

Tài liệu hướng dẫn sử dụng

DV180F

SAMSUNG

Nhấp chuột để
chọn một chủ đề

Tài liệu hướng dẫn sử dụng này gồm các hướng dẫn sử dụng chi tiết đối với dòng máy ảnh của bạn. Hãy đọc kỹ tài liệu hướng dẫn này.

Những khắc phục cơ bản

Tham chiếu nhanh

Nội dung

Các chức năng cơ bản

Các chức năng mở rộng

Gác tùy chọn chụp

Phát lại/Chỉnh sửa

Mạng không dây

Cài đặt

Phụ lục

Mục lục

SHOOT WOW!
SHARE NOW!



Thông tin về an toàn và sức khỏe

Luôn tuân theo các chỉ dẫn phòng ngừa và các mạch nước sử dụng dưới đây để tránh các tình huống gây nguy hiểm và bảo đảm hiệu năng tối đa của camera của bạn.



Cảnh báo—các tình huống có thể khiến bạn hoặc người khác bị thương

Không tháo hoặc cố sửa chữa camera của bạn.

Việc này có thể gây ra điện giật hoặc hỏng camera.

Không dùng camera của bạn ở gần các chất lỏng hoặc khí ga dễ cháy nổ.

Việc này có thể gây nổ hoặc hỏa hoạn.

Không chèn các vật liệu dễ cháy vào camera hoặc để các vật liệu này gần camera.

Việc này có thể gây hỏa hoạn hoặc điện giật.

Không vận hành camera khi tay ướt.

Việc này có thể gây điện giật.

Ngăn ngừa gây hại cho mắt của đối tượng.

Không dùng đèn flash trong khoảng cách gần (gần hơn 1 mét) với người hoặc động vật. Nếu bạn dùng đèn flash quá gần mắt đối tượng, bạn có thể gây tổn thương tạm thời hoặc vĩnh viễn cho mắt.

Giữ camera của bạn xa trẻ nhỏ và vật nuôi.

Giữ camera của bạn và mọi phụ kiện của nó ngoài tầm với của trẻ nhỏ và động vật. Các bộ phận nhỏ có thể gây hóc hoặc bị thương nghiêm trọng nếu nuốt phải. Các bộ phận chuyển động và phụ kiện cũng có thể gây nguy hiểm cho cơ thể.

Không phơi camera trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời hoặc ở nhiệt độ cao trong thời gian dài.

Phơi dưới ánh nắng mặt trời hoặc nhiệt độ cao trong thời gian dài có thể gây hỏng hóc vĩnh viễn cho các cấu phần bên trong của camera.

Tránh bọc camera hoặc bộ sạc trong chăn hoặc quần áo.

Camera có thể quá nóng và bị méo hoặc gây cháy.

Không sử dụng dây cắm điện hoặc tới gần bộ sạc trong trong khi mưa to và có sấm sét.

Việc này có thể gây điện giật.

Nếu chất lỏng hoặc vật thể bên ngoài lọt vào trong camera của bạn, ngay lập tức ngắt mọi nguồn điện, như pin hoặc bộ sạc, sau đó liên hệ với trung tâm dịch vụ của Samsung.

Tuân theo mọi nguyên tắc hạn chế sử dụng camera trong một số khu vực.

- Tránh gây nhiễu các thiết bị điện tử khác.
- Tắt camera khi lên máy bay. Camera của bạn có thể gây nhiễu trang thiết bị của máy bay. Tuân theo các nguyên tắc hàng không và tắt camera của bạn khi có chỉ dẫn của nhân viên hàng không.
- Tắt camera khi ở gần trang thiết bị y tế. Camera của bạn có thể gây nhiễu trang thiết bị y tế trong bệnh viện hoặc các trung tâm chăm sóc sức khỏe. Tuân theo mọi nguyên tắc, các cảnh báo đã đăng và các hướng dẫn từ nhân viên y tế.

Tránh gây nhiễu máy điều hòa nhịp tim.

Duy trì khoảng cách giữa máy ảnh này và tất cả các máy điều hòa nhịp tim để tránh gây nhiễu, theo khuyến cáo của nhà sản xuất và nhóm nghiên cứu. Nếu bạn có bất cứ lý do nào để nghi ngờ rằng camera của bạn đang gây nhiễu máy điều hòa nhịp tim hoặc thiết bị y tế khác, hãy tắt camera ngay lập tức và liên hệ với nhà sản xuất máy điều hòa nhịp tim hoặc thiết bị y tế để có hướng dẫn.



Cẩn thận—các tình huống có thể gây hỏng camera của bạn hoặc trang thiết bị khác

Tháo pin ra khỏi camera của bạn khi cất nó trong một thời gian dài.

Pin lắp trong máy ảnh có thể bị chảy hoặc ăn mòn theo thời gian và gây ra những hỏng hóc nghiêm trọng cho máy ảnh của bạn.

Chỉ dùng các pin chính hãng, được nhà sản xuất khuyên dùng hoặc pin sạc lại lithi-ion. Không làm hỏng hoặc làm nóng pin.

Pin bị nóng, bị hỏng hoặc không chính hãng có thể gây cháy hoặc bị thương cho con người.

Chỉ dùng pin, bộ sạc, cáp và các phụ kiện đã được Samsung phê chuẩn.

- Dùng pin, bộ sạc, cáp hoặc phụ kiện không chính thống có thể gây nổ pin, hỏng camera hoặc gây thương tích.
- Samsung không chịu trách nhiệm cho các hỏng hóc hoặc thương tích gây ra do dùng pin, bộ sạc, cáp hoặc phụ kiện không chính thống.

Chỉ dùng pin với đúng mục đích của nó.

Việc sử dụng pin không đúng có thể gây hỏa hoạn hoặc điện giật.

Không chạm vào đèn flash khi nó nháy.

Đèn flash rất nóng khi nháy và có thể làm bỏng da bạn.

Khi bạn dùng bộ sạc AC, tắt camera trước khi bạn ngắt nguồn điện vào bộ sạc AC.

Không làm như vậy có thể gây cháy hoặc điện giật.

Tháo bộ sạc khỏi nguồn điện khi không dùng.

Không làm như vậy có thể gây cháy hoặc điện giật.

Không dùng dây điện đã hỏng hoặc ổ cắm bị lỏng khi bạn sạc pin.

Việc này có thể gây hỏa hoạn hoặc giật điện.

Không để bộ sạc AC tiếp xúc với các cực +/- của pin.

Việc này có thể gây hỏa hoạn hoặc giật điện.

Không đánh rơi hoặc va đập mạnh camera.

Làm như vậy có thể gây hỏng màn hình hoặc các cấu phần bên trong và ngoài.

Áp dụng các chỉ dẫn cẩn thận khi bạn cắm cáp hoặc bộ điều hợp và lắp pin và thẻ nhớ.

Nếu bạn cố cắm đầu kết nối, cáp không đúng cách hoặc lắp sai pin và thẻ nhớ, bạn có thể làm hỏng các cổng, đầu kết nối và phụ kiện.

Giữ các thẻ có mảnh từ cách xa vỏ camera.

Thông tin được lưu trên thẻ có thể bị hỏng hoặc bị xóa.

Không bao giờ dùng bộ sạc, pin hoặc thẻ nhớ đã hỏng.

Việc này có thể gây điện giật hoặc camera hoạt động không đúng cách hoặc gây cháy.

Không để camera ở gần hoặc trong vùng từ trường.

Làm như vậy có thể khiến cho camera hoạt động không đúng.

Không dùng camera nếu màn hình bị hỏng.

Nếu các bộ phận kính hoặc acrylic bị vỡ, hãy đến Trung tâm Dịch vụ Samsung Electronics để sửa camera.

Kiểm tra xem camera có vận hành đúng không trước khi sử dụng.

Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho mọi trường hợp mất hoặc hỏng tệp gây ra do camera hoạt động không đúng hoặc sử dụng không đúng.

Bạn phải cắm đầu nhỏ của cáp USB vào máy ảnh của bạn.

Nếu cáp bị cắm ngược, nó có thể làm hỏng các tệp tin của bạn. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho mọi mất mát dữ liệu.

Tránh gây nhiễu các thiết bị điện tử khác.

Camera của bạn phát ra các tín hiệu tần số sóng vô tuyến mà có thể gây nhiễu các trang thiết bị điện tử không được bảo vệ hoặc bảo vệ không đúng cách, như máy điều hòa nhịp tim, máy trợ thính, các thiết bị y tế hoặc các thiết bị điện tử khác ở nhà hoặc trong xe. Tham khảo nhà sản xuất về các thiết bị điện tử của bạn để giải quyết các vấn đề gây nhiễu mà bạn gặp phải. Để ngăn chặn vấn đề gây nhiễu không mong muốn, chỉ dùng các thiết bị hoặc phụ kiện đã được Samsung phê chuẩn.

Dùng camera của bạn trong tư thế bình thường.

Tránh chạm vào ống-ten trong của camera.

Truyền dữ liệu và trách nhiệm của bạn

- Dữ liệu được truyền qua WLAN có thể bị xâm nhập, do vậy nên tránh truyền các dữ liệu nhạy cảm ở những nơi công cộng hay trên các mạng mở.
- Nhà sản xuất camera sẽ không chịu trách nhiệm cho việc truyền dữ liệu mà vi phạm luật bản quyền, thương hiệu và tài sản trí tuệ hoặc các quy tắc về tuân thủ nơi công cộng.

Thông tin bản quyền

- Biểu tượng Microsoft Windows và Windows là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của tập đoàn Microsoft.
- Mac và Apple App Store là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của tập đoàn Apple.
- Google Play Store là một nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của tập đoàn Google.
- microSD™, microSDHC™ và microSDXC™ là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Hiệp hội SD.
- Biểu tượng Wi-Fi®, Wi-Fi CERTIFIED và biểu tượng Wi-Fi là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Khối liên minh Wi-Fi.
- Các thương hiệu và tên thương mại được sử dụng trong tài liệu hướng dẫn này là tài sản của chủ sở hữu tương ứng.

- Các đặc tả của máy ảnh hoặc nội dung của tài liệu hướng dẫn này có thể thay đổi mà không báo trước do việc nâng cấp các chức năng của máy.
- Chúng tôi khuyến cáo bạn sử dụng camera của bạn trong quốc gia bạn đã mua camera.
- Sử dụng máy ảnh này một cách có trách nhiệm và tuân theo mọi luật pháp và các quy định liên quan đến việc sử dụng của nó.
- Bạn không được phép tái sử dụng hoặc phân phối bất kỳ phần nào của tài liệu hướng dẫn này mà không được cho phép trước.

Bản tóm tắt Tài liệu Hướng dẫn Sử dụng

Các chức năng cơ bản	13
Tìm hiểu xem trong hộp sản phẩm có những gì, bố cục máy ảnh, ý nghĩa của các biểu tượng, và các chức năng chụp ảnh cơ bản.	
Các chức năng mở rộng	38
Tìm hiểu cách chụp ảnh và quay video bằng cách lựa chọn một chế độ.	
Gác tùy chọn chụp	57
Tìm hiểu cách thiết lập các tùy chọn ở chế độ Chụp.	
Phát lại/Chỉnh sửa	78
Tìm hiểu cách phát lại hình ảnh hoặc video và chỉnh sửa hình ảnh hoặc video. Đồng thời tìm hiểu cách kết nối máy ảnh với máy tính hoặc TV.	
Mạng không dây	102
Tìm hiểu cách kết nối với các mạng nội bộ không dây (WLAN) và sử dụng các chức năng.	
Cài đặt	122
Tham khảo các tùy chọn để lập cấu hình cài đặt của máy ảnh.	
Phụ lục	128
Nhận thông tin về các thông báo lỗi, các thông số kỹ thuật và công tác bảo hành.	

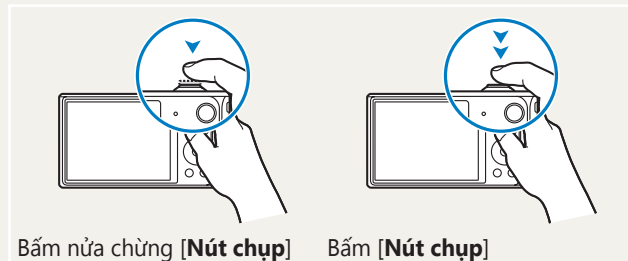
Các biểu tượng được sử dụng trong tài liệu hướng dẫn này

Biểu tượng	Chức năng
	Thông tin bổ sung
	Những cảnh báo an toàn và biện pháp phòng ngừa
[]	Các nút máy ảnh. Ví dụ: [Nút chụp] chỉ nút bấm máy chụp.
()	Số trang thông tin có liên quan
→	Thứ tự các tùy chọn hoặc các menu bạn phải chọn để thực hiện một bước; ví dụ: Chọn Nhận diện khuôn mặt → Bình thường (nghĩa là Chọn Nhận diện khuôn mặt và chọn Bình thường).
*	Chú thích

Các diễn tả được sử dụng trong tài liệu hướng dẫn này

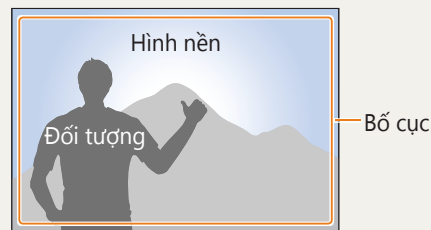
Bấm nút chụp

- Bấm nửa chừng [**Nút chụp**]: Bấm nút chụp xuống 1/2
- Bấm [**Nút chụp**]: Bấm hết nút chụp



Đối tượng, hình nền, và bố cục

- Đối tượng:** Chủ thể chính trong một cảnh, như: một người, vật, hoặc cảnh tĩnh
- Hình nền:** Các đối tượng quanh chủ thể
- Bố cục:** Sự kết hợp của đối tượng chụp và hình nền

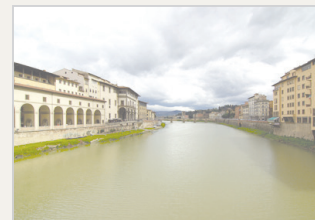


Sự phơi sáng (Độ sáng)

Độ phơi sáng xác định lượng ánh sáng đi vào máy ảnh của bạn. Bạn có thể thay đổi độ phơi sáng bằng cách thay đổi tốc độ màn trập, giá trị khẩu độ hoặc độ nhạy sáng ISO. Bằng cách thay đổi độ phơi sáng, những bức ảnh của bạn sẽ tối hơn hoặc sáng hơn.



▲ Phơi sáng đúng



▲ Phơi sáng thừa (quá sáng)

Những khắc phục cơ bản

Tìm hiểu cách giải quyết các vấn đề thường gặp khi cài đặt các tùy chọn chụp.

	Mắt của đối tượng được chụp có màu đỏ.	Hiện tượng mắt đỏ xảy ra khi mắt của đối tượng được chụp phản chiếu ánh sáng từ đèn chớp của máy ảnh. Cài đặt tùy chọn đèn chớp  Mắt đỏ . (tr. 61)
	Hình ảnh có những điểm bụi.	Nếu trong không khí có các hạt bụi, bạn có thể chụp được chúng vào ảnh khi sử dụng đèn chớp. • Tắt đèn chớp hoặc tránh chụp ảnh tại những nơi bụi. • Cài đặt tùy chọn độ nhạy sáng ISO. (tr. 63)
	Ảnh bị mờ.	Sự mờ ảnh xảy ra nếu bạn chụp ảnh trong điều kiện ánh sáng yếu hoặc làm rung máy ảnh khi chụp. Sử dụng chức năng DIS hoặc bấm nửa chừng [Nút chụp] để đảm bảo đối tượng cần chụp nằm trong vùng lấy nét. (tr. 36)
	Ảnh bị mờ khi chụp vào ban đêm.	Khi máy ảnh có thể nhận được nhiều ánh sáng hơn, tốc độ màn trập chậm. Điều này làm cho việc giữ máy cố định trở nên khó khăn trong khoảng thời gian dài để chụp được bức ảnh rõ nét và có thể gây rung máy. • Chọn chế độ Chụp cảnh đêm. (tr. 50) • Hãy bật đèn chớp. (tr. 61) • Cài đặt tùy chọn độ nhạy sáng ISO. (tr. 63) • Sử dụng chân máy để tránh làm rung máy ảnh.
	Các đối tượng trở nên quá tối do bị ngược sáng.	Khi nguồn sáng ở phía sau đối tượng hoặc khi có độ tương phản cao giữa vùng sáng và vùng tối, đối tượng có thể trở nên quá tối. • Tránh chụp ảnh ngược với mặt trời. • Chọn Ngược sáng trong chế độ Các chế độ chụp cảnh. (tr. 43) • Cài đặt tùy chọn đèn chớp  Lấp đầy. (tr. 61) • Điều chỉnh độ phơi sáng. (tr. 69) • Cài đặt tùy chọn Cân bằng Tương phản Tự động (Cân bằng tương phản tự động). (tr. 70) • Cài đặt tùy chọn đo sáng về mức  Tâm điểm nếu đối tượng nằm ở khu vực trung tâm của khung hình. (tr. 70)

Tham chiếu nhanh



Chụp ảnh con người

- Chế độ chụp Chân dung đẹp ▶ 46
- Chế độ Tự chụp ▶ 46
- Chế độ Trẻ em ▶ 48
- Chế độ Chụp ảnh màu đẹp ▶ 52
- Mắt đỏ ▶ 61
- Nhận diện khuôn mặt ▶ 67



Chụp ảnh ban đêm hoặc trong bóng tối

- Chế độ Các chế độ chụp cảnh > Hoàng hôn, Bình minh ▶ 43
- Chế độ Chụp cảnh đêm ▶ 50
- Tuỳ chọn đèn chớp ▶ 61
- Độ nhạy sáng ISO (để điều chỉnh độ nhạy sáng) ▶ 63



Chụp ảnh hành động

- Chế độ Chụp nhảy ▶ 48
- Liên tiếp, Chụp chuyển động ▶ 73



Chụp ảnh văn bản, côn trùng hoặc bông hoa

- Chế độ Các chế độ chụp cảnh > Văn bản ▶ 43
- Chế độ Chụp Cận Cảnh ▶ 50
- Cận cảnh ▶ 64



Điều chỉnh độ phơi sáng (độ sáng)

- Độ nhạy sáng ISO (để điều chỉnh độ nhạy sáng) ▶ 63
- Giá trị phơi sáng (để điều chỉnh độ phơi sáng) ▶ 69
- Cân bằng tương phản tự động (để bù sáng cho đối tượng ngược với hình nền sáng) ▶ 70
- Đo Sáng ▶ 70
- AEB (để chụp 3 bức ảnh cùng cảnh với độ phơi sáng khác nhau) ▶ 73



Chụp ảnh phong cảnh

- Chế độ Các chế độ chụp cảnh > Phong cảnh ▶ 43
- Chế độ Ảnh toàn cảnh sống động ▶ 44



Sử dụng các hiệu ứng đối với các bức ảnh

- Chế độ Khung hình Diệu kỳ ▶ 51
- Chế độ Bộ lọc Ảnh ▶ 53
- Chế độ Ảnh rời ▶ 55
- Chế độ Ảnh chuyển động ▶ 56
- Điều chỉnh ảnh (để điều chỉnh Độ sắc nét, Độ tương phản hoặc Độ bão hòa) ▶ 74



Sử dụng các hiệu ứng đối với video

- Chế độ Bộ lọc Phim ▶ 54



Giảm rung máy

- Chống rung Kỹ thuật số (DIS) ▶ 34

- Xem các tập tin theo hình nhỏ ▶ 80
- Xem các tập tin theo mục ▶ 81
- Xoá tất cả các tập tin trong bộ nhớ ▶ 83
- Xem các tập tin dưới dạng trình chiếu ▶ 85
- Xem các tập tin trên TV ▶ 93
- Kết nối máy ảnh với máy tính ▶ 94
- Gửi ảnh hoặc video qua email ▶ 115
- Dùng website chia sẻ ảnh hoặc video ▶ 117
- Điều chỉnh âm thanh và âm lượng ▶ 124
- Điều chỉnh độ sáng của màn hình hiển thị ▶ 125
- Thay đổi ngôn ngữ hiển thị ▶ 126
- Cài đặt ngày tháng và thời gian ▶ 126
- Trước khi liên hệ với một trung tâm dịch vụ ▶ 139

Nội dung

Các chức năng cơ bản	13
Mở hộp	14
Bố cục máy ảnh	15
Sử dụng nút DIRECT LINK	17
Lắp pin và thẻ nhớ	18
Sạc pin và bật máy ảnh lên	19
Sạc pin	19
Bật máy ảnh	19
Cài đặt các thiết lập ban đầu	20
Tìm hiểu các biểu tượng	22
Sử dụng màn hình Trang chính	23
Truy cập màn hình Trang chính	23
Các biểu tượng trên màn hình Trang chính	24
Cài đặt Hình nền	26
Lựa chọn các tùy chọn hoặc các menu	27
Cài đặt hiển thị và âm thanh	29
Cài đặt kiểu hiển thị	29
Cài đặt âm thanh	30
Chụp ảnh	31
Bật hiển thị phía trước	32
Thu phóng	32
Giảm rung máy (DIS)	34
Lời khuyên để có một bức ảnh rõ nét	36

Các chức năng mở rộng	38
Sử dụng các chế độ Cơ bản	39
Sử dụng chế độ Nhận diện Cảnh quan Tự động	39
Sử dụng chế độ Chương trình	40
Sử dụng chế độ Phim Thông minh	41
Sử dụng chế độ Phim	42
Sử dụng chế độ Chụp cảnh	43
Sử dụng chế độ chụp Ảnh toàn cảnh sống động	44
Sử dụng các chế độ Chụp cảnh	46
Sử dụng chế độ chụp Chân dung đẹp	46
Sử dụng chế độ Tự chụp	46
Sử dụng chế độ Trẻ em	48
Sử dụng chế độ Chụp nhảy	48
Sử dụng chế độ Chụp cảnh Đêm	50
Sử dụng chế độ Chụp Cận Cảnh	50
Sử dụng các chế độ Diệu kỳ	51
Sử dụng chế độ Khung hình Diệu kỳ	51
Sử dụng chế độ Chụp ảnh màu đẹp	52
Sử dụng chế độ Bộ lọc ảnh	53
Sử dụng chế độ Bộ lọc Phim	54
Sử dụng chế độ Ảnh Rời	55
Sử dụng chế độ chụp Ảnh Chuyển động	56

Gác tùy chọn chụp	57
Chọn độ phân giải và chất lượng	58
Chọn độ phân giải	58
Chọn chất lượng ảnh	59
Sử dụng chức năng đếm ngược chụp	60
Chụp ảnh trong bóng tối	61
Tránh hiện tượng mắt đỏ	61
Sử dụng đèn chớp	61
Điều chỉnh độ nhạy sáng ISO	63
Thay đổi chức năng lấy nét của máy ảnh	64
Sử dụng chức năng chụp cận cảnh	64
Thay đổi tùy chọn lấy nét	64
Điều chỉnh khu vực lấy nét	65

Sử dụng tùy chọn Nhận diện Khuôn mặt	67
Nhận diện khuôn mặt	67
Chụp ảnh nụ cười	67
Phát hiện nháy mắt	68
Những lời khuyên để nhận diện nụ cười	68
Điều chỉnh độ sáng và màu sắc	69
Điều chỉnh độ phơi sáng bằng tay (Giá trị phơi sáng)	69
Bù sáng cho vùng ngược sáng (ACB)	70
Thay đổi tùy chọn đo sáng	70
Lựa chọn thiết lập Cân bằng Trắng	71
Sử dụng chế độ chớp sáng	73
Điều chỉnh hình ảnh	74
Giảm âm thanh thu phóng	75
Các tùy chọn chụp có sẵn bởi chế độ chụp	76

Phát lại/Chỉnh sửa	78
Xem ảnh hoặc video ở chế độ Phát lại	79
Bắt đầu chế độ Phát lại	79
Xem ảnh	83
Phát video	86
Chỉnh sửa ảnh	89
Thay đổi kích thước ảnh	89
Xoay ảnh	89
Sử dụng các hiệu ứng Lọc Thông minh	90
Điều chỉnh ảnh của bạn	91
Xem các tập tin trên TV	93
Chuyển các tập tin sang máy tính của bạn	94
Chuyển các tập tin sang máy tính Windows OS của bạn	94
Chuyển các tập tin sang máy tính Mac OS của bạn	95
Sử dụng các chương trình trên máy tính	96
Cài đặt i-Launcher	96
Sử dụng i-Launcher	97

Mạng không dây	102
Kết nối với WLAN và tạo cấu hình cài đặt mạng	103
Kết nối tới WLAN	103
Dùng trình duyệt đăng nhập	105
Những lời khuyên kết nối mạng	106
Nhập văn bản	107
Tự động lưu các tập tin vào smartphone	108
Gửi ảnh hoặc video tới smartphone	109
Dùng một smartphone như một nút bấm chụp từ xa	110
Sử dụng chức năng Sao lưu Tự động để gửi ảnh hoặc video ...	112
Cài đặt chương trình Sao lưu Tự động trên máy tính của bạn	112
Gửi ảnh hoặc video tới máy tính	112
Gửi ảnh hoặc video qua email	114
Thay đổi cài đặt email	114
Gửi ảnh hoặc video qua email	115
Dùng website chia sẻ ảnh hoặc video	117
Truy cập một website	117
Đăng tải hình ảnh hoặc video	117
Sử dụng Samsung Link để gửi các tập tin	119
Đăng đăng tải ảnh lên kho lưu trữ trực tuyến	119
Xem hình ảnh hoặc video trên các thiết bị có hỗ trợ Samsung Link ...	120

Cài đặt	122
Menu cài đặt	123
Truy cập menu cài đặt	123
Âm thanh	124
Màn hình hiển thị	124
Khả năng liên kết	125
Chung	126
Phụ lục	128
Các thông báo lỗi	129
Bảo dưỡng máy ảnh	130
Lau sạch máy ảnh	130
Sử dụng và bảo quản máy ảnh	131
Các loại thẻ nhớ	132
Pin	135
Trước khi liên hệ với một trung tâm dịch vụ	139
Thông số kỹ thuật máy ảnh	142
Bảng Thuật ngữ	146
Mục lục	151

Các chức năng cơ bản

Tìm hiểu xem trong hộp sản phẩm có những gì, bố cục máy ảnh, ý nghĩa của các biểu tượng, và các chức năng chụp ảnh cơ bản.

Mở hộp	14	Lựa chọn các tùy chọn hoặc các menu	27
Bố cục máy ảnh	15	Cài đặt hiển thị và âm thanh	29
Sử dụng nút DIRECT LINK	17	Cài đặt kiểu hiển thị	29
Lắp pin và thẻ nhớ	18	Cài đặt âm thanh	30
Sạc pin và bật máy ảnh lên	19	Chụp ảnh	31
Sạc pin	19	Bật hiển thị phía trước	32
Bật máy ảnh	19	Thu phóng	32
Cài đặt các thiết lập ban đầu	20	Giảm rung máy (DIS)	34
Tìm hiểu các biểu tượng	22	Lời khuyên để có một bức ảnh rõ nét	36
Sử dụng màn hình Trang chính	23		
Truy cập màn hình Trang chính	23		
Các biểu tượng trên màn hình Trang chính ...	24		
Cài đặt Hình nền	26		

Mở hộp

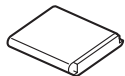
Trong hộp sản phẩm có các bộ phận sau.



Máy ảnh



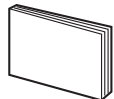
Bộ điều hợp AC/Cáp USB



Pin có thể sạc lại được



Dây đeo

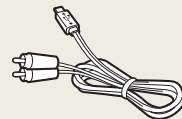


Hướng dẫn Khởi động Nhanh

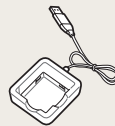
Phụ kiện tùy chọn



Bao đựng máy ảnh



Cáp A/V



Bộ sạc pin



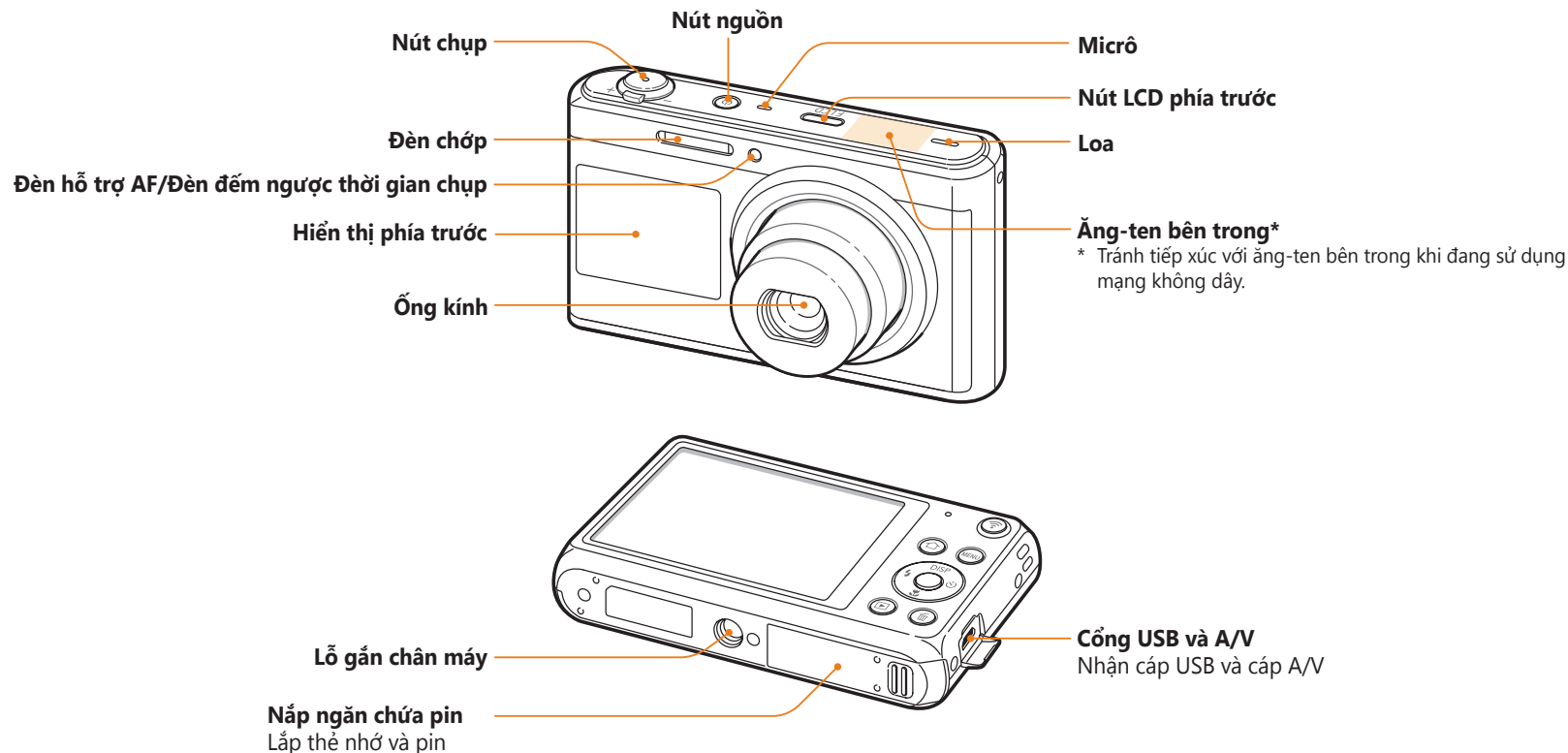
Thẻ nhớ/Đầu đọc thẻ nhớ

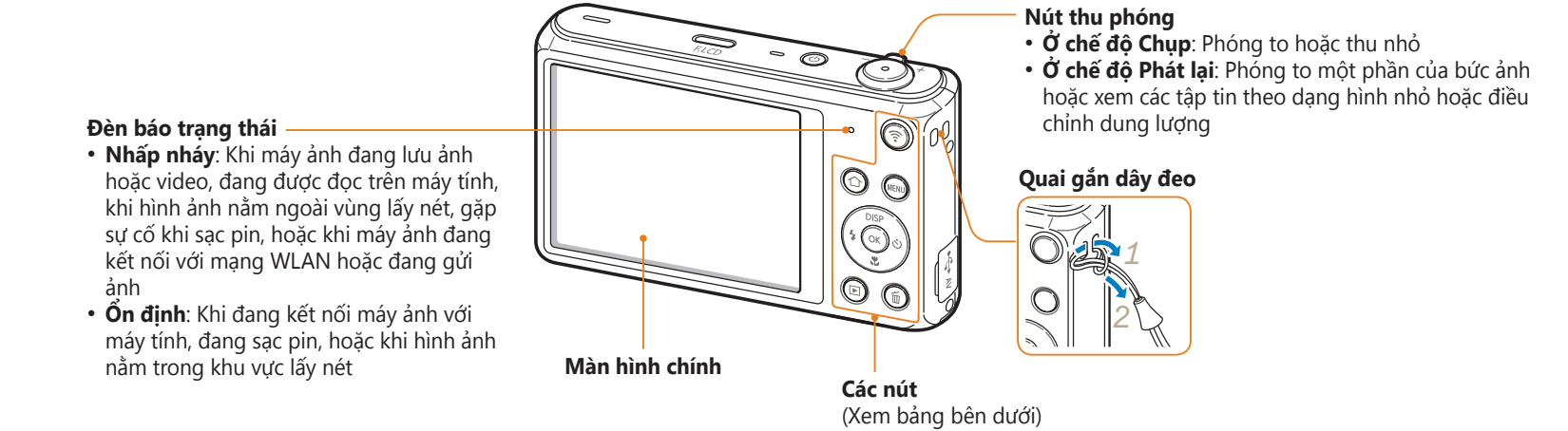


- Những hình ảnh minh họa có thể sẽ có sự khác biệt đôi chút so với các phụ kiện đi kèm với sản phẩm của bạn.
- Các phụ kiện có trong hộp sản phẩm có thể có sự khác biệt tùy thuộc vào mẫu máy.
- Bạn có thể mua các phụ kiện tùy chọn tại một cửa hàng bán lẻ hoặc tại trung tâm dịch vụ của Samsung. Samsung không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề xảy ra do sử dụng các phụ kiện không chính hãng.

Bố cục máy ảnh

Trước khi khởi động, hãy làm quen với các bộ phận của máy ảnh và các chức năng của chúng.



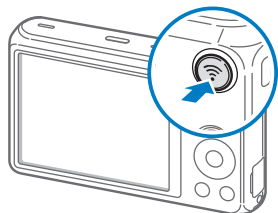


Nút	Mô tả
	Khởi động chức năng Wi-Fi thiết lập trước. (tr. 17)
	Truy cập Màn hình Trang chính. (tr. 23)
	Các lựa chọn hoặc menu truy cập.
	Nhập chế độ Phát lại.
	Xóa các tập tin ở chế độ Phát lại.

Nút	Mô tả		
	Các chức năng cơ bản	Các chức năng khác	
	DISP	Thay đổi lựa chọn màn hình hiển thị.	Đi lên
		Thay đổi lựa chọn chụp cận cảnh.	Đi xuống
		Thay đổi lựa chọn đèn chớp.	Sang trái
		Thay đổi tùy chọn đếm ngược chụp.	Sang phải
	Xác nhận lựa chọn hoặc menu đã được làm sáng.		

Sử dụng nút DIRECT LINK

Bạn có thể bật tính năng Wi-Fi một cách thuận lợi với [Wi-Fi]. Bấm [Wi-Fi] để kích hoạt chức năng Wi-Fi mà bạn đã chỉ định. Bấm [Wi-Fi] lại để quay trở lại chế độ trước đó.



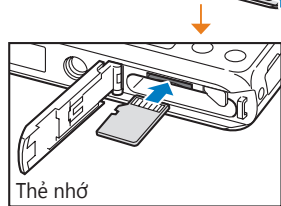
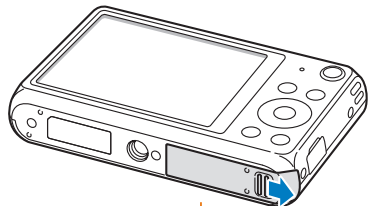
Cài đặt tùy chọn nút DIRECT LINK

Bạn có thể lựa chọn một chức năng Wi-Fi để khởi động khi bấm [Wi-Fi].

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Chi hiện thông số cơ bản>.
- 2 Chọn .
- 3 Chọn **Chung** → **DIRECT LINK (Nút Wi-Fi)**.
- 4 Chọn một tùy chọn. (tr. 127)

Lắp pin và thẻ nhớ

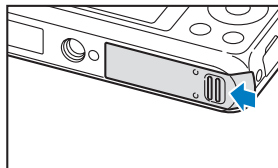
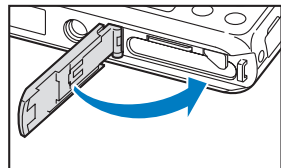
Tìm hiểu cách lắp pin và thẻ nhớ tùy chọn vào máy ảnh.



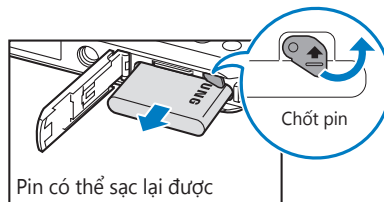
Lắp thẻ nhớ với mặt có các đường tiếp xúc màu vàng ngửa lên.



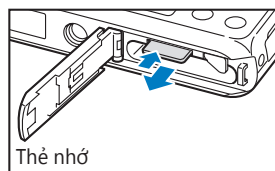
Lắp pin sao cho biểu tượng Samsung ngửa lên.



Tháo pin và thẻ nhớ



Trượt chốt pin lên trên để tháo pin.



Đẩy nhẹ cho đến khi thẻ nhớ được nhả ra khỏi máy ảnh và rút nó ra khỏi khe cắm.

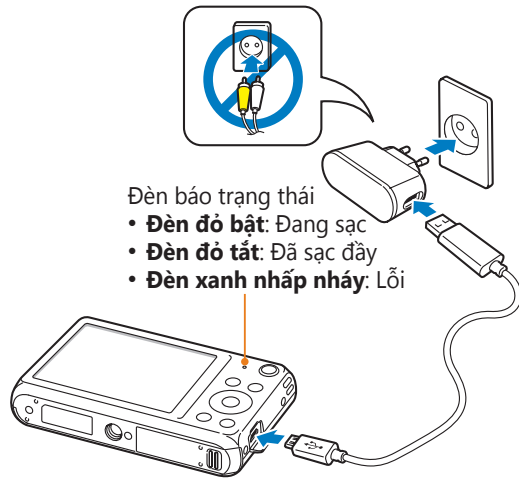


Nếu chưa lắp thẻ nhớ, bạn có thể sử dụng bộ nhớ trong để lưu trữ tạm thời.

Sạc pin và bật máy ảnh lên

Sạc pin

Trước khi sử dụng máy ảnh lần đầu, bạn phải sạc pin. Cắm đầu nhỏ của cáp USB vào máy ảnh, và sau đó cắm đầu kia vào bộ điều hợp AC.

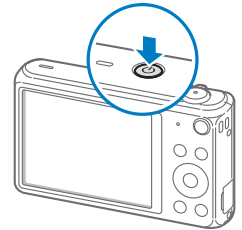


Chỉ sử dụng bộ điều hợp AC và cáp USB dành riêng cho máy ảnh của bạn. Nếu bạn sử dụng một bộ điều hợp AC khác (như loại SAC-48), pin máy ảnh sẽ không sạc được hoặc không làm việc hiệu quả.

Bật máy ảnh

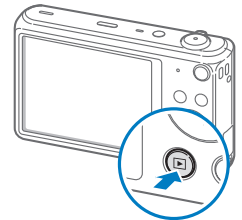
Bấm [ON] để bật hoặc tắt máy ảnh.

- Màn hình thiết lập ban đầu xuất hiện khi bạn bật máy ảnh lần đầu tiên. (tr. 20)



Bật máy ảnh ở chế độ Phát lại

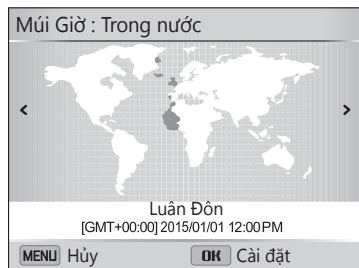
Bấm [REPLAY]. Máy ảnh bật và ngay lập tức truy cập chế độ Phát lại.



Cài đặt các thiết lập ban đầu

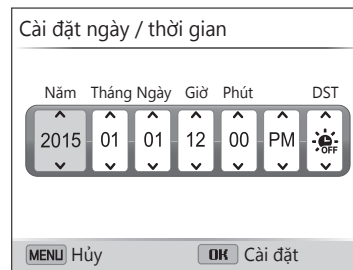
Khi xuất hiện màn hình cài đặt ban đầu, hãy tuân thủ các bước dưới đây để cấu hình các cài đặt cơ bản của máy ảnh. Ngôn ngữ mặc định được cài đặt trước cho quốc gia hoặc khu vực bán máy ảnh. Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ như mong muốn bằng cách chọn **Language**.

- 1 Bấm [] để chọn **Múi Giờ**, và sau đó bấm [] hoặc [OK].
- 2 Bấm [DISP/] để chọn **Trong nước**, và sau đó bấm [OK].
 - Khi bạn đến một quốc gia khác, chọn **Thăm quan**, và chọn múi giờ mới.
- 3 Bấm [/] để chọn một múi giờ, và bấm [OK] → [MENU].



- Màn hình có thể có sự khác biệt tùy thuộc vào ngôn ngữ được chọn.

- 4 Bấm [] để chọn **Cài đặt ngày / thời gian**, và sau đó bấm [] hoặc [OK].



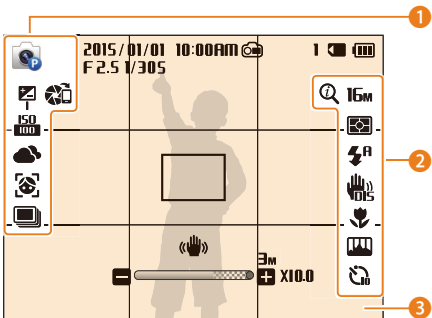
- Màn hình có thể có sự khác biệt tùy thuộc vào ngôn ngữ được chọn.

- 5 Bấm [/] để chọn mục.
- 6 Bấm [DISP/] để cài đặt ngày, thời gian, và thời gian lưu ảnh sáng ban ngày, và bấm [OK].

- 7 Bấm [] để chọn **Kiểu Ngày**, và sau đó bấm [] hoặc **[OK]**.
- 8 Bấm [**DISP**/] để chọn một kiểu ngày, và bấm **[OK]**.
- 9 Bấm [] để chọn **Kiểu Ngày**, và sau đó bấm [] hoặc **[OK]**.
- 10 Bấm [**DISP**/] để chọn một kiểu thời gian, và bấm **[OK]**.
- 11 Bấm [**MENU**] để kết thúc việc cài đặt ban đầu.

Tìm hiểu các biểu tượng

Các biểu tượng máy ảnh hiển thị trên màn hình thay đổi theo chế độ bạn chọn hoặc theo tùy chọn bạn thiết lập. Nếu bạn thay đổi lựa chọn chụp, biểu tượng tương ứng sẽ nhấp nháy màu vàng.



1 Các tùy chọn chụp (trái)

Biểu tượng	Mô tả
	Chế độ chụp
	Giá trị phơi sáng đã điều chỉnh
	Độ nhạy sáng ISO
	Cân bằng trắng
	Nhận diện Khuôn mặt
	Tùy chọn chớp sáng
	Bật AutoShare

2 Các tùy chọn chụp (phải)

Biểu tượng	Mô tả
	Bật thu phóng Thông minh
16M	Độ phân giải ảnh
HD	Độ phân giải video
	Đo sáng
30	Tỉ lệ Khung hình
	Đèn chớp
	Bật Âm thanh Sống động
	Chống rung Kỹ thuật số (DIS)
	Lựa chọn lấy nét
	Điều chỉnh ảnh (độ sắc nét, độ tương phản, độ bão hòa)
	Đếm ngược chụp

3 Thông tin chụp

Biểu tượng	Mô tả
2015/01/01	Ngày tháng hiện tại
10:00AM	Giờ hiện tại

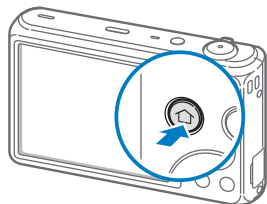
Biểu tượng	Mô tả
	Hiển thị phía trước đang bật
1	Số ảnh hiện có
	Đã lắp thẻ nhớ
	: Đã sạc đầy : Đã sạc được một phần : Hết pin (Hãy cắm sạc) : Đang sạc (Đã kết nối bộ sạc)
F 2.5	Giá trị khẩu độ
1/305	Tốc độ màn trập
00:10	Thời gian ghi khả dụng
	Khung lấy nét tự động
	Rung máy
	Chỉ số thu phóng
3M	Độ phân giải ảnh khi bật chức năng thu phóng Thông minh
X10.0	Tỷ lệ thu phóng

Sử dụng màn hình Trang chính

Bạn có thể chọn chế độ chụp hoặc truy cập menu cài đặt bằng cách chọn các biểu tượng trên màn hình Trang chính.

Truy cập màn hình Trang chính

Ở chế độ Chụp hoặc chế độ Phát lại, bấm []. Bấm [] lại để quay trở lại chế độ trước đó.



Số.	Mô tả
1	Màn hình Trang chính hiện tại - Xoay [Thu phóng] sang bên trái hoặc bên phải để chuyển sang màn hình Trang chính khác. - Bấm [DISP] để cuộn tới tên màn hình Trang chính, sau đó bấm [] để chuyển sang màn hình Trang chính khác. - Bấm [] nhiều lần để chuyển sang màn hình Trang chính khác.
2	Các biểu tượng chế độ Bấm [DISP]// để làm xuất hiện chế độ mong muốn, và bấm [OK] để truy nhập vào chế độ đó.

Các biểu tượng trên màn hình Trang chính

<Chỉ hiện thông số cơ bản>

Biểu tượng	Mô tả
	Nhận diện cảnh quan tự động: Chụp ảnh với chế độ chụp cảnh được máy ảnh lựa chọn tự động. (tr. 39)
	Chương trình: Chụp ảnh với cài đặt mà bạn đã điều chỉnh bằng tay. (tr. 40)
	Phim Thông minh: Ghi video với chế độ chụp cảnh được máy ảnh lựa chọn tự động. (tr. 41)
	Phim: Ghi video. (tr. 42)
	Các chế độ chụp cảnh: Chụp ảnh với các tùy chọn đã được thiết lập trước cho một chế độ chụp cảnh cụ thể. (tr. 43)
	Ảnh toàn cảnh sống động: Chụp và ghép một loạt ảnh để tạo thành một tấm ảnh toàn cảnh. (tr. 44)
	Cài đặt: Điều chỉnh cài đặt phù hợp với sở thích của bạn. (tr. 123)

<Wi-Fi>

Biểu tượng	Mô tả
	MobileLink: Gửi ảnh hoặc video tới một điện thoại thông minh. (tr. 109)
	Remote Viewfinder: Sử dụng điện thoại thông minh như một nút bấm chụp từ xa và xem trước trên điện thoại thông minh của bạn bức ảnh được chụp từ máy ảnh. (tr. 110)
	Sao lưu Tự động: Gửi ảnh hoặc video đã chụp bằng máy ảnh tới máy tính nối mạng không dây. (tr. 112)
	Email: Gửi ảnh hoặc video được lưu trong máy ảnh qua email. (tr. 114)
	SNS & Cloud: Đăng tải ảnh hoặc video lên các website chia sẻ tập tin. (tr. 117)
	Samsung Link: Đăng tải các tập tin lên kho lưu trữ trực tuyến Samsung Link hoặc xem tập tin trên các thiết bị hỗ trợ tính năng Samsung Link khác. (tr. 119)

<Các chế độ chụp cảnh>

Biểu tượng	Mô tả
	Chân dung đẹp: Chụp chân dung sử dụng các tùy chọn để làm tông màu da mềm hơn và sáng hơn. (tr. 46)
	Tự chụp: Sử dụng hiển thị phía trước khi bạn tự chụp chân dung. (tr. 46)
	Trẻ em: Thu hút sự chú ý của trẻ em với hình động ngắn trên hiển thị phía trước. (tr. 48)
	Chụp nhảy: Để các đối tượng của bạn biết khoảnh khắc phù hợp nhất để nhảy với số đếm ngược ở trên hiển thị phía trước. (tr. 48)
	Chụp cảnh đêm: Chụp cảnh đêm bằng cách điều chỉnh tốc độ màn trập. (tr. 50)
	Chụp Cận Cảnh: Chụp những bức ảnh đối tượng cận cảnh. (tr. 50)

<Điều kỳ>

Biểu tượng	Mô tả
	Khung hình Điều kỳ: Chụp ảnh với nhiều hiệu ứng khung hình khác nhau. (tr. 51)
	Chụp ảnh màu đẹp: Chụp chân dung, sau đó thêm nhiều hiệu ứng làm đẹp khác nhau. (tr. 52)
	Bộ lọc Ảnh: Chụp ảnh với nhiều hiệu ứng lọc khác nhau. (tr. 53)
	Bộ lọc Phim: Ghi hình video với nhiều hiệu ứng lọc khác nhau. (tr. 54)
	Ảnh rời: Chụp một số bức ảnh và sắp xếp chúng với các bố cục thiết lập trước. (tr. 55)
	Ảnh chuyển động: Chụp và kết hợp một loạt các bức ảnh, và chọn một khu vực để tạo Hoạt ảnh GIF. (tr. 56)

<Album>

Biểu tượng	Mô tả
	Album: Xem các tập tin theo hình nhỏ. (tr. 80)
	Biên tập Ảnh: Chỉnh sửa ảnh với nhiều hiệu ứng khác nhau. (tr. 89)

Cài đặt Hình nền

Thiết lập hình nền cho màn hình Trang chính với ảnh mong muốn.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới **<Chỉ hiện thông số cơ bản>**.
- 2 Chọn .
- 3 Chọn **Hiển thị** → **Hình nền**.
- 4 Chọn một tùy chọn.

Tùy chọn	Mô tả
Thư viện Hình nền	Chọn hình nền mong muốn từ thư viện mặc định.
Album	Thiết lập một bức ảnh bạn chụp làm hình nền.

- 5 Cuộn tới hình nền mong muốn, sau đó bấm **[OK]**.
 - Nếu bạn chọn một bức ảnh mình chụp, bạn có thể thiết lập một khu vực cụ thể làm hình nền. Xoay **[Thu phóng]** sang bên trái hoặc bên phải để thu nhỏ hoặc mở rộng khu vực này. Bấm **[DISP/📐/🔍/🔄]** để di chuyển khu vực này.
- 6 Bấm **[OK]** để lưu.
 - Nếu bạn chọn một bức ảnh mình chụp, nhấn **[OK]**, sau đó chọn **Có**.



Bạn cũng có thể thiết lập một bức ảnh bạn đang xem làm hình nền bằng cách bấm **[MENU]**, sau đó chọn **Thiết lập hình nền** ở chế độ Phát lại.

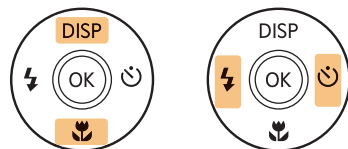
Lựa chọn các tùy chọn hoặc các menu

Để chọn một tùy chọn hoặc một menu, bấm [MENU], sau đó bấm [DISP/☘/⚡/☺] hoặc [OK].

1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].

2 Chọn một tùy chọn hoặc một menu.

- Để di chuyển lên hoặc xuống, bấm [DISP] hoặc [☘].
- Để di chuyển sang trái hoặc sang phải, bấm [⚡] hoặc [☺].



3 Bấm [OK] để xác nhận lựa chọn hoặc menu đã được làm sáng.

Trở lại menu trước

Bấm [MENU] để quay trở lại menu trước.



Bấm nửa chừng [Nút chụp] để quay trở lại chế độ Chụp.

Ví dụ: để chọn tùy chọn Cân bằng Trắng ở chế độ Chương trình:

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Chỉ hiện thông số cơ bản>.
- 2 Chọn .
- 3 Bấm [MENU].



- 4 Nhấn [DISP/☼] để chọn **Cân bằng trắng** và bấm [☺] hoặc [OK].



- 5 Bấm [/☺] để chọn một tùy chọn Cân bằng Trắng.



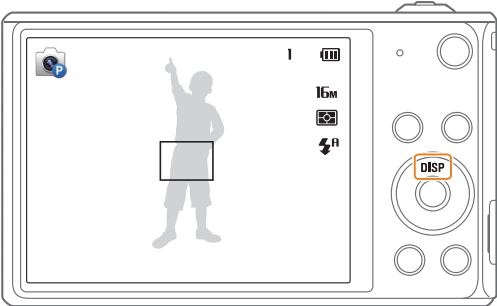
- 6 Bấm [OK] để lưu cài đặt của bạn.

Cài đặt hiển thị và âm thanh

Tìm hiểu cách thay đổi cài đặt thông tin hiển thị âm thanh cơ bản.

Cài đặt kiểu hiển thị

Bạn có thể chọn một kiểu hiển thị cho chế độ Chụp hoặc chế độ Phát lại. Mỗi kiểu hiển thị thông tin chụp hoặc phát lại khác nhau. Xem bảng bên dưới.



Bấm [DISP] nhiều lần để thay đổi kiểu hiển thị.

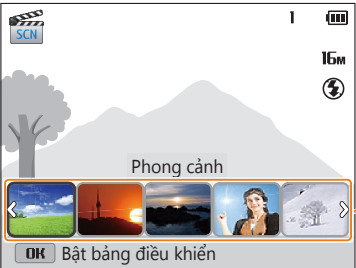
Chế độ	Kiểu hiển thị
Chụp	• Ẩn tất cả thông tin về tùy chọn chụp. • Hiển thị tất cả thông tin về tùy chọn chụp.
Phát lại	• Ẩn mọi thông tin về tập tin hiện tại. • Ẩn mọi thông tin về tập tin hiện tại trừ các thông tin cơ bản. • Hiển thị mọi thông tin về tập tin hiện tại.

Cài đặt xem hiển thị tùy chọn

Bạn có thể ẩn hoặc hiển thị tùy chọn hiển thị xuất hiện trong một số chế độ.

Bấm [OK] nhiều lần.

- Ẩn tùy chọn hiển thị.
- Hiển thị tùy chọn hiển thị.



Tùy chọn hiển thị

▲ Ví dụ, ở chế độ Chụp cảnh

Cài đặt âm thanh

Bật hoặc tắt âm thanh máy ảnh phát ra khi bạn thực hiện các chức năng.

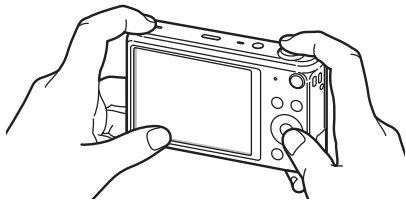
- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới **<Chỉ hiện thông số cơ bản>**.
- 2 Chọn .
- 3 Chọn **Âm thanh** → **Tiếng Bíp**.
- 4 Chọn một tùy chọn.

Tùy chọn	Mô tả
Tắt	Máy ảnh không phát ra âm thanh.
Bật	Máy ảnh phát âm thanh.

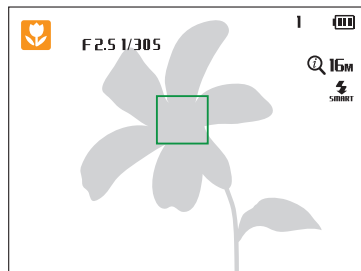
Chụp ảnh

Tìm hiểu cách chụp ảnh dễ dàng và nhanh chóng ở chế độ Nhận diện Cảnh quan Tự động.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <**Chỉ hiện thông số cơ bản**>.
- 2 Chọn .
- 3 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình.



- 4 Bấm nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét.
 - Khung màu xanh có nghĩa là đối tượng chụp đang trong vùng lấy nét.
 - Khung màu đỏ có nghĩa là đối tượng đang nằm ngoài vùng lấy nét.



- 5 Bấm [**Nút chụp**] để chụp.
- 6 Bấm [- Để xóa ảnh, bấm [Có.
- 7 Bấm [



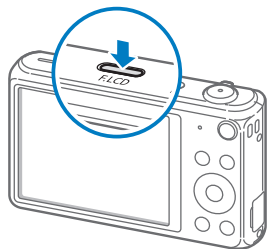
Xem trang 36 để biết được các lời khuyên để có được những bức ảnh đẹp.

Bật hiển thị phía trước

Hiển thị phía trước giúp bạn chụp ảnh khi đang nhìn thấy chính mình.

Ở chế độ Chụp, bấm **[F.LCD]**.

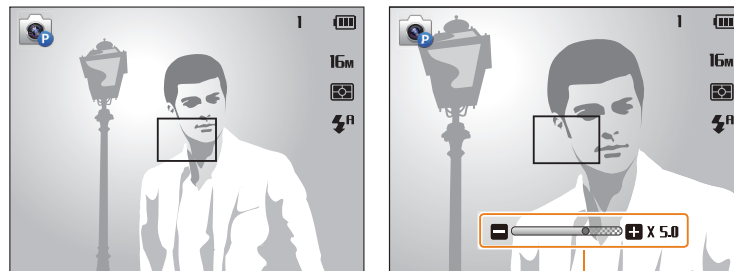
- Bấm **[F.LCD]** lại để tắt.



- Một số nút không khả dụng khi hiển thị phía trước đang bật.
- Ở các chế độ Tự chụp, Trẻ em, và Chụp nhảy, hiển thị phía trước sẽ kích hoạt tự động.
- Khi bạn thiết lập các tùy chọn đếm ngược chụp, hiển thị phía trước sẽ vẫn hoạt động. (tr. 60)
- Khi bạn sử dụng máy ảnh ở khu vực sáng hoặc có nắng, bạn có thể không nhìn rõ hiển thị phía trước.
- Hiển thị phía trước sẽ không kích hoạt khi bạn bấm **[F.LCD]** ở chế độ Phát lại.
- Khi hiển thị phía trước bật, máy ảnh tiêu thụ pin nhiều hơn.

Thu phóng

Bạn có thể chụp những bức ảnh cận cảnh bằng cách điều chỉnh chức năng thu phóng.



Tỷ lệ thu phóng

Thu nhỏ



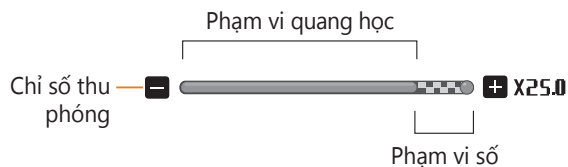
Phóng to



Khi bạn xoay nút thu phóng, tỷ lệ thu phóng được hiển thị trên màn hình có thể thay đổi một cách không nhất quán.

Thu phóng kỹ thuật số

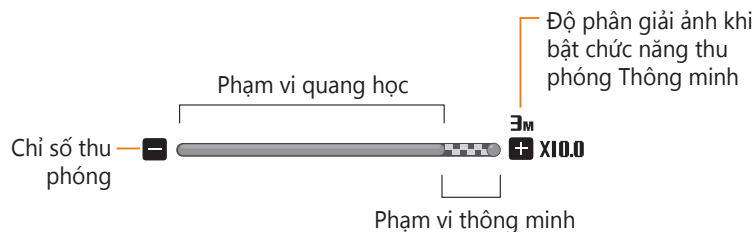
Thu phóng kỹ thuật số được hỗ trợ mặc định ở chế độ chụp. Nếu bạn phóng to một đối tượng ở chế độ Chụp và chỉ số thu phóng trong phạm vi số, máy ảnh của bạn đang dùng chức năng thu phóng Kỹ thuật số. Bằng cách sử dụng cả chức năng thu phóng Quang học 5X và thu phóng Kỹ thuật số 5X, bạn có thể phóng to lên đến 25 lần.



- Thu phóng kỹ thuật số không dùng được với chức năng Tự động lấy nét di chuyển theo chủ thể.
- Nếu bạn chụp ảnh với thu phóng Kỹ thuật số, chất lượng ảnh có thể sẽ thấp hơn bình thường.

Thu phóng thông minh

Nếu chỉ số thu phóng trong Phạm vi thông minh, máy ảnh của bạn đang sử dụng chức năng Thu phóng thông minh. Độ phân giải ảnh thay đổi theo tỷ lệ thu phóng nếu bạn sử dụng chức năng Thu phóng thông minh. Bằng cách sử dụng cả hai chức năng Thu phóng quang học và Thu phóng Thông minh, bạn có thể phóng to lên đến 10 lần.



- Thu phóng thông minh không dùng được với chức năng Tự động lấy nét di chuyển theo chủ thể.
- Chức năng Thu phóng thông minh giúp bạn chụp ảnh có chất lượng đẹp hơn so với chức năng Thu phóng kỹ thuật số. Tuy nhiên, chất lượng ảnh có thể sẽ thấp hơn khi bạn sử dụng chức năng Thu phóng quang học.
- Chức năng Thu phóng thông minh chỉ có khi bạn cài đặt tỷ lệ độ phân giải ở mức 4:3. Nếu bạn cài đặt tỷ lệ độ phân giải khác với chức năng Thu phóng thông minh đang bật, chức năng này sẽ tự động tắt.
- Chức năng Thu phóng thông minh luôn bật ở chế độ Nhận diện Cảnh quan Tự động.

Cài đặt thu phóng Thông minh

- 1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].
- 2 Chọn **Thu phóng thông minh**.
- 3 Chọn một tùy chọn.

Biểu tượng	Mô tả
	Tắt: Đã dừng kích hoạt Thu phóng thông minh.
	Bật: Thu phóng thông minh được kích hoạt.

Giảm rung máy (DIS)

Giảm rung máy kỹ thuật số ở chế độ Chụp.



▲ Trước khi hiệu chỉnh

▲ Sau khi hiệu chỉnh

- 1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].
- 2 Chọn **DIS**.
- 3 Chọn một tùy chọn.

Biểu tượng	Mô tả
	Tắt: DIS dừng kích hoạt.
	Bật: DIS được kích hoạt.

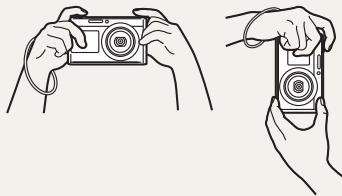


- DIS có thể sẽ không thực hiện đầy đủ các chức năng khi:
 - bạn di chuyển máy ảnh theo một đối tượng đang di chuyển
 - bạn sử dụng chức năng Thu phóng kỹ thuật số
 - máy quá rung
 - tốc độ màn trập chậm (ví dụ: khi bạn chụp cảnh đêm)
 - pin yếu
 - chụp cận cảnh
- Nếu máy ảnh bị va đập hoặc bị rơi, màn hình hiển thị sẽ mờ. Nếu xảy ra điều này, hãy tắt máy ảnh, và khởi động lại.

Lời khuyên để có một bức ảnh rõ nét



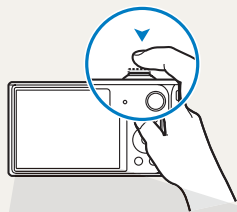
Giữ chắc máy ảnh



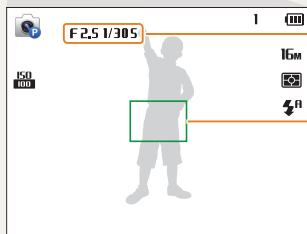
Kiểm tra để đảm bảo không có gì chặn ống kính, đèn chớp hoặc mi-crô.



Nhấn nửa chừng nút chụp



Bấm nửa chừng [**Nút chụp**] và điều chỉnh lấy nét. Máy ảnh điều chỉnh lấy nét và độ phơi sáng tự động.



Máy ảnh tự động cài đặt giá trị khẩu độ và tốc độ màn trập.

Khung lấy nét

- Bấm [**Nút chụp**] để chụp ảnh nếu khung lấy nét màu xanh xuất hiện.
- Thay đổi bố cục và bấm nửa chừng [**Nút chụp**] lại nếu khung lấy nét chuyển sang màu đỏ.



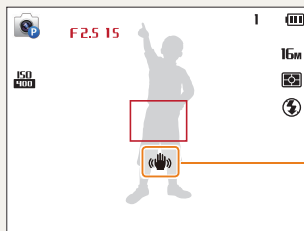
Giảm rung máy



Cài đặt tùy chọn Chống rung Kỹ thuật số để làm giảm độ rung máy số. (tr. 34)



Khi «» được hiển thị



Rung máy

Khi bạn chụp trong bóng tối, tránh cài đặt lựa chọn đèn chớp thành **Đồng bộ chậm** hoặc **Tắt**. Khẩu độ duy trì độ mở lâu hơn và có thể sẽ khó để có thể giữ máy ảnh ổn định đủ lâu để chụp được một bức ảnh đẹp.

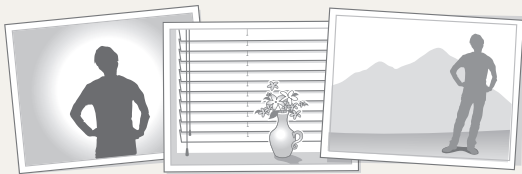
- Hãy sử dụng chân máy hoặc cài đặt đèn chớp thành **Lắp đầy**. (tr. 61)
- Cài đặt tùy chọn độ nhạy sáng ISO. (tr. 63)



Rảnh làm cho đối tượng chụp của bạn ra khỏi vùng lấy nét

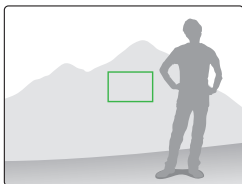
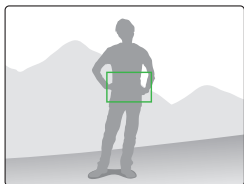
Việc đưa đối tượng chụp vào khu vực lấy nét sẽ rất khó khi:

- có độ tương phản nhẹ giữa đối tượng chụp và hình nền (ví dụ: khi đối tượng chụp đang mặc quần áo có màu sắc giống với màu của hình nền)
- nguồn sáng phía sau đối tượng quá sáng
- đối tượng sáng hoặc phản chiếu
- đối tượng có các vật thể nằm ngang, như tấm chắn sáng
- đối tượng không được định vị ở trung tâm của khung hình



Sử dụng khoá lấy nét

Bấm nửa chừng **[Nút chụp]** để lấy nét. Khi đối tượng đang trong vùng lấy nét, bạn có thể định vị lại khung hình để thay đổi bố cục. Khi bạn đã sẵn sàng chụp, bấm **[Nút chụp]** để chụp.

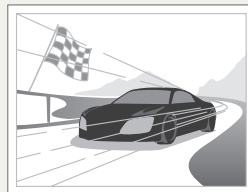


- Khi bạn chụp ảnh trong ánh sáng yếu



Hãy bật đèn chớp.
(tr. 61)

- Khi đối tượng chụp đang di chuyển nhanh



Sử dụng chức năng
Liên tiếp hoặc Chụp
chuyển động.
(tr. 73)

Các chức năng mở rộng

Tìm hiểu cách chụp ảnh và quay video bằng cách lựa chọn một chế độ.

Sử dụng các chế độ Cơ bản	39	Sử dụng các chế độ Điều kỳ	51
Sử dụng chế độ Nhận diện Cảnh quan Tự động	39	Sử dụng chế độ Khung hình Điều kỳ	51
Sử dụng chế độ Chương trình	40	Sử dụng chế độ Chụp ảnh màu đẹp	52
Sử dụng chế độ Phim Thông minh	41	Sử dụng chế độ Bộ lọc ảnh	53
Sử dụng chế độ Phim	42	Sử dụng chế độ Bộ lọc Phim	54
Sử dụng chế độ Chụp cảnh	43	Sử dụng chế độ Ảnh Rời	55
Sử dụng chế độ chụp Ảnh toàn cảnh sống động	44	Sử dụng chế độ chụp Ảnh Chuyển động	56
Sử dụng các chế độ Chụp cảnh	46		
Sử dụng chế độ chụp Chân dung đẹp	46		
Sử dụng chế độ Tự chụp	46		
Sử dụng chế độ Trẻ em	48		
Sử dụng chế độ Chụp nhảy	48		
Sử dụng chế độ Chụp cảnh Đêm	50		
Sử dụng chế độ Chụp Cận Cảnh	50		

Sử dụng các chế độ Cơ bản

Chụp ảnh hoặc quay video bằng cách sử dụng các chế độ cơ bản. Bạn cũng có thể sử dụng chế độ Chụp cảnh và Ảnh toàn cảnh sống động.

Sử dụng chế độ Nhận diện Cảnh quan Tự động

Ở chế độ Nhận diện Cảnh quan Tự động Thông minh, máy ảnh tự động chọn các cài đặt máy ảnh phù hợp dựa trên chế độ chụp cảnh nó phát hiện. Chế độ Nhận diện Cảnh quan Tự động Thông minh rất hữu ích nếu bạn không quen với các cài đặt máy ảnh cho nhiều chế độ chụp cảnh khác nhau.

1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Chi hiện thông số cơ bản>.

2 Chọn .

3 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình.

- Máy ảnh tự động chọn một chế độ chụp cảnh. Một biểu tượng chế độ chụp cảnh phù hợp xuất hiện ở góc bên trái màn hình. Các biểu tượng được liệt kê dưới đây.



Biểu tượng	Mô tả
	Phong cảnh
	Chế độ chụp cảnh có ảnh nền trắng sáng
	Phong cảnh chụp đêm

Biểu tượng	Mô tả
	Chân dung chụp đêm
	Phong cảnh ngược sáng
	Chân dung ngược sáng
	Chân dung
	Ảnh cận cảnh đối tượng chụp
	Ảnh cận cảnh văn bản
	Hoàng hôn
	Trong nhà, bóng tối
	Chiếu sáng một phần
	Cận cảnh với chiếu sáng điểm
	Chân dung với chiếu sáng điểm
	Bầu trời xanh
	Khu rừng cây
	Ảnh cận cảnh các đối tượng chụp nhiều màu sắc
	Máy ảnh được ổn định trên chân máy và đối tượng chụp không di chuyển trong một khoảng thời gian nhất định. (khi chụp ảnh trong bóng tối)
	Các đối tượng chụp di chuyển nhanh
	Pháo hoa (khi sử dụng chân máy ảnh)

4 Bấm nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét.

5 Bấm [**Nút chụp**] để chụp.



- Nếu máy ảnh không nhận diện được chế độ chụp cảnh phù hợp, nó sẽ sử dụng các cài đặt mặc định của chế độ Nhận diện cảnh quan Tự động.
- Dù có phát hiện ra khuôn mặt, máy ảnh cũng có thể không chọn chế độ chụp chân dung tùy thuộc vào vị trí của đối tượng chụp hoặc sự chiếu sáng.
- Máy ảnh có thể sẽ không chọn đúng chế độ chụp cảnh do các điều kiện chụp, như do máy rung, chiếu sáng hoặc khoảng cách đến đối tượng chụp.
- Dù có sử dụng chân máy, máy ảnh sẽ không thể phát hiện ra chế độ  nếu đối tượng đang di chuyển.
- Máy ảnh tiêu thụ pin nhiều hơn vì nó thay đổi các cài đặt thường xuyên để chọn các chế độ chụp cảnh phù hợp.

Sử dụng chế độ Chương trình

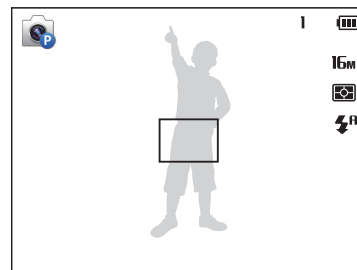
Ở chế độ Chương trình, bạn có thể cài đặt hầu hết các tùy chọn, ngoại trừ tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ, hai giá trị này do máy ảnh thiết lập tự động.

1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <**Chi hiện thông số cơ bản**>.

2 Chọn .

3 Chọn tùy chọn mong muốn.

- Để biết thêm thông tin về danh sách tùy chọn, hãy tham khảo “Gác tùy chọn chụp”. (tr. 57)



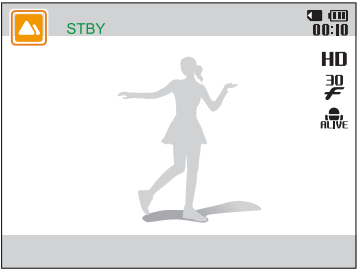
4 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình, và bấm nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét.

5 Bấm [**Nút chụp**] để chụp.

Sử dụng chế độ Phim Thông minh

Ở chế độ Phim Thông minh, máy ảnh tự động chọn cài đặt máy ảnh phù hợp dựa trên chế độ chụp cảnh mà nó phát hiện. Chế độ này chỉ khả dụng khi bạn lắp thẻ nhớ vào máy ảnh.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Chi hiện thông số cơ bản>.
- 2 Chọn .
- 3 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình.
 - Máy ảnh tự động chọn một chế độ chụp cảnh. Một biểu tượng chế độ chụp cảnh phù hợp xuất hiện ở góc bên trái của màn hình.



Biểu tượng	Mô tả
	Phong cảnh
	Hoàng hôn
	Bầu trời xanh
	Khu rừng cây

- 4 Bấm [**Nút chụp**] để bắt đầu ghi.
- 5 Bấm [**Nút chụp**] lại để dừng ghi.



- Nếu máy ảnh không nhận diện được chế độ chụp cảnh phù hợp, nó sẽ sử dụng các cài đặt mặc định của chế độ Phim Thông minh.
- Máy ảnh có thể sẽ không chọn đúng chế độ chụp cảnh do các điều kiện chụp, như do máy rung, chiếu sáng và khoảng cách đến đối tượng chụp.

Sử dụng chế độ Phim

Ở chế độ Phim, bạn có thể tùy chỉnh các cài đặt về ghi các video HD có độ dài lên tới 20 phút. Máy ảnh lưu các video đã quay thành các tập tin MP4 (H.264). Chế độ này chỉ khả dụng khi bạn lắp thẻ nhớ vào máy ảnh.



- H.264 (MPEG-4 part10/AVC) là định dạng video có độ nén cao được thiết lập bởi các tổ chức tiêu chuẩn quốc tế ISO-IEC và ITU-T.
- Nếu bạn sử dụng thẻ nhớ có tốc độ ghi chậm, máy ảnh không thể lưu các video một cách đầy đủ. Việc ghi video có thể bị gián đoạn hoặc không thể phát lại một cách đầy đủ.
- Thẻ nhớ có tốc độ ghi chậm sẽ không hỗ trợ các video có độ phân giải cao. Để ghi các video có độ phân giải cao, hãy sử dụng các thẻ nhớ có tốc độ ghi nhanh hơn.
- Nếu bạn sử dụng chức năng thu phóng khi đang ghi video, máy ảnh có thể ghi lại tiếng động của thao tác thu phóng. Để làm giảm tiếng động thu phóng, hãy sử dụng chức năng Âm thanh Sống động. (tr. 75)

1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <**Chỉ hiện thông số cơ bản**>.

2 Chọn

3 Chọn các tùy chọn mong muốn.

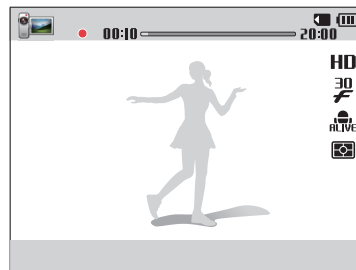
- Để biết thêm thông tin về danh sách tùy chọn, hãy tham khảo “Gác tùy chọn chụp”. (tr. 57)

4 Bấm [**Nút chụp**] để bắt đầu ghi.

5 Bấm [**Nút chụp**] lại để dừng ghi.

Tạm dừng ghi

Máy ảnh cho phép bạn dừng ghi video tạm thời trong khi đang ghi. Với chức năng này, bạn có thể ghi các cảnh riêng thành các đoạn video riêng biệt.

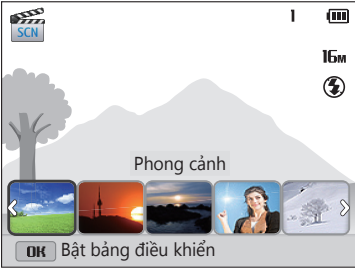


- Bấm [**OK**] để tạm dừng khi đang ghi.
- Bấm [**OK**] để bắt đầu lại.

Sử dụng chế độ Chụp cảnh

Ở chế độ Chụp cảnh, bạn có thể chụp ảnh với các tùy chọn được cài đặt trước cho một chế độ chụp cảnh cụ thể.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Chi hiện thông số cơ bản>.
- 2 Chọn .
- 3 Chọn một chế độ chụp cảnh.



Tùy chọn	Mô tả
Phong cảnh	Chụp cảnh thực, tĩnh và phong cảnh.
Hoàng hôn	Chế độ chụp cảnh hoàn hôn, với màu đỏ và màu vàng tự nhiên.
Bình minh	Chụp các cảnh lúc bình minh.
Ngược sáng	Chụp các đối tượng ngược sáng.
Bãi biển & tuyết	Giảm sự thiếu độ phơi sáng của các đối tượng do ánh nắng mặt trời phản chiếu từ cát hoặc tuyết.
Văn bản	Chụp rõ ràng văn bản từ các tài liệu được in hoặc điện tử.

- 4 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình, và bấm nửa chừng [Nút chụp] để lấy nét.
- 5 Bấm [Nút chụp] để chụp.

Sử dụng chế độ chụp Ảnh toàn cảnh sống động

Ở chế độ chụp Ảnh toàn cảnh sống động, bạn có thể chụp toàn cảnh rộng trong một bức ảnh đơn. Chụp và ghép một loạt ảnh để tạo thành một tấm ảnh toàn cảnh.



▲ Chụp mẫu

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Chỉ hiện thông số cơ bản>.
- 2 Chọn .
- 3 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình, và bấm nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét.
 - Căn chỉnh máy ảnh hết mức về bên trái hoặc về bên phải, hoặc hết mức xuống phía dưới hoặc lên trên của cảnh mà bạn muốn chụp.
- 4 Bấm và giữ [**Nút chụp**] để bắt đầu chụp.

- 5 Khi bấm [**Nút chụp**], di chuyển chậm máy ảnh về hướng mà giúp lấy được toàn bộ phần còn lại của toàn cảnh.

- Hướng thẳng về phía hướng chuyển động được thể hiện, và chụp toàn bộ hình ảnh được hiển thị trong hộp xem trước.
- Khi các cảnh được căn chỉnh, máy ảnh sẽ tự động chụp bức ảnh tiếp theo.



- 6 Khi đã hoàn tất chụp, nhả [**Nút chụp**].
 - Khi bạn đã chụp được toàn bộ các bức ảnh cần thiết, máy ảnh sẽ kết hợp chúng lại thành một bức ảnh toàn cảnh.



- Để có kết quả tốt nhất khi chụp các bức ảnh toàn cảnh, nên tránh các điều sau:
 - di chuyển máy ảnh quá nhanh hoặc quá chậm
 - di chuyển máy ảnh quá ít để chụp bức ảnh tiếp theo
 - di chuyển máy ảnh với tốc độ không đều
 - rung máy
 - chụp tại những khu vực tối
 - chụp các đối tượng di chuyển gần
 - chụp trong các điều kiện mà trong đó độ sáng hoặc màu sắc của ánh sáng thay đổi
- Ảnh chụp sẽ tự động được lưu và dừng chụp trong các điều kiện sau:
 - nếu bạn thay đổi hướng chụp trong khi đang chụp
 - nếu bạn di chuyển máy ảnh quá nhanh
 - nếu bạn không di chuyển máy ảnh
- Việc chọn chế độ Ảnh toàn cảnh sống động sẽ vô hiệu các chức năng thu phóng kỹ thuật số và quang học. Nếu bạn chọn chế độ Ảnh toàn cảnh sống động trong khi ống kính được phóng to, máy ảnh sẽ tự động thu nhỏ lại về vị trí mặc định.
- Không sẵn có một số tùy chọn chụp.
- Máy ảnh có thể sẽ dừng chụp do bố cục chụp hoặc môi trường bên trong cảnh chụp.
- Máy ảnh của bạn có thể sẽ không chụp được cảnh cuối trong toàn bộ chuỗi ảnh của nó nếu bạn không di chuyển máy ảnh chính xác tới vị trí bạn muốn cảnh chụp kết thúc. Để chụp được toàn bộ cảnh, phải di chuyển máy ảnh nhẹ nhàng dưới điểm mà bạn muốn kết thúc cảnh.

Sử dụng các chế độ Chụp cảnh

Chụp các bức ảnh bằng cách sử dụng hiển thị phía trước hoặc chọn các chế độ phù hợp với nhiều cảnh khác nhau.

Sử dụng chế độ chụp Chân dung đẹp

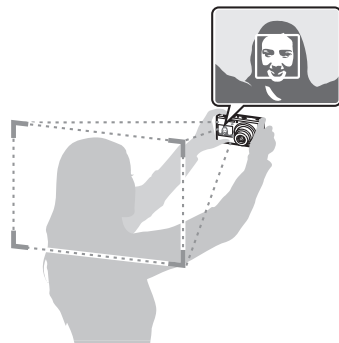
Ở chế độ Chân dung đẹp, bạn có thể sử dụng các tùy chọn để làm tông màu da mềm hơn và sáng hơn trước khi chụp chân dung.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới **<Các chế độ chụp cảnh>**.
- 2 Chọn .
- 3 Bấm [DISP/>] để chọn một tùy chọn.
- 4 Bấm [/>] để điều chỉnh tùy chọn.
- 5 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình, và bấm nửa chừng [Nút chụp] để lấy nét.
- 6 Bấm [Nút chụp] để chụp.

Sử dụng chế độ Tự chụp

Chụp các bức ảnh của bạn một cách thuận lợi với hiển thị phía trước.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới **<Các chế độ chụp cảnh>**.
- 2 Chọn 
 - Máy ảnh sẽ tự động nhận diện khuôn mặt bạn và hiển thị một khung hình để chỉ ra khuôn mặt được nhận diện.



- 3 Bấm nửa chừng [Nút chụp] để lấy nét.
- 4 Bấm [Nút chụp] để chụp.



Hiển thị phía trước sẽ kích hoạt tự động.

Chụp một ảnh Tự chụp Dễ dàng

Nếu bạn bấm **[F.LCD]** khi tắt nguồn, hiển thị phía trước sẽ bật ở chế độ Tự chụp dễ dàng. Bởi màn hình chính tắt, máy ảnh tiêu thụ ít pin hơn và bạn có thể tránh được việc người khác xem màn hình chính.

- Máy ảnh sẽ tắt khi bạn bấm **[F.LCD]** lại hoặc bấm **[ON]**.
- Hiển thị phía trước sẽ tắt và màn hình chính sẽ bật khi bạn bấm **[HOME]**.

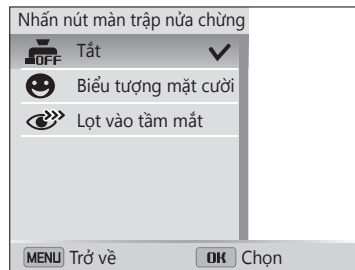


Ở chế độ này, bạn không thể sử dụng **[MENU]** hoặc **[DISP/📷/🔋/🌞]** để thiết lập các tùy chọn chụp.

Tùy chỉnh hiển thị phía trước

Bạn có thể để các đối tượng biết khi cười hoặc thu hút sự chú ý của họ vào ống kính.

- 1 Ở chế độ Tự chụp, bấm **[MENU]**.
- 2 Chọn **Nhấn nút màn trập nửa chừng** → một tùy chọn.



Biểu tượng	Mô tả
	Tắt: Không có biểu tượng nào sẽ xuất hiện trên hiển thị phía trước.
	Biểu tượng mặt cười: Đặt một biểu tượng xuất hiện nhắc đối tượng cười.
	Lọt vào tầm mắt: Đặt một biểu tượng xuất hiện để thu hút sự chú ý của đối tượng vào ống kính.

Sử dụng chế độ Trẻ em

Chế độ Trẻ em thu hút trẻ em bằng cách hiển thị hình sinh động ngắn ở hiển thị phía trước.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới **<Các chế độ chụp cảnh>**.
- 2 Chọn .
 - Hiển thị phía trước sẽ kích hoạt và phát hình sinh động được thiết lập trước.
- 3 Bấm [MENU].
- 4 Chọn **Nhạc nền** → một tùy chọn.
- 5 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình, và bấm nửa chừng [Nút chụp] để lấy nét.
- 6 Bấm [Nút chụp] để chụp.



Bạn có thể tải xuống các hình sinh động cho hiển thị phía trước từ i-Launcher. (tr. 97)

Sử dụng chế độ Chụp nhảy

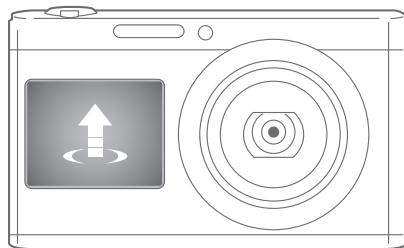
Chụp ảnh người đang nhảy. Một biểu tượng sẽ xuất hiện trên hiển thị phía trước để thông báo với các đối tượng thời điểm để nhảy.



- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới **<Các chế độ chụp cảnh>**.
- 2 Chọn .
 - Để chụp nhảy hoạt họa, tham khảo “Chụp nhảy hoạt họa”. (tr. 49)
- 3 Nhấn [Nút chụp].
 - Đèn hỗ trợ AF/Đèn đếm ngược thời gian chụp nhấp nháy.
 - Hiển thị phía trước sẽ bắt đầu đếm ngược vài giây trước khi chụp.

4 Nhảy khi biểu tượng nhảy xuất hiện ở hiển thị phía trước.

- Máy ảnh sẽ chụp nhiều ảnh.



- Nếu bạn đang chụp ảnh sử dụng đếm ngược chụp nhảy trong điều kiện ánh sáng yếu hoặc trong nhà, các bức ảnh có thể bị tối đi.
- Sử dụng chân máy để tránh làm rung máy ảnh.

Chụp nhảy hoạt họa

Chụp nhiều bức ảnh chụp nhảy, sau đó lưu chúng là một hoạt ảnh GIF. Tính năng này chỉ khả dụng khi bạn lắp thẻ nhớ vào máy ảnh.

1 Ở chế độ Chụp nhảy, bấm **[MENU]**.

2 Chọn **Chụp nhảy** → **Hoạt ảnh GIF**.

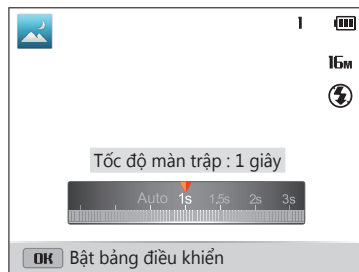


- Nếu bạn chọn **Hoạt ảnh GIF**, độ phân giải được tự động thiết lập ở mức **VGA**.
- Nếu bạn chọn **Hoạt ảnh GIF**, có thể sẽ mất nhiều thời gian hơn để lưu các tập tin.
- Sử dụng chân máy để tránh làm rung máy ảnh.

Sử dụng chế độ Chụp cảnh Đêm

Ở chế độ Chụp cảnh Đêm, bạn có thể sử dụng tốc độ màn trập chậm để kéo dài thời gian nút chụp duy trì độ mở. Tăng giá trị khẩu độ để tránh phơi sáng thừa.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <**Các chế độ chụp cảnh**>.
- 2 Chọn .
- 3 Bấm [/] để điều chỉnh tốc độ màn trập.



- 4 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình, và bấm nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét.
- 5 Bấm [**Nút chụp**] để chụp.

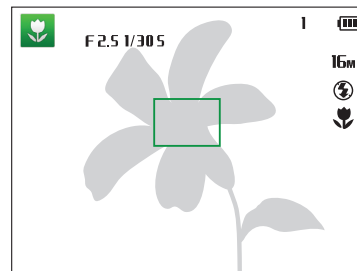


Sử dụng chân máy để tránh làm mờ ảnh.

Sử dụng chế độ Chụp Cận Cảnh

Ở chế độ Chụp Cận Cảnh, bạn có thể chụp cận cảnh các đối tượng, như bông hoa hoặc côn trùng.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <**Các chế độ chụp cảnh**>.
- 2 Chọn .
- 3 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình, và bấm nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét.



- 4 Bấm [**Nút chụp**] để chụp.

Sử dụng các chế độ Diệu kỳ

Chụp ảnh hoặc ghi video với nhiều hiệu ứng khác nhau.

Sử dụng chế độ Khung hình Diệu kỳ

Ở chế độ Khung hình Diệu kỳ, bạn có thể áp dụng nhiều hiệu ứng khung hình khác nhau cho bức ảnh của mình. Hình dạng và cảm giác về những bức ảnh sẽ thay đổi theo khung hình bạn chọn.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Diệu kỳ>.
- 2 Chọn .
- 3 Chọn một khung hình mong muốn.

- 4 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình, và bấm nửa chừng [Nút chụp] để lấy nét.
- 5 Bấm [Nút chụp] để chụp.



Độ phân giải được tự động thiết lập ở mức 2mm.

Sử dụng chế độ Chụp ảnh màu đẹp

Ở chế độ Chụp ảnh màu đẹp, chụp chân dung, sau đó thêm nhiều hiệu ứng làm đẹp khác nhau.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Điều kỳ>.
- 2 Chọn .
- 3 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình, và bấm nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét.
- 4 Bấm [**Nút chụp**] để chụp.
- 5 Bấm [**OK**].
 - Để chụp lại ảnh, bấm [**MENU**].
- 6 Chọn một hiệu ứng đẹp.



- 7 Bấm [**OK**] để lưu ảnh.



- Để sử dụng hiệu ứng làm đẹp đối với những bức ảnh được lưu, bấm [**MENU**], sau đó chọn **Chọn Hình ảnh** → một hình ảnh mong muốn.
- Nếu máy ảnh không thể nhận diện khuôn mặt trong ảnh, bạn không thể sử dụng chế độ Chụp ảnh màu đẹp.
- Máy ảnh chỉ có thể nhận diện một khuôn mặt mỗi lần. Nếu có nhiều hơn một khuôn mặt mỗi ảnh, chọn một khuôn mặt để sử dụng hiệu ứng làm đẹp.
- Tùy vào cấu trúc khuôn mặt của đối tượng, máy ảnh có thể không nhận ra khuôn mặt của đối tượng.
- Khi bức ảnh xoay, máy ảnh chỉ có thể nhận ra khuôn mặt của đối tượng khi góc của khuôn mặt là 90° hoặc 270° từ định hướng chuẩn.
- Nếu bạn xoay máy ảnh khi đang chụp hoặc khuôn mặt của đối tượng xoay, máy ảnh có thể không nhận ra khuôn mặt của đối tượng.
- Để tăng tỉ lệ nhận diện khuôn mặt, kích thước khuôn mặt của đối tượng cần lớn hơn 1/12 màn hình.

Sử dụng chế độ Bộ lọc ảnh

Sử dụng nhiều hiệu ứng lọc đối với các bức ảnh của bạn để tạo ra các hình ảnh độc đáo.



Thu nhỏ



Tối bốn góc ảnh



Mắt cá



Phác họa

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Diệu kỳ>.
- 2 Chọn .
- 3 Chọn hiệu ứng.

Tùy chọn	Mô tả
Thu nhỏ	Sử dụng hiệu ứng dịch chuyển độ nghiêng để làm cho đối tượng có vẻ như bị thu nhỏ. (Phần đầu và phần cuối bức ảnh sẽ bị mờ.)
Tối bốn góc ảnh	Sử dụng các màu tương phản, có độ tương phản cao và hiệu ứng làm mờ mạnh của máy ảnh Lomo.
Tranh Thủy mặc	Sử dụng hiệu ứng vẽ tranh màu nước.
Tranh sơn dầu	Sử dụng hiệu ứng vẽ tranh sơn dầu.
Hoạt hình	Sử dụng hiệu ứng vẽ tranh hoạt hình.
Bộ lọc Tòa ánh sáng	Thêm các đường thẳng toả ra từ phía các đối tượng sáng để làm sinh động hiệu ứng thị giác của một bộ lọc toả ánh sáng.
Phác họa	Sử dụng hiệu ứng bút phác họa.
Tiêu điểm mềm	Ẩn các nét không hoàn hảo trên khuôn mặt hoặc sử dụng hiệu ứng mơ màng.
Mắt cá	Làm biến dạng các đối tượng ở gần để làm sinh động hiệu ứng thị giác của ống kính mắt cá.
Phim Cũ	Sử dụng hiệu ứng phim cổ điển.
Chấm Nửa Tông	Sử dụng hiệu ứng nửa tông.
Cổ điển	Sử dụng hiệu ứng đen trắng.
Hoài cổ	Sử dụng hiệu ứng tông màu nâu đỏ.
Zoom Ảnh	Làm mờ các cạnh của một bức ảnh để tập trung vào đối tượng ở giữa.

4 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình, và bấm nửa chừng [Nút chụp] để lấy nét.

5 Bấm [Nút chụp] để chụp.



- Tùy thuộc vào tùy chọn bạn đã chọn, độ phân giải có thể thay đổi tự động xuống mức **5m** hoặc nhỏ hơn.
- Để sử dụng hiệu ứng bộ lọc đối với các ảnh được lưu, bấm [MENU], sau đó chọn **Chọn Hình ảnh** → một ảnh mong muốn.

Sử dụng chế độ Bộ lọc Phim

Sử dụng nhiều hiệu ứng lọc đối với các video của bạn để tạo ra các hình ảnh độc đáo. Chế độ này chỉ khả dụng khi bạn lắp thẻ nhớ vào máy ảnh.

1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Điều kỳ>.

2 Chọn

3 Chọn hiệu ứng.

Tùy chọn	Mô tả
Thu nhỏ	Sử dụng hiệu ứng dịch chuyển độ nghiêng để làm cho đối tượng có vẻ như bị thu nhỏ. (Phần đầu và phần cuối video sẽ bị mờ.)
Tối bốn góc ảnh	Sử dụng các màu tương phản, có độ tương phản cao và hiệu ứng làm mờ mạnh của máy ảnh Lomo.

Tùy chọn	Mô tả
Chấm Nửa Tông	Sử dụng hiệu ứng nửa tông.
Phác họa	Sử dụng hiệu ứng bút phác họa.
Mắt cá	Làm biến dạng các đối tượng ở gần để làm sinh động hiệu ứng thị giác của ống kính mắt cá.
Cổ điển	Sử dụng hiệu ứng đen trắng.
Hoài cổ	Sử dụng hiệu ứng tông màu nâu đỏ.
Hiệu ứng bảng màu 1	Tạo lên cái nhìn sống động với độ tương phản sắc nét và màu đậm.
Hiệu ứng bảng màu 2	Tạo các cảnh sáng và sáng.
Hiệu ứng bảng màu 3	Sử dụng tông màu nâu dịu.
Hiệu ứng bảng màu 4	Tạo hiệu ứng đơn điệu và lạnh.

4 Bấm [Nút chụp] để bắt đầu ghi.

5 Bấm [Nút chụp] lại để dừng ghi.



- Nếu bạn chọn **Thu nhỏ**, tốc độ phát lại sẽ tăng lên.
- Nếu bạn chọn **Thu nhỏ**, bạn không thể ghi âm thanh trong video.
- Tùy thuộc vào tùy chọn bạn đã chọn, độ phân giải ghi hình có thể thay đổi tự động xuống mức **VGA** hoặc nhỏ hơn.

Sử dụng chế độ Ảnh Rời

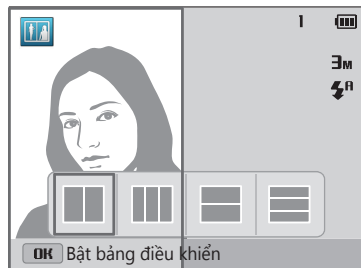
Ở chế độ Ảnh Rời, bạn có thể chụp một số bức ảnh và sắp xếp chúng với các bố cục thiết lập trước.

1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Điều kỳ>.

2 Chọn .

3 Chọn một kiểu rời.

- Để điều chỉnh độ sắc nét của đường phân chia, bấm [MENU], sau đó chọn **Độ mờ đường thẳng** → một giá trị mong muốn.
- Để sử dụng hiệu ứng Lọc Thông minh đối với một phần của bức ảnh, bấm [MENU], sau đó chọn **Lọc thông minh** → một tùy chọn mong muốn. Bạn có thể sử dụng các hiệu ứng Lọc Thông minh khác nhau đối với mỗi phần của bức ảnh.



4 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình, và bấm nửa chừng [Nút chụp] để lấy nét.

5 Bấm [Nút chụp] để chụp.

- Lặp lại bước 4 và 5 để chụp các phần còn lại trong bức ảnh.
- Để chụp lại ảnh, bấm [].



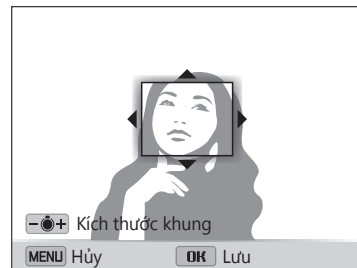
- Độ phân giải được tự động thiết lập ở mức 3M hoặc nhỏ hơn.
- Phạm vi thu phóng khả dụng có thể ít hơn ở các chế độ chụp khác.

Sử dụng chế độ chụp Ảnh Chuyển động

Ở chế độ chụp Ảnh Chuyển động, bạn có thể chụp và kết hợp một loạt các bức ảnh, và chọn một khu vực sinh động để tạo ra tính hạt ảnh GIF. Chế độ này chỉ khả dụng khi bạn lắp thẻ nhớ vào máy ảnh.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Điều kỳ>.
- 2 Chọn .
- 3 Căn chỉnh đối tượng chụp trong khung hình, và bấm nửa chừng [Nút chụp] để lấy nét.
- 4 Bấm [Nút chụp] để chụp.
 - Máy ảnh chụp nhiều ảnh trong khi đèn báo trạng thái đang nhấp nháy.
- 5 Bấm [DISP///> để cuộn tới khu vực được hoạt hóa.
 - Để chụp lại ảnh, bấm [MENU].

- 6 Xoay [Thu phóng] sang bên trái hoặc bên phải để thu nhỏ hoặc mở rộng khu vực này.



- 7 Bấm [OK] để lưu ảnh.



- Độ phân giải được tự động thiết lập ở mức **VGA**.
- Sử dụng chân máy để tránh làm rung máy ảnh.
- Có thể sẽ mất nhiều thời gian hơn để lưu các tập tin.

Gác tùy chọn chụp

Tìm hiểu cách thiết lập các tùy chọn ở chế độ Chụp.

Chọn độ phân giải và chất lượng	58	Điều chỉnh độ sáng và màu sắc	69
Chọn độ phân giải	58	Điều chỉnh độ phơi sáng bằng tay	
Chọn chất lượng ảnh	59	(Giá trị phơi sáng)	69
Sử dụng chức năng đếm ngược chụp	60	Bù sáng cho vùng ngược sáng (ACB)	70
Chụp ảnh trong bóng tối	61	Thay đổi tùy chọn đo sáng	70
Tránh hiện tượng mắt đỏ	61	Lựa chọn thiết lập Cân bằng Trắng	71
Sử dụng đèn chớp	61	Sử dụng chế độ chớp sáng	73
Điều chỉnh độ nhạy sáng ISO	63	Điều chỉnh hình ảnh	74
Thay đổi chức năng lấy nét của máy ảnh ...	64	Giảm âm thanh thu phóng	75
Sử dụng chức năng chụp cận cảnh	64	Các tùy chọn chụp có sẵn bởi chế độ	
Thay đổi tùy chọn lấy nét	64	chụp	76
Điều chỉnh khu vực lấy nét	65		
Sử dụng tùy chọn Nhận diện Khuôn mặt ...	67		
Nhận diện khuôn mặt	67		
Chụp ảnh nụ cười	67		
Phát hiện nháy mắt	68		
Những lời khuyên để nhận diện nụ cười	68		

Chọn độ phân giải và chất lượng

Tìm hiểu cách thay đổi cài đặt độ phân giải và chất lượng ảnh.

Chọn độ phân giải

Khi bạn tăng độ phân giải, bức ảnh hoặc video của bạn sẽ có nhiều điểm ảnh hơn, do đó nó có thể được in trên khổ giấy rộng hơn hoặc được hiển thị trên màn hình rộng hơn. Khi bạn sử dụng độ phân giải cao, kích thước tập tin cũng sẽ tăng.

Thiết lập độ phân giải ảnh

- 1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].
- 2 Chọn **Kích thước ảnh**.
- 3 Chọn một tùy chọn.

Biểu tượng	Mô tả
16M	4608 X 3456: In trên khổ giấy A1.
14MP	4608 X 3072: In trên khổ giấy A1 với tỷ lệ rộng (3:2).
12MU	4608 X 2592: In trên khổ giấy A1 với tỷ lệ toàn khổ (16:9) hoặc phát lại trên một TV HD.
10M	3648 X 2736: In trên khổ giấy A2.
5M	2592 X 1944: In trên khổ giấy A4.
3M	1984 X 1488: In trên khổ giấy A5.
2MU	1920 X 1080: In trên khổ giấy A5 với tỷ lệ toàn khổ (16:9) hoặc phát lại trên một TV HD.
1M	1024 X 768: Đính kèm email.

Thiết lập độ phân giải video

- 1 Ở chế độ Chụp Quay video, bấm [MENU].
- 2 Chọn **Kích thước phim**.
- 3 Chọn một tùy chọn.

Biểu tượng	Mô tả
HD	1280 X 720: Các tập tin HD để phát lại trên một TV HD.
VGA	640 X 480: Các tập tin SD để phát lại trên một TV analog.
QVGA	320 X 240: Đăng trên một trang web.
	Để Chia Sẻ: Đăng lên một website qua mạng không dây (tối đa 30 giây).

Chọn chất lượng ảnh

Thiết lập cài đặt chất lượng ảnh. Cài đặt chất lượng ảnh cao sẽ tạo ra các tập tin có kích thước lớn. Máy ảnh nén và lưu các bức ảnh bạn chụp theo định dạng JPEG.

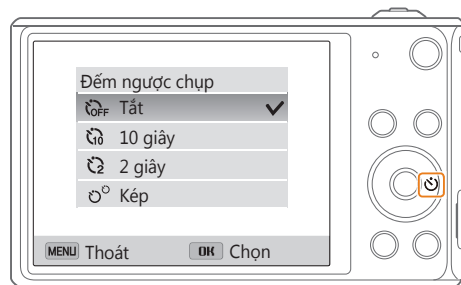
- 1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].
- 2 Chọn **Chất lượng**.
- 3 Chọn một tùy chọn.

Biểu tượng	Mô tả
	Chất lượng cao: Chụp ảnh với chất lượng siêu cao.
	Chất lượng: Chụp ảnh với chất lượng cao.
	Bình thường: Chụp ảnh với chất lượng bình thường.

Sử dụng chức năng đếm ngược chụp

Tìm hiểu về cách cài đặt chế độ đếm ngược chụp để trì hoãn chụp.

1 Ở chế độ Chụp, bấm [☺].



2 Chọn một tùy chọn.

Biểu tượng	Mô tả
	Tắt: Đếm ngược chụp không khả dụng.
	10 giây: Chụp ảnh sau 10 giây trì hoãn.
	2 giây: Chụp ảnh sau 2 giây trì hoãn.
	Kép: Chụp một ảnh sau trì hoãn 10 giây và một ảnh khác sau trì hoãn 2 giây.

Các tùy chọn sẵn có có thể có sự khác biệt tùy thuộc vào điều kiện chụp.

3 Bấm [**Nút chụp**] để bắt đầu đếm ngược chụp.

- Đèn hỗ trợ AF/Đèn đếm ngược thời gian chụp nhấp nháy. Máy ảnh sẽ tự động chụp ảnh sau một thời gian chạy.
- Màn hình trước sẽ bắt đầu đếm ngược trước khi chụp.



- Bấm [**Nút chụp**] hoặc [☺] để hủy chức năng đếm ngược chụp.
- Tùy vào tùy chọn Nhận diện Khuôn mặt mà bạn chọn, chức năng đếm ngược chụp có thể không khả dụng.
- Các tùy chọn đếm ngược chụp không khả dụng khi bạn thiết lập các tùy chọn nháy sáng.
- Ở một số chế độ, bạn cũng có thể thiết lập tùy chọn đếm ngược chụp bằng cách nhấn [MENU], sau đó chọn **Đếm ngược chụp**.

Chụp ảnh trong bóng tối

Tìm hiểu cách chụp ảnh vào ban đêm hoặc trong điều kiện ánh sáng yếu.

Tránh hiện tượng mắt đỏ

Nếu đèn chớp nháy khi bạn chụp ảnh một người trong bóng tối, luồng sáng đỏ có thể sẽ xuất hiện trong mắt người được chụp. Cài đặt tùy chọn đèn chớp

Mắt đỏ. Tham khảo các tùy chọn đèn chớp trong phần “Sử dụng đèn chớp.”



▲ Trước khi hiệu chỉnh



▲ Sau khi hiệu chỉnh

Sử dụng đèn chớp

Sử dụng đèn chớp khi bạn chụp ảnh trong bóng tối hoặc khi bạn cần nhiều ánh sáng hơn trong bức ảnh của bạn.

1 Ở chế độ Chụp, bấm [⚡].

2 Chọn một tùy chọn.

Biểu tượng	Mô tả
	Tắt: • Đèn chớp không nháy sáng. • Máy ảnh sẽ hiển thị cảnh báo rung «» khi bạn đang chụp trong vùng có ánh sáng yếu.
	Tự động: Máy ảnh sẽ chọn cài đặt đèn chớp phù hợp đối với cảnh chụp mà nó phát hiện ra trong chế độ Nhận diện Cảnh quan Tự động.
	Tự động: Đèn chớp sẽ nháy sáng tự động khi đối tượng hoặc hình nền bị tối.

Biểu tượng	Mô tả
	Mắt đỏ tự động: - Đèn chớp sẽ nháy sáng hai lần khi đối tượng hoặc hình nền bị tối để làm giảm hiệu ứng mắt đỏ. - Có khoảng thời gian giữa 2 lần nháy sáng của đèn chớp. Không di chuyển cho đến khi đèn chớp đã nháy sáng đủ hai lần.
	Lấp đầy: - Đèn chớp luôn nháy sáng. - Máy ảnh tự động điều chỉnh cường độ ánh sáng.
	Đồng bộ chậm: - Đèn chớp nháy sáng và nút chụp duy trì độ mở lâu hơn. - Tùy chọn này nên được sử dụng khi bạn muốn chụp được nhiều ánh sáng môi trường xung quanh hơn để để lộ nhiều chi tiết hơn trên ảnh nền. - Sử dụng chân máy để tránh làm mờ ảnh. - Máy ảnh sẽ hiển thị cảnh báo rung «» khi bạn đang chụp trong vùng có ánh sáng yếu.

Các tùy chọn sẵn có có thể có sự khác biệt tùy thuộc vào điều kiện chụp.



- Không sẵn có các tùy chọn đèn chớp nếu bạn thiết lập tùy chọn nháy sáng hoặc chọn **Chống nháy mắt**.
- Đảm bảo rằng các đối tượng chụp của bạn ở phạm vi khoảng cách được khuyến cáo so với đèn chớp. (tr. 143)
- Nếu ánh sáng từ đèn chớp được phản chiếu hoặc có một lượng bụi lớn trong không khí, ảnh của bạn có thể xuất hiện những điểm nhỏ.
- Ở một số chế độ, bạn cũng có thể thiết lập tùy chọn đèn chớp bằng cách nhấn [MENU] và sau đó chọn **Đèn Flash**.

Điều chỉnh độ nhạy sáng ISO

Độ nhạy sáng ISO là cách đo độ nhạy sáng của phim với ánh sáng như được Tổ chức Tiêu chuẩn hoá Quốc tế (ISO) định nghĩa. Độ nhạy sáng ISO bạn chọn càng cao, máy ảnh của bạn càng nhạy sáng. Sử dụng độ nhạy sáng ISO cao hơn để chụp những bức ảnh đẹp hơn và giảm rung máy khi không sử dụng đèn chớp.

- 1 Ở chế độ Chụp, bấm **[MENU]**.
- 2 Chọn **ISO**.
- 3 Chọn một tùy chọn.
 - Chọn  để sử dụng độ nhạy sáng ISO phù hợp dựa trên độ sáng của đối tượng và sự chiếu sáng.



Các độ nhạy sáng ISO càng cao càng gây ra nhiều độ nhiễu ảnh.

Thay đổi chức năng lấy nét của máy ảnh

Tìm hiểu cách điều chỉnh chức năng lấy nét của máy ảnh để làm phù hợp giữa đối tượng và môi trường chụp.

Sử dụng chức năng chụp cận cảnh

Sử dụng chức năng chụp cận cảnh để chụp những bức ảnh đối tượng cận cảnh, như bông hoa hoặc côn trùng. (Tham khảo để “Thay đổi tùy chọn lấy nét”.)

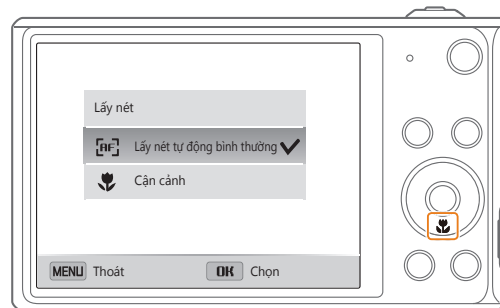


- Cố giữ máy ảnh ổn định để tránh làm mờ ảnh.
- Tắt đèn chớp nếu khoảng cách đến vật thể nhỏ hơn 40 cm.

Thay đổi tùy chọn lấy nét

Bạn có thể có được bức ảnh đổ nét bằng cách chọn tùy chọn lấy nét phù hợp theo khoảng cách giữa máy ảnh và đối tượng chụp.

1 Ở chế độ Chụp, bấm [🌻].



2 Chọn một tùy chọn.

Biểu tượng	Mô tả
	Lấy nét tự động bình thường: Lấy nét trên đối tượng cách xa hơn 80 cm. Cách xa hơn 250 cm khi bạn sử dụng chức năng thu phóng.
	Cận cảnh: Lấy nét đối tượng cách máy ảnh 5–80 cm. 100–250 cm khi bạn sử dụng chức năng thu phóng.
	Cận cảnh tự động: - Lấy nét đối tượng cách xa hơn 5 cm. Cách xa hơn 100 cm khi bạn sử dụng chức năng thu phóng. - Chức năng Cận cảnh tự động được cài đặt tự động trong một số chế độ. Bạn không thể cài đặt chức năng này bằng tay.

Các tùy chọn sẵn có có thể có sự khác biệt tùy thuộc vào điều kiện chụp.



Ở một số chế độ, bạn cũng có thể thiết lập tùy chọn lấy nét bằng cách bấm [MENU] và chọn **Lấy nét**.

Điều chỉnh khu vực lấy nét

Bạn có thể có được bức ảnh rõ nét hơn bằng cách chọn vùng lấy nét phù hợp theo vị trí của đối tượng trong khung cảnh.

1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].

2 Chọn **Vùng lấy nét**.

3 Chọn một tùy chọn.

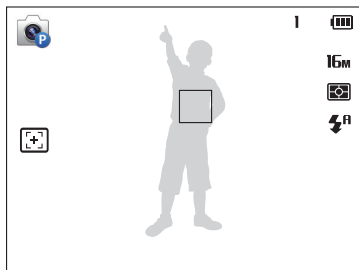
Biểu tượng	Mô tả
	Lấy nét trung tâm: Lấy nét vùng trung tâm khung hình (phù hợp khi đối tượng nằm tại hoặc gần khu vực trung tâm).
	Lấy nét tự động đa điểm: Lấy nét một hoặc hơn 9 khu vực có thể.
	Tự động lấy nét di chuyển theo chủ thể: Lấy nét và di chuyển theo chủ thể. (tr. 66)

Các tùy chọn chụp khả dụng có thể khác đi tùy thuộc vào chế độ chụp.

Sử dụng chức năng lấy nét tự động di chuyển theo đối tượng

Tự động lấy nét di chuyển theo chủ thể theo đối tượng cho phép bạn di chuyển và tự động lấy nét đối tượng, thậm chí khi bạn đang di chuyển.

- 1 Ở chế độ Chụp, bấm **[MENU]**.
- 2 Chọn **Vùng lấy nét** → **Tự động lấy nét di chuyển theo chủ thể**.
- 3 Lấy nét chủ thể chụp mà bạn muốn di chuyển theo và bấm **[OK]**.
 - Khung lấy nét xuất hiện trên đối tượng và bám sát đối tượng khi bạn di chuyển máy ảnh.



- Khung hình trắng có nghĩa là máy ảnh của bạn đang di chuyển theo đối tượng.
- Khi bạn bấm nửa chừng **[Nút chụp]**, khung màu xanh có nghĩa là đối tượng của bạn nằm trong vùng lấy nét.
- Khung màu đỏ có nghĩa là máy ảnh không lấy nét được đối tượng.

- 4 Bấm **[Nút chụp]** để chụp.



- Nếu bạn không chọn khu vực lấy nét, khung lấy nét sẽ xuất hiện ở trung tâm màn hình.
- Không thể di chuyển theo đối tượng khi:
 - đối tượng quá nhỏ
 - đối tượng di chuyển quá nhanh
 - đối tượng ngược sáng hoặc bạn đang chụp ảnh tại khu vực tối
 - màu sắc hoặc hoa văn trên đối tượng và hình nền giống nhau
 - đối tượng có các vật thể nằm ngang, như tấm chắn sáng
 - máy ảnh quá rung
- Khi không thể di chuyển theo đối tượng, tính năng sẽ được thiết lập lại.
- Nếu máy ảnh không thể di chuyển theo đối tượng được, bạn phải chọn lại đối tượng để di chuyển theo.
- Nếu máy ảnh của bạn không lấy nét được, khung lấy nét sẽ thay đổi sang màu đỏ và chức năng lấy nét sẽ được thiết lập lại.
- Nếu bạn sử dụng chức năng này, bạn không thể thiết lập các cài đặt Nhận diện Khuôn mặt, Đếm ngược chụp, Chớp sáng và Thu phóng Thông minh.

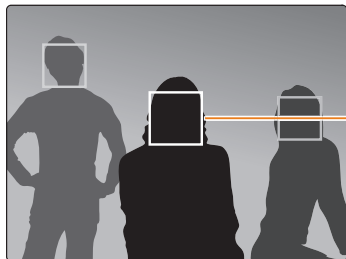
Sử dụng tùy chọn Nhận diện Khuôn mặt

Nếu bạn sử dụng tùy chọn Nhận diện Khuôn mặt, máy ảnh của bạn có thể tự động nhận diện khuôn mặt người. Khi bạn lấy nét trên khuôn mặt người, máy ảnh tự động điều chỉnh độ phơi sáng. Sử dụng **Chống nháy mắt** để phát hiện mắt đang nhắm lại hoặc **Chụp nụ cười** để chụp một khuôn mặt đang cười.

Nhận diện khuôn mặt

Máy ảnh tự động nhận diện lên đến 10 khuôn mặt trong một cảnh.

- 1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].
- 2 Chọn **Nhận diện khuôn mặt** → **Bình thường**.



Khuôn mặt nằm gần máy ảnh nhất hoặc gần trung tâm cảnh nhất xuất hiện trong khung lấy nét màu trắng và những khuôn mặt còn lại nằm trong khung lấy nét màu xám.

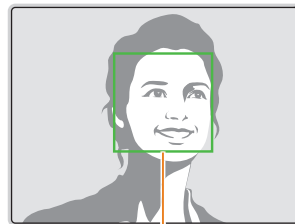
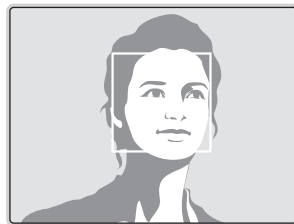


Bạn đứng càng gần đối tượng, máy ảnh nhận diện các khuôn mặt càng nhanh.

Chụp ảnh nụ cười

Máy ảnh tự động nhả nút chụp khi nó nhận diện được một khuôn mặt cười.

- 1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].
- 2 Chọn **Nhận diện khuôn mặt** → **Chụp nụ cười**.
- 3 Bố cục bức ảnh của bạn.
 - Máy ảnh tự động nhả nút chụp khi nó nhận diện được một khuôn mặt cười.



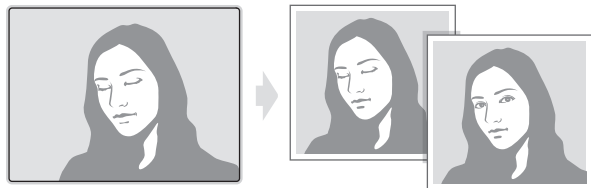
Khi đối tượng của bạn cười to, máy ảnh có thể nhận diện nụ cười dễ dàng hơn.

Phát hiện nháy mắt

Nếu máy ảnh của bạn phát hiện mắt đang nhắm lại, nó sẽ tự động chụp 2 ảnh liên tiếp.

1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].

2 Chọn **Nhận diện khuôn mặt** → **Chống nháy mắt**.



Những lời khuyên để nhận diện nụ cười

- Khi máy ảnh của bạn nhận diện được một khuôn mặt, nó theo dõi tự động khuôn mặt đó.
- Chức năng Nhận diện Khuôn mặt có thể sẽ không hiệu quả khi:
 - đối tượng ở xa máy ảnh (Khung lấy nét sẽ có màu cam đối với chức năng chụp nụ cười và Chống nháy mắt.)
 - đối tượng quá sáng hoặc quá tối
 - đối tượng không đứng trước máy ảnh
 - đối tượng đang đeo kính dâm hoặc đeo mặt nạ
 - biểu cảm khuôn mặt của đối tượng thay đổi quá nhanh
 - đối tượng ngược sáng hoặc điều kiện chiếu sáng không ổn định
- Khi bạn thiết lập tùy chọn Nhận diện Khuôn mặt, vùng AF được thiết lập tự động về Lấy nét Tự động Đa điểm.
- Tùy thuộc vào tùy chọn Nhận diện Khuôn mặt mà bạn chọn, một số tùy chọn Chụp có thể không có.
- Tùy vào các tùy chọn chụp mà bạn đã chọn, các tùy chọn Nhận diện Khuôn mặt có thể không khả dụng.

Điều chỉnh độ sáng và màu sắc

Tìm hiểu cách điều chỉnh độ sáng và màu sắc để có chất lượng ảnh tốt hơn.

Điều chỉnh độ phơi sáng bằng tay (Giá trị phơi sáng)

Tùy thuộc vào cường độ ánh sáng môi trường xung quanh, bức ảnh của bạn có thể quá sáng hoặc quá tối. Trong trường hợp này, bạn có thể điều chỉnh độ phơi sáng để có được một bức ảnh đẹp hơn.



▲ Tối hơn (-)



▲ Trung tính (0)



▲ Sáng hơn (+)

1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].

2 Chọn **Giá trị phơi sáng**.

- 3 Bấm [**⚡/☺**] để điều chỉnh độ phơi sáng.
- Bức ảnh sẽ sáng hơn khi độ phơi sáng tăng lên.



- 4 Bấm [**OK**] để lưu cài đặt của bạn.



- Khi bạn điều chỉnh độ phơi sáng, thiết lập sẽ được lưu tự động. Bạn có thể cần thay đổi giá trị phơi sáng sau đó để tránh thừa hoặc thiếu độ phơi sáng.
- Nếu bạn không thể quyết định được độ phơi sáng phù hợp, hãy chọn tùy chọn **AEB**. Máy ảnh sẽ chụp 3 ảnh liên tiếp, mỗi ảnh có độ phơi sáng khác nhau: bình thường, thiếu sáng và thừa sáng. (tr. 73)

Bù sáng cho vùng ngược sáng (ACB)

Khi nguồn sáng ở phía sau đối tượng hoặc có độ tương phản cao giữa đối tượng và hình nền, đối tượng có khả năng bị tối đi trong bức ảnh. Trong trường hợp này, thiết lập tùy chọn Cân bằng Tương phản Tự động (ACB).



▲ Không có Cân bằng tương phản tự động

▲ Có Cân bằng tương phản tự động

- 1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].
- 2 Chọn **Cân bằng tương phản tự động**.
- 3 Chọn một tùy chọn.

Biểu tượng	Mô tả
	Tắt: Bỏ kích hoạt ACB (Cân bằng Tương phản Tự động).
	Bật: Kích hoạt ACB (Cân bằng Tương phản Tự động).



- Tính năng ACB luôn bật trong chế độ Nhận diện cảnh quan tự động.
- Tính năng ACB không khả dụng khi bạn cài đặt các tùy chọn Chớp sáng.

Thay đổi tùy chọn đo sáng

Chế độ đo sáng tức là cách máy ảnh đo chất lượng ánh sáng. Độ sáng và sự chiếu sáng của bức ảnh sẽ thay đổi tùy thuộc vào chế độ đo sáng mà bạn chọn.

- 1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].
- 2 Chọn **Đo Sáng**.
- 3 Chọn một tùy chọn.

Biểu tượng	Mô tả
	Đa: • Máy ảnh của bạn chia khung hình thành vài khu vực và đo cường độ chiếu sáng của mỗi khu vực. • Phù hợp với những bức ảnh chung chung.
	Tâm điểm: • Máy ảnh chỉ đo cường độ chiếu sáng ở chính trung tâm khung hình. • Nếu đối tượng không nằm trong khu vực trung tâm khung hình, bức ảnh của bạn có thể sẽ không được phơi sáng đầy đủ. • Phù hợp với đối tượng ngược sáng.
	Trung tâm: • Máy ảnh lấy trung bình chỉ số đo của toàn bộ khung hình nhấn mạnh vào phần trung tâm. • Phù hợp cho những bức ảnh với đối tượng nằm ở vùng trung tâm khung hình.

Lựa chọn thiết lập Cân bằng Trắng

Màu của bức ảnh phụ thuộc vào loại và chất lượng nguồn chiếu sáng. Nếu bạn muốn màu của bức ảnh sống động, chọn thiết lập Cân bằng Trắng phù hợp với điều kiện chiếu sáng, như Cân bằng Trắng Tự động, Ánh sáng ban ngày, Đám mây hoặc Vonfam.



 Cân bằng trắng tự động



 Ánh sáng ban ngày



 Đám mây



 Vonfam

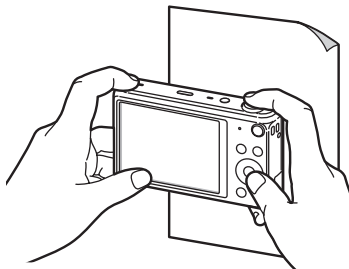
- 1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].
- 2 Chọn **Cân bằng trắng**.
- 3 Chọn một tùy chọn.

Biểu tượng	Mô tả
	Cân bằng trắng tự động: Tự động thiết lập Cân bằng Trắng dựa trên điều kiện ánh sáng.
	Ánh sáng ban ngày: Đối với những bức ảnh ngoài trời vào một ngày nắng.
	Đám mây: Đối với những bức ảnh ngoài trời vào một ngày đám mây hoặc trong bóng dâm.
	Huỳnh quang_Trắng: Để chụp ảnh dưới ánh sáng đèn huỳnh quang vào ban ngày hoặc đèn hình quang 3 hướng.
	Huỳnh quang_Vàng: Để chụp những bức ảnh dưới ánh sáng đèn huỳnh quang trắng.
	Vonfam: Để chụp những bức ảnh trong nhà dưới các bóng đèn sợi đốt hoặc đèn halogen.
	Cài đặt tùy biến: Để sử dụng cài đặt Cân bằng Trắng mà bạn đã xác định. (tr. 72)

Xác định Cân bằng Trắng của chính bạn

Bạn có thể tùy chỉnh Cân bằng Trắng bằng cách chụp một bức ảnh bề mặt trắng, như ảnh một tờ giấy, dưới điều kiện chiếu sáng mà bạn định chụp ảnh. Tính năng Cân bằng Trắng sẽ giúp bạn làm phù hợp màu sắc trong bức ảnh của bạn với cảnh thực tế.

- 1 Ở chế độ Chụp, bấm **[MENU]**.
- 2 Chọn **Cân bằng trắng** → **Cài đặt tùy biến**.
- 3 Hướng ống kính vào tờ giấy trắng, và bấm **[Nút chụp]**.



Sử dụng chế độ chớp sáng

Rất khó để có thể chụp được những bức ảnh với những đối tượng di chuyển nhanh hoặc chụp được những biểu cảm tự nhiên trên khuôn mặt và những cử chỉ của đối tượng trong ảnh. Tương tự, cũng rất khó để điều chỉnh độ phơi sáng chính xác và chọn đúng nguồn chiếu sáng. Trong trường hợp này, chọn một trong những chế độ chớp sáng.



- 1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].
- 2 Chọn **Truyền động**.
- 3 Chọn một tùy chọn.

Biểu tượng	Mô tả
	Một ảnh: Chụp một ảnh.
	Liên tiếp: • Khi bạn đang bấm [Nút chụp], máy ảnh chụp ảnh liên tiếp. • Số lượng ảnh tối đa phụ thuộc vào dung lượng thẻ nhớ.

Biểu tượng	Mô tả
	Chụp chuyển động: Trong khi bạn bấm [Nút chụp], máy ảnh chụp VGA các tấm ảnh (5 tấm mỗi giây; tối đa 30 tấm).
	AEB: • Chụp 3 ảnh liên tiếp, mỗi ảnh có độ phơi sáng khác nhau: bình thường, thiếu sáng và thừa sáng. • Có thể sẽ mất nhiều thời gian hơn để chụp ảnh. Sử dụng chân máy để có chất lượng ảnh tốt hơn.

- Bạn có thể sử dụng đèn chớp, đếm ngược chụp và Cân bằng tương phản tự động chỉ khi bạn chọn **Một ảnh**.
- Khi bạn chọn **Chụp chuyển động**, máy ảnh của bạn sẽ cài đặt độ phân giải về **VGA** và đưa độ nhạy sáng ISO về **Tự động**.
- Tùy thuộc vào tùy chọn Nhận diện Khuôn mặt mà bạn chọn, một số tùy chọn Chụp Chớp sáng có thể không khả dụng.
- Có thể sẽ mất nhiều thời gian hơn để lưu ảnh tùy thuộc vào dung lượng thẻ nhớ và hiệu suất.

Điều chỉnh hình ảnh

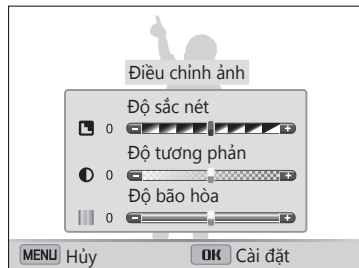
Điều chỉnh độ sắc nét, độ tương phản hoặc độ bão hoà của bức ảnh.

1 Ở chế độ Chụp, bấm [MENU].

2 Chọn **Điều chỉnh ảnh**.

3 Chọn một tùy chọn.

- Độ sắc nét
- Độ tương phản
- Độ bão hoà



4 Bấm [⚡/☺] để điều chỉnh mỗi giá trị.

Độ sắc nét	Mô tả
-	Làm mềm các cạnh trên bức ảnh (phù hợp để chỉnh sửa các bức ảnh trên máy tính).
+	Làm nét các cạnh để làm sắc nét bức ảnh. (Điều này cũng có thể làm tăng độ nhiễu trong bức ảnh.)

Độ tương phản	Mô tả
-	Giảm màu sắc và độ sáng.
+	Tăng màu sắc và độ sáng.

Độ bão hoà	Mô tả
-	Giảm độ bão hoà.
+	Tăng độ bão hoà.

5 Bấm [OK] để lưu cài đặt của bạn.



Chọn 0 nếu bạn không muốn sử dụng bất kỳ hiệu ứng nào (phù hợp để in ấn).

Giảm âm thanh thu phóng

Khi bạn sử dụng chức năng thu phóng khi đang ghi video, máy ảnh có thể ghi lại âm thanh thu phóng. Sử dụng hiệu ứng Âm thanh Sống động để làm giảm tiếng ồn thu phóng.

- 1 Ở chế độ Quay video, bấm [MENU].
- 2 Chọn **Tiếng**.
- 3 Chọn một tùy chọn.

Biểu tượng	Mô tả
	Bật âm thanh sống động: Bật chức năng Âm thanh Sống động để làm giảm tiếng ồn thu phóng.
	Tắt âm thanh sống động: Tắt chức năng Âm thanh Sống động. Máy ảnh không thể ghi lại được tiếng ồn thu phóng.
	Tắt tiếng: Không ghi âm.



- Không làm nghiêng micrô khi bạn sử dụng chức năng Âm thanh Sống động.
- Việc ghi được thực hiện với chức năng Âm thanh Sống động khác so với âm thanh thực tế.

Các tùy chọn chụp có sẵn bởi chế độ chụp

Để biết thêm thông tin về các tùy chọn chụp, hãy tham khảo "Gác tùy chọn chụp". (tr. 57)

	Nhận diện cảnh quan tự động	Chương trình	Phim Thông minh	Phim	Các chế độ chụp cảnh	Ảnh toàn cảnh sống động	Tự chụp	Trẻ em	Chụp nhảy
Độ phân giải	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Chất lượng	O	O	-	-	O	O	O	O	O
Đếm ngược chụp	O	O	O	O	O	-	-	O	O
Đèn chớp	O	O	-	-	O	-	O	O	-
Độ nhạy sáng ISO	-	O	-	-	-	-	-	-	-
Cận cảnh	O	O	O	O	O	-	O	-	-
Vùng lấy nét	-	O	-	-	-	-	-	O	-
Nhận diện Khuôn mặt	O	O	-	-	O	-	O	O	-
Giá trị phơi sáng	-	O	-	O	-	-	-	-	-
Cân bằng tương phản tự động	O	O	-	-	-	O	O	-	-
Đo sáng	-	O	-	O	-	-	-	-	-
Cân bằng trắng	-	O	-	O	-	-	-	-	-
Truyền động	-	O	-	-	-	-	-	O	-
Điều chỉnh ảnh	-	O	-	-	-	-	-	-	-
Âm thanh Sống động	-	-	O	O	-	-	-	-	-
Thu phóng kỹ thuật số	-	O	-	-	O	-	-	-	-
Thu phóng thông minh	O	O	-	-	O	-	-	-	-
DIS	-	O	-	-	-	-	-	-	-

O: Tùy chọn khả dụng. Một số tùy chọn có thể bị hạn chế hoặc không được thay đổi.

-: Tùy chọn khả dụng.

Các tùy chọn chụp có sẵn bởi chế độ chụp

	Chân dung đẹp	Chụp cảnh đêm	Chụp Cận Cảnh	Khung hình Điều kỳ	Chụp ảnh màu đẹp	Bộ lọc Ảnh	Bộ lọc Phim	Ảnh rời	Ảnh chuyển động
Độ phân giải	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Chất lượng	O	O	O	O	O	O	-	O	O
Đếm ngược chụp	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Đèn chớp	O	O	-	O	O	O	-	O	-
Độ nhạy sáng ISO	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Cận cảnh	O	-	O	-	-	-	-	-	O
Vùng Lấy nét	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Nhận diện Khuôn mặt	O	-	-	-	O	-	-	-	-
Giá trị phơi sáng	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Cân bằng tương phản tự động	-	-	-	-	-	-	-	-	O
Đo sáng	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Cân bằng trắng	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Truyền động	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Điều chỉnh Ảnh	O	-	-	-	-	-	-	-	-
Âm thanh Sóng động	-	-	-	-	-	-	O	-	-
Thu phóng kỹ thuật số	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Thu phóng thông minh	-	-	-	-	-	-	-	-	-
DIS	-	-	-	-	-	-	-	-	-

O: Tùy chọn khả dụng. Một số tùy chọn có thể bị hạn chế hoặc không được thay đổi.

-: Tùy chọn khả dụng.

Phát lại/Chỉnh sửa

Tìm hiểu cách phát lại hình ảnh hoặc video và chỉnh sửa hình ảnh hoặc video. Đồng thời tìm hiểu cách kết nối máy ảnh với máy tính hoặc TV.

Xem ảnh hoặc video ở chế độ Phát lại	79	Chuyển các tập tin sang máy tính của bạn	94
Bắt đầu chế độ Phát lại	79	Chuyển các tập tin sang máy tính Windows OS của bạn	94
Xem ảnh	83	Chuyển các tập tin sang máy tính Mac OS của bạn	95
Phát video	86	Sử dụng các chương trình trên máy tính ...	96
Chỉnh sửa ảnh	89	Cài đặt i-Launcher	96
Thay đổi kích thước ảnh	89	Sử dụng i-Launcher	97
Xoay ảnh	89		
Sử dụng các hiệu ứng Lọc Thông minh	90		
Điều chỉnh ảnh của bạn	91		
Xem các tập tin trên TV	93		

Xem ảnh hoặc video ở chế độ Phát lại

Tìm hiểu cách phát lại hình ảnh hoặc video và cách quản lý tập tin.

Bắt đầu chế độ Phát lại

Xem hình ảnh hoặc phát video được lưu trong máy ảnh.

1 Bấm [▶].

- Các tập tin gần đây nhất sẽ được hiển thị.
- Nếu máy ảnh tắt, nó sẽ bật và hiển thị tập tin gần đây nhất.

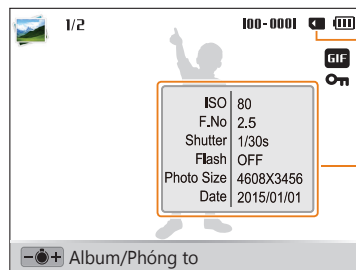
2 Bấm [⚡/☺] để di chuyển qua các tập tin.

- Bấm và giữ [⚡/☺] để nhanh chóng mở các tập tin.



- Nếu bạn muốn xem các tập tin được lưu trong bộ nhớ trong, hãy tháo thẻ nhớ ra.
- Bạn không thể chỉnh sửa hoặc phát lại các tập tin được chụp bằng các máy ảnh khác, do kích thước (kích thước ảnh, vv) hoặc mã không được hỗ trợ. Sử dụng máy tính hoặc các thiết bị khác để chỉnh sửa hoặc phát lại những tập tin này.
- Ảnh hoặc video được chụp theo định hướng đứng không xoay một cách tự động được và được hiển thị theo hướng ngang trên máy ảnh và các thiết bị khác.

Thông tin tập tin ảnh



Bộ nhớ sử dụng

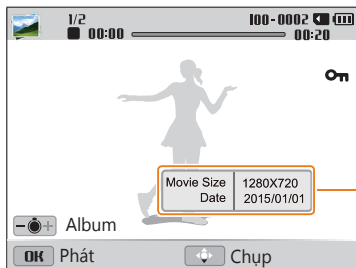
Thông tin tập tin

Biểu tượng	Mô tả
1/2	Tập tin hiện tại/Tổng các tập tin
100-0001	Tên thư mục - Tên tập tin
GIF	Tập tin GIF
On	Tập tin được bảo vệ



Để hiển thị thông tin tập tin trên màn hình, hãy bấm [DISP].

Thông tin tập tin video



Thông tin tập tin

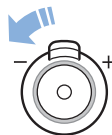
Biểu tượng	Mô tả
1/2	Tập tin hiện tại/Tổng các tập tin
100-0002	Tên thư mục - Tên tập tin
00:00	Thời gian phát lại hiện tại
00:20	Độ dài video
On	Tập tin được bảo vệ



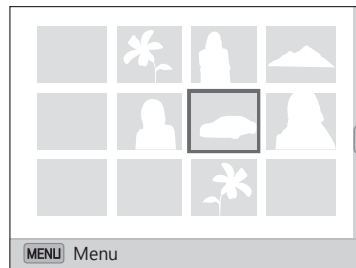
Để hiển thị thông tin tập tin trên màn hình, hãy bấm [DISP].

Xem các tập tin theo hình ảnh nhỏ

Quét các hình ảnh nhỏ của các tập tin.



Ở chế độ Phát lại, xoay [Thu phóng] sang bên trái để xem các hình nhỏ (12 ảnh mỗi lần). Xoay [Thu phóng] sang bên trái một lần nữa để hiển thị nhiều ảnh nhỏ hơn (24 ảnh mỗi lần). Xoay [Thu phóng] sang bên phải để quay lại chế độ xem trước.



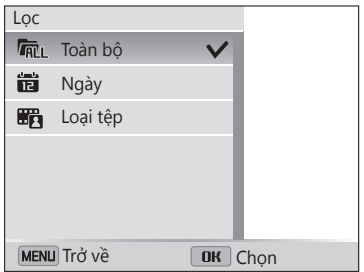
- Bạn cũng có thể xem các tập tin theo các hình nhỏ bằng cách cuộn tới <Album> ở màn hình Trang chính, sau đó chọn .

Nhấn [DISP/

Xem các tập tin theo mục

Xem các tập tin theo mục, như kiểu ngày tháng hoặc loại tập.

- 1 Ở chế độ Phát lại, xoay **[Thu phóng]** sang bên trái.
 - Bạn cũng có thể xem các tập tin theo các hình nhỏ bằng cách cuộn tới **Album** ở màn hình Trang chính, sau đó chọn .
- 2 Bấm **[MENU]**.
- 3 Chọn **Lọc** → một danh mục.



Biểu tượng	Mô tả
	Toàn bộ: Xem các tập tin như bình thường.
	Ngày: Xem các tập tin theo ngày tháng chúng được lưu.
	Loại tệp: Xem các tập theo kiểu tập tin.

- 4 Cuộn tới một danh mục mong muốn, sau đó nhấn **[OK]** để mở danh mục.
- 5 Cuộn tới một tập tin mong muốn, sau đó nhấn **[OK]** để xem tập tin.
- 6 Xoay **[Thu phóng]** sang bên trái, sau đó bấm **[MENU]** để quay lại chế độ xem trước.

 Nếu bạn thay đổi mục, máy ảnh có thể sẽ phải mất một lúc để tổ chức lại các tập tin tùy thuộc vào số lượng các tập tin.

Bảo vệ một tập tin

Bảo vệ một tập tin không bị xoá không chủ định.

- 1 Ở chế độ Phát lại, chọn một tập tin cần bảo vệ.
- 2 Bấm [MENU], sau đó chọn **Bảo vệ** → **Bật**.
- 3 Lặp lại bước 1 và 2 để bảo vệ thêm các tập tin.



Bạn không thể xoá, điều chỉnh kích thước hay xoay một tập tin đã được bảo vệ.

Xoá các tập tin

Chọn các tập tin cần xoá ở chế độ Phát lại.

Xoá từng tập tin

Bạn có thể chọn một tập tin và xoá.

- 1 Ở chế độ Phát lại, chọn một tập tin, sau đó bấm [↵].
- 2 Khi xuất hiện thông báo, chọn **Có**.



Bạn cũng có thể xoá các tập tin ở chế độ Phát lại bằng cách nhấn [MENU], sau đó chọn **Xoá** → **Xoá** → **Có**.

Xoá nhiều tập tin

Bạn có thể chọn nhiều tập tin và sau đó xoá chúng cùng một lúc.

- 1 Ở chế độ Phát lại, bấm [↵].
 - Khi đang ở chế độ xem hình nhỏ, bấm [MENU], chọn **Xoá** → **Chọn**, sau đó chuyển đến bước 3, hoặc bấm [↵], chọn **Chọn**, sau đó chuyển đến bước 3.
- 2 Khi xuất hiện thông báo, chọn **Xoá Nhiều ảnh cùng lúc**.
- 3 Chọn mỗi tập tin mà bạn muốn xoá và bấm [OK].
 - Bấm lại [OK] để huỷ chọn.
- 4 Bấm [↵].
- 5 Khi xuất hiện thông báo, chọn **Có**.

Xoá tất cả các tập tin

Bạn có thể chọn tất cả các tập tin và sau đó xoá chúng cùng một lúc.

1 Ở chế độ Phát lại, bấm **[MENU]**.

- Khi đang ở chế độ xem hình nhỏ, bấm **[MENU]**, chọn **Xóa** → **Xóa toàn bộ**, sau đó chuyển đến bước 3 hoặc bấm **[, chọn **Xóa toàn bộ**, sau đó chuyển đến bước 3.**

2 Chọn **Xóa** → **Xóa toàn bộ**.

3 Khi xuất hiện thông báo, chọn **Có**.

- Tất cả các tập tin không được bảo vệ được xoá.

Chép các tập tin sang một thẻ nhớ

Chép các tập tin từ thẻ nhớ trong sang một thẻ nhớ.

1 Ở chế độ Phát lại, bấm **[MENU]**.

2 Chọn **Sao chép vào Thẻ**.

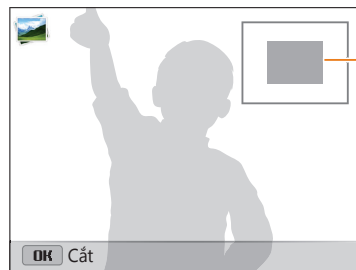
Xem ảnh

Mở rộng một phần của bức ảnh hoặc xem ảnh dưới dạng trình chiếu.

Mở rộng ảnh



Ở chế độ Phát lại, Xoay **[Thu phóng]** sang bên phải để mở rộng tỷ lệ bức ảnh. Xoay **[Thu phóng]** sang bên trái để thu nhỏ ảnh.



Vùng được mở rộng

Đến/Để	Mô tả
Di chuyển vùng được mở rộng	Bấm [DISP/  /⚡/😊].
Vi chỉnh bức ảnh được mở rộng	Bấm [OK] và chọn Có . (Bức ảnh được vi chỉnh sẽ được lưu thành một tập tin mới. Bức ảnh gốc được giữ lại theo dạng gốc của nó.)



Khi bạn xem các bức ảnh được chụp bằng một máy ảnh khác, tỷ lệ thu phóng có thể có sự khác biệt.

Xem ảnh toàn cảnh

Xem các ảnh được chụp theo chế độ Ảnh toàn cảnh sống động.

1 Ở chế độ Phát lại, bấm [⚡/😊] để cuộn tới một bức ảnh toàn cảnh mong muốn.

- Ảnh toàn cảnh hiện thị trên màn hình.

2 Bấm [OK].

- Máy ảnh tự động hiển thị bức ảnh từ trái sang phải đối với một bức ảnh toàn cảnh nằm ngang và từ đầu đến cuối của một bức ảnh toàn cảnh nằm dọc. Sau đó máy ảnh chuyển sang chế độ Phát lại.
- Trong khi đang phát lại một bức ảnh toàn cảnh, bấm [OK] để tạm dừng hoặc tiếp tục.
- Sau khi bạn đã tạm dừng phát lại một bức ảnh toàn cảnh, bấm [DISP//⚡/😊] để di chuyển bức ảnh theo chiều ngang hoặc dọc, tùy thuộc vào hướng bạn di chuyển khi chụp ảnh.

3 Bấm [MENU] để quay lại chế độ Phát lại.



Máy ảnh tự động cuộn tới bức ảnh toàn cảnh chỉ nếu mặt dài nhất của bức ảnh gấp hai hoặc ba lần mặt ngắn nhất.

Xem ảnh hoạt hoạ

Xem các tập tin GIF hoạt hoạ liên tục được chụp theo chế độ Ảnh Chuyển động hoặc Chụp nhảy.

- 1 Ở chế độ Phát lại, bấm [**⚡/😊**] để cuộn tới một tập tin GIF mong muốn.
- 2 Bấm [**OK**].
 - Tập tin GIF phát lại liên tục.
- 3 Bấm [**OK**] để quay lại chế độ Phát lại.

Phát trình chiếu

Sử dụng các hiệu ứng và âm thanh đối với chức năng trình chiếu ảnh. Chức năng trình chiếu không tương thích với các tập tin video hoặc tập tin GIF.

- 1 Ở chế độ Phát lại, bấm [**MENU**].
- 2 Chọn **Các tùy chọn Trình chiếu**.
- 3 Chọn một tùy chọn hiệu ứng trình chiếu.
 - Chuyển sang bước thứ 4 để bắt đầu trình chiếu mà không dùng hiệu ứng.

* Mặc định

Tùy chọn	Mô tả
Chế độ phát	Cài đặt có hoặc không lặp lại trình chiếu. (Phát Một* , Lặp)
Khoảng thời gian	• Thiết lập khoảng thời gian giữa các bức ảnh. (1 giây*, 3 giây, 5 giây, 10 giây) • Bạn phải thiết lập Hiệu ứng sang chế độ Tắt để thiết lập khoảng thời gian.
Nhạc	Cài đặt âm thanh nền.
Hiệu ứng	• Thiết lập một hiệu ứng thay đổi cảnh giữa các bức ảnh. (Tắt, Êm Đềm*, Nắng, Thư giãn, Tươi, Dịu) • Chọn Tắt để huỷ các hiệu ứng. • Khi bạn sử dụng tùy chọn Hiệu ứng, khoảng thời gian giữa các bức ảnh sẽ được cài đặt ở mức 1 giây.

4 Bấm [MENU].

5 Chọn **Bắt đầu trình chiếu**.

6 Xem trình chiếu.

- Bấm [OK] để tạm dừng trình chiếu.
- Bấm [OK] để tiếp tục trình chiếu.



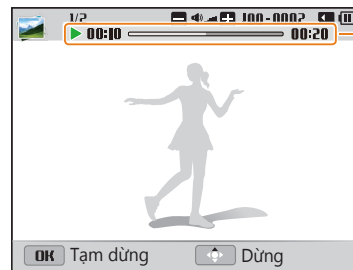
- Bấm [OK], sau đó bấm [⏏/⏮] để dừng trình chiếu và quay lại chế độ Phát lại.
- Xoay [Thu phóng] sang bên trái hoặc bên phải để điều chỉnh mức âm lượng.

Phát video

Ở Chế độ Phát lại, bạn có thể xem một video và sau đó chụp hoặc cắt các phần video đang phát. Bạn có thể lưu các phần đã chụp hoặc cắt thành các tập tin mới.

1 Ở chế độ Phát lại, chọn một video và bấm [OK].

2 Xem video.



Thời gian phát lại hiện tại/
Độ dài video

Đến/Đến	Mô tả
Quét ngược lại	Bấm [↶]. Mỗi lần bạn bấm [↶], bạn đã thay đổi tốc độ quét theo thứ tự 2X, 4X, 8X.
Tạm dừng hoặc tiếp tục phát lại	Bấm [OK].
Quét tiến lên	Bấm [↷]. Mỗi lần bạn bấm [↷], bạn đã thay đổi tốc độ quét theo thứ tự 2X, 4X, 8X.
Điều chỉnh mức âm lượng	Xoay [Thu phóng] sang bên trái hoặc phải.



Khi đang phát phim, bạn có thể bắt đầu sử dụng các tính năng như quét lại phía sau, quét lên phía trước hoặc tạm dừng sau khi video chạy được khoảng 2 giây.

Vi chỉnh video

- 1 Ở chế độ Phát lại, chọn một video và bấm [MENU].
- 2 Chọn **Cắt phim**.
- 3 Bấm [OK] để bắt đầu phát video.
- 4 Nhấn [OK] → [⏏] ở điểm mà bạn muốn bắt đầu cắt.
- 5 Bấm [OK] để tiếp tục phát video.
- 6 Nhấn [OK] → [⏏] ở điểm mà bạn muốn kết thúc cắt.
- 7 Bấm [⏏] để vi chỉnh.
- 8 Khi xuất hiện thông báo, chọn **Có**.



- Video gốc phải dài ít nhất 10 giây.
- Máy ảnh sẽ lưu video được chỉnh sửa thành tập tin mới và không làm ảnh hưởng đến video gốc.

Chụp ảnh từ video

- 1 Khi đang xem một video, bấm **[OK]** hoặc chạm ở điểm mà bạn muốn chụp ảnh.
- 2 Bấm [].



- Độ phân giải của bức ảnh được chụp sẽ tương tự như đoạn video gốc.
- Bức ảnh được chụp sẽ được lưu thành một tập tin mới.

Chỉnh sửa ảnh

Tìm hiểu cách chỉnh sửa ảnh.

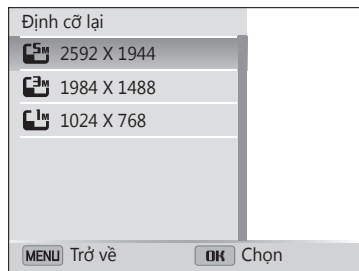


- Máy ảnh sẽ lưu các bức ảnh đã sửa thành các tập tin mới.
- Các ảnh được chỉnh sửa có thể được chuyển sang độ phân giải thấp hơn.
- Ảnh được chụp theo một số chế độ không thể chỉnh sửa được.

Thay đổi kích thước ảnh

Thay đổi kích thước ảnh và lưu thành một tập tin mới.

- 1 Ở chế độ Phát lại, chọn một ảnh và bấm [MENU].
- 2 Chọn **Định cỡ lại**.
- 3 Chọn một tùy chọn.



Các tùy chọn thay đổi kích thước hiện có có thể có sự khác biệt tùy thuộc vào kích thước ảnh gốc.

Xoay ảnh

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Album>.
- 2 Chọn
- 3 Xoay [Thu phóng] sang bên trái sau đó chọn một ảnh.
- 4 Chọn **Xoay** → một tùy chọn.
- 5 Bấm [] để lưu.



- Máy ảnh sẽ ghi đè lên tập tin gốc.
- Ở chế độ Phát lại, bấm [MENU], sau đó chọn **Xoay** để xoay một ảnh.

Sử dụng các hiệu ứng Lọc Thông minh

Sử dụng các hiệu ứng đặc biệt cho ảnh của bạn.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới **<Album>**.
- 2 Chọn .
- 3 Xoay **[Thu phóng]** sang bên trái sau đó chọn một ảnh.
- 4 Chọn **Lọc thông minh** → một tùy chọn.



Tùy chọn	Mô tả
Bình thường	Không có hiệu ứng
Thu nhỏ	Sử dụng hiệu ứng dịch chuyển độ nghiêng để làm cho đối tượng có vẻ như bị thu nhỏ. (Phần đầu và phần cuối bức ảnh sẽ bị mờ.)

Tùy chọn	Mô tả
Tối bốn góc ảnh	Sử dụng các màu tương phản, có độ tương phản cao và hiệu ứng làm mờ mạnh của máy ảnh Lomo.
Tranh Thủy mặc	Sử dụng hiệu ứng vẽ tranh màu nước.
Tranh sơn dầu	Sử dụng hiệu ứng vẽ tranh sơn dầu.
Hoạt hình	Sử dụng hiệu ứng vẽ tranh hoạt hình.
Bộ lọc Tòa ánh sáng	Thêm các đường thẳng toả ra từ phía các đối tượng sáng để làm sinh động hiệu ứng thị giác của một bộ lọc toả ánh sáng.
Phác họa	Sử dụng hiệu ứng bút phác họa.
Tiêu điểm mềm	Ẩn các nét không hoàn hảo trên khuôn mặt hoặc sử dụng hiệu ứng mơ màng.
Mắt cá	Làm biến dạng các đối tượng ở gần để làm sinh động hiệu ứng thị giác của ống kính mắt cá.
Phim Cũ	Sử dụng hiệu ứng phim cổ điển.
Chấm Nửa Tông	Sử dụng hiệu ứng nửa tông.
Cổ điển	Sử dụng hiệu ứng đen trắng.
Hoài cổ	Sử dụng hiệu ứng tông màu nâu đỏ.
Zoom Ảnh	Làm mờ các cạnh của một bức ảnh để tập trung vào đối tượng ở giữa.

- 5 Bấm  để lưu.

Điều chỉnh ảnh của bạn

Tìm hiểu cách điều chỉnh độ sáng, độ tương phản, hoặc độ bão hoà. Nếu trung tâm bức ảnh bị tối, bạn có thể điều chỉnh nó sáng hơn. Máy ảnh sẽ lưu một ảnh được chỉnh sửa thành một tập tin mới, nhưng có thể chuyển nó sang độ phân giải thấp hơn.



Bạn có thể điều chỉnh độ sáng, độ tương phản và độ bão hoà và sử dụng các hiệu ứng Lọc thông minh cùng một lúc.

Điều chỉnh độ sáng, độ tương phản hoặc độ bão hoà

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới **<Album>**.
- 2 Chọn
- 3 Xoay [**Thu phóng**] sang bên trái sau đó chọn một ảnh.
- 4 Chọn một tùy chọn điều chỉnh.

Biểu tượng	Mô tả
	Độ sáng
	Độ tương phản
	Độ bão hoà

5 Bấm [/] để điều chỉnh tùy chọn.

6 Bấm [**OK**].

7 Bấm [] để lưu.

Điều chỉnh các đối tượng tối (Cân bằng tương phản tự động)

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới **<Album>**.
- 2 Chọn
- 3 Xoay [**Thu phóng**] sang bên trái sau đó chọn một ảnh.
- 4 Chọn **Cân bằng tương phản tự động**.
- 5 Bấm [] để lưu.

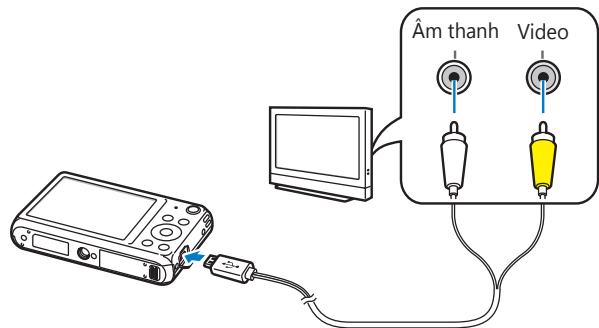
Sửa lại khuôn mặt

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới **<Album>**.
- 2 Chọn .
- 3 Xoay [**Thu phóng**] sang bên trái sau đó chọn một ảnh.
- 4 Chọn **Sửa khuôn mặt**.
- 5 Bấm [/] để điều chỉnh tùy chọn.
 - Khi số lượng tăng lên, tông màu da sẽ trở lên sáng hơn và mịn hơn.
- 6 Bấm [] để lưu.

Xem các tập tin trên TV

Phát lại ảnh hoặc video bằng cách kết nối máy ảnh với TV bằng cáp A/V.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới **<Chỉ hiện thông số cơ bản>**.
- 2 Chọn .
- 3 Chọn **Khả năng liên kết** → **Đầu ra video**.
- 4 Chọn đầu ra tín hiệu video phù hợp với quốc gia hoặc khu vực của bạn. (tr. 125)
- 5 Tắt máy ảnh và TV.
- 6 Kết nối máy ảnh với TV bằng cáp A/V.



- 7 Bật TV và chọn nguồn video A/V.
- 8 Bật máy ảnh.
 - Máy ảnh tự động nhập vào chế độ Phát lại khi bạn kết nối với TV.
- 9 Xem hình ảnh hoặc phát video sử dụng các nút trên máy ảnh.



- Tùy thuộc vào dòng TV, bạn có thể thấy không thấy xuất hiện một số tiếng động hoặc bộ phận kỹ thuật số của hình ảnh.
- Các bức ảnh có thể sẽ không được nhập vào màn hình TV tùy thuộc vào cài đặt của TV.

Chuyển các tập tin sang máy tính của bạn

Kết nối máy ảnh với máy tính để chuyển các tập tin từ thẻ nhớ máy ảnh sang máy tính.

Chuyển các tập tin sang máy tính Windows OS của bạn

Kết nối máy ảnh với máy tính dưới dạng đĩa có thể tháo lắp được.

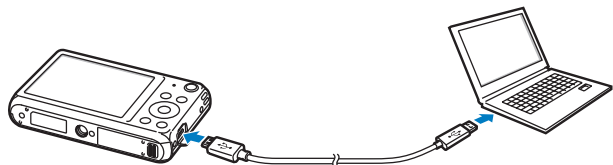


Máy tính của bạn phải đang chạy Windows 7 hoặc Windows 8 để bạn có thể kết nối máy ảnh dưới dạng đĩa có thể tháo lắp.

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <**Chi hiện thông số cơ bản**>.
- 2 Chọn .
- 3 Chọn **Khả năng liên kết** → **i-Launcher** → **Tắt**.
- 4 Tắt máy ảnh.
- 5 Kết nối máy ảnh với máy tính bằng cáp USB.



Bạn phải cắm đầu nhỏ của cáp USB vào máy ảnh của bạn. Nếu cáp bị cắm ngược, nó có thể làm hỏng các tập tin của bạn. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho mọi mất mát dữ liệu.



- 6 Bật máy ảnh.
 - Máy tính tự động nhận diện máy ảnh.
- 7 Trên máy tính của bạn, chọn **Máy tính của Tôi** → **Đĩa Có thể tháo lắp** → **DCIM** → **100PHOTO**.
- 8 Kéo hoặc lưu các tập tin vào máy tính của bạn.

Ngắt kết nối máy ảnh (dùng cho Windows 7)

Với Windows 8, phương pháp ngắt kết nối máy ảnh tương tự nhau.

- 1 Nếu đèn báo trạng thái trên máy ảnh của bạn đang nhấp nháy, hãy đợi cho đến khi nó dừng hẳn.
 - 2 Nhấp chuột  vào thanh công cụ ở phía dưới bên phải màn hình máy tính.
- 
- 3 Chấp chuột vào thông báo hiển thị.
 - 4 Chấp chuột vào hộp tin nhắn chỉ ra máy ảnh có thể được tháo ra an toàn.
 - 5 Tháo cáp USB.

Chuyển các tập tin sang máy tính Mac OS của bạn

Khi bạn kết nối máy ảnh với máy tính Mac OS, máy tính sẽ tự động nhận diện thiết bị. Bạn có thể chuyển các tập tin trực tiếp từ máy ảnh sang máy tính mà không cần cài đặt bất kỳ chương trình nào.



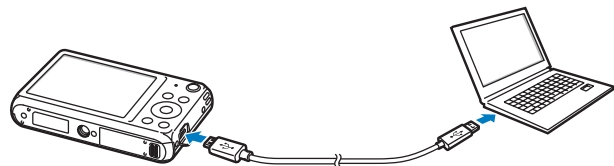
Hỗ trợ Mac OS 10.7 hoặc tiên tiến hơn.

1 Tắt máy ảnh.

2 Kết nối máy ảnh với máy tính Mac OS bằng cáp USB.



Bạn phải cắm đầu nhỏ của cáp USB vào máy ảnh của bạn. Nếu cáp bị cắm ngược, nó có thể làm hỏng các tập tin của bạn. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho mọi mất mát dữ liệu.



3 Bật máy ảnh.

- Máy tính nhận diện máy ảnh tự động và hiển thị biểu tượng đĩa có thể tháo lắp.

4 Nhấn đôi chuột vào biểu tượng ổ đĩa có thể tháo lắp.

5 Kéo hoặc lưu các tập tin vào máy tính của bạn.

Sử dụng các chương trình trên máy tính

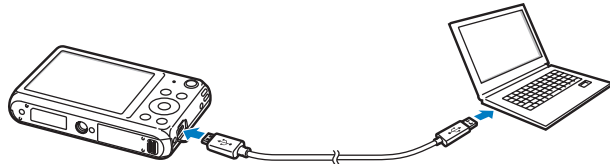
i-Launcher giúp bạn phát lại các tập tin bằng Multimedia Viewer và cung cấp các liên kết để bạn có thể tải về các chương trình hữu dụng.

Cài đặt i-Launcher

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <**Chỉ hiện thông số cơ bản**>.
- 2 Chọn .
- 3 Chọn **Khả năng liên kết** → **i-Launcher** → **Bật**.
- 4 Tắt máy ảnh.
- 5 Kết nối máy ảnh với máy tính bằng cáp USB.



Bạn phải cắm đầu nhỏ của cáp USB vào máy ảnh của bạn. Nếu cáp bị cắm ngược, nó có thể làm hỏng các tập tin của bạn. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho mọi mất mát dữ liệu.



- 6 Bật máy ảnh.
- 7 Khi cửa sổ hội thoại nhắc bạn cài đặt i-Launcher, hãy chọn **Có**.
 - Nếu màn hình hiển thị nhắc bạn hãy chạy iLinker.exe, hãy chạy nó trước.
 - Khi bạn kết nối máy ảnh với máy tính với i-Launcher đã được cài đặt, chương trình sẽ mở tự động.
- 8 Tuân theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất cài đặt.
 - Một phím tắt i-Launcher sẽ xuất hiện trên máy tính.



- Trước khi cài đặt chương trình, hãy kiểm tra xem máy tính đã kết nối với mạng chưa.
- Để cài đặt i-Launcher trên máy tính Mac OS, nhấp chuột vào **Thiết bị** → **i-Launcher** → **Mac** → **iLinker**.

Các chương trình có sẵn khi sử dụng i-Launcher

Tùy chọn	Mô tả
Multimedia Viewer	Bạn có thể xem các tập tin bằng Multimedia Viewer.
Software Update	Bạn có thể cập nhật phần sụn của máy ảnh.
Front LCD Animation Download	Bạn có thể tải các hình sinh động LCD phía trước.
PC Auto Backup	i-Launcher cung cấp một liên kết để tải về chương trình PC Auto Backup khi bạn kết nối máy ảnh với máy tính. Bạn có thể gửi ảnh hoặc video đã chụp bằng máy ảnh tới máy tính nối mạng không dây.



Nếu bạn sử dụng máy tính Mac OS, chỉ sẵn có Software Update, Tải hình Sinh động cho LCD phía trước và PC Auto Backup.

Sử dụng i-Launcher

i-Launcher giúp bạn phát lại các tập tin bằng Multimedia Viewer và cung cấp các liên kết để bạn có thể tải về chương trình PC Auto Backup.



- Các yêu cầu chỉ là những khuyến nghị. i-Launcher có thể không tương thích hoàn toàn thậm chí khi máy tính đáp ứng đủ các yêu cầu, tùy thuộc vào điều kiện của máy tính.
- Nếu máy tính của bạn không đáp ứng các yêu cầu, có thể sẽ không phát được video.



Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hỏng hóc nào gây ra do sử dụng các máy tính không đủ tiêu chuẩn như loại máy tính do tự mình lắp ráp.

Các yêu cầu của Windows OS

Mục	Các yêu cầu
CPU	Intel® Core™ 2 Duo 1,66 GHz hoặc cao hơn/ AMD Athlon X2 Dual-Core 2,2 GHz hoặc cao hơn
RAM	RAM tối thiểu 512 MB (1 GB hoặc lớn hơn)
OS*	Windows 7 hoặc Windows 8
Dung lượng ổ cứng	250 MB hoặc lớn hơn (1 GB và cao hơn)
Các mục khác	• 1024X768 pixels, 16-bit giám sát tương thích hiển thị màu (khuyến nghị dùng màn hình hiển thị màu 1280X1024 pixels, 32-bit) • Cổng USB 2.0 • nVIDIA Geforce 7600GT hoặc cao hơn/ ATI X1600 series hoặc cao hơn • Microsoft DirectX 9.0c hoặc cao hơn

* Phiên bản i-Launcher 32 bit sẽ được cài đặt—cả trên các phiên bản Windows 7 và Windows 8 64 bit.

Các yêu cầu của Mac OS

Mục	Các yêu cầu
OS	Mac OS 10.7 hoặc cao hơn
RAM	RAM tối thiểu 256 MB (512 MB hoặc lớn hơn)
Dung lượng ổ cứng	Tối thiểu 110 MB
Các mục khác	Cổng USB 2.0

Mở i-Launcher

Trên máy tính của bạn, chọn **Bắt đầu** → **Tất cả các chương trình** → **Samsung** → **i-Launcher** → **Samsung i-Launcher**. Trên Mac của bạn, nhấp chuột vào **Các ứng dụng** → **Samsung** → **i-Launcher**.

Sử dụng Multimedia Viewer

Multimedia Viewer cho phép bạn phát lại các tập tin. Từ màn hình Samsung i-Launcher, nhấp chuột vào **Multimedia Viewer**.

- 
- Multimedia Viewer hỗ trợ các định dạng sau:
 - Video: MP4 (Video: H.264, Audio: AAC), WMV (WMV 7/8/9), AVI (MJPEG)
 - Ảnh: JPG, GIF, BMP, PNG, TIFF, MPO
 - Các tập tin đã được ghi bằng các thiết bị của các nhà sản xuất khác có thể không phát lại một cách trôi chảy.

Xem ảnh



Số.	Mô tả
1	Tên tập tin
2	Vùng được mở rộng
3	Biểu đồ
4	Mở tập tin được chọn.
5	Nút biểu đồ
6	Xoay sang trái/Xoay sang phải.
7	Chuyển về tập tin trước/Chuyển đến tập tin sau.
8	Gắn ảnh vào màn hình.
9	Xem ảnh với kích thước gốc.
10	Phóng to/Thu nhỏ
11	Chuyển giữa chế độ 2D và 3D.

Xem video



Số.	Mô tả
1	Tên tập tin
2	Điều chỉnh âm lượng.
3	Mở tập tin được chọn.
4	Di chuyển tới tập tin tiếp theo.
5	Dừng
6	Tạm dừng
7	Di chuyển tới tập tin trước đó.
8	Thanh tiến trình

Cập nhật phần sụn

Từ màn hình Samsung i-Launcher, nhấp chuột vào **Software Update**.

Tải hình sinh động LCD phía trước

Từ màn hình Samsung i-Launcher, nhấp chuột vào **Front LCD Animation Download**.

Tải về chương trình PC Auto Backup

Từ màn hình Samsung i-Launcher, nhấp chuột vào **PC Auto Backup**. Để biết thông tin về cài đặt chương trình PC Auto Backup, hãy tham khảo trang 112.

Mạng không dây

Tìm hiểu cách kết nối với các mạng nội bộ không dây (WLAN) và sử dụng các chức năng.

Kết nối với WLAN và tạo cấu hình cài đặt mạng	
Kết nối tới WLAN	103
Dùng trình duyệt đăng nhập	105
Những lời khuyên kết nối mạng	106
Nhập văn bản	107
Tự động lưu các tập tin vào smartphone	108
Gửi ảnh hoặc video tới smartphone	109
Dùng một smartphone như một nút bấm chụp từ xa	110
Sử dụng chức năng Sao lưu Tự động để gửi ảnh hoặc video	112
Cài đặt chương trình Sao lưu Tự động trên máy tính của bạn	112
Gửi ảnh hoặc video tới máy tính	112
Gửi ảnh hoặc video qua email	114
Thay đổi cài đặt email	114
Gửi ảnh hoặc video qua email	115
Dùng website chia sẻ ảnh hoặc video	117
Truy cập một website	117
Đăng tải hình ảnh hoặc video	117
Sử dụng Samsung Link để gửi các tập tin	119
Đang đăng tải ảnh lên kho lưu trữ trực tuyến	119
Xem hình ảnh hoặc video trên các thiết bị có hỗ trợ Samsung Link	120

Kết nối với WLAN và tạo cấu hình cài đặt mạng

Tìm hiểu kết nối qua một điểm truy cập (AP) khi bạn đang trong phạm vi WLAN. Bạn cũng có thể tạo cấu hình cài đặt mạng.

Kết nối tới WLAN

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Wi-Fi>.
- 2 Chọn , , , hoặc .
- 3 Nhấn [MENU], sau đó chọn **Cài đặt Wi-Fi**.
 - Ở một số chế độ, hãy làm theo các chỉ dẫn trên màn hình cho đến khi màn hình Cài đặt Wi-Fi xuất hiện.
 - Máy ảnh tự động tìm kiếm các thiết bị AP sẵn có.

4 Chọn một AP.



- Chọn **Nạp lại** để làm mới APs có thể kết nối được.
- Chọn **Thêm mạng không dây** để thêm một AP bằng tay. AP Tên của bạn phải được viết bằng tiếng Anh để thêm AP bằng tay.

Biểu tượng	Mô tả
	Ad hoc AP
	AP được bảo mật
	WPS AP
	Cường độ tín hiệu
	Bấm [😊] để mở các tùy chọn cài đặt mạng.

- Khi bạn chọn một AP có bảo mật, một cửa sổ hội thoại xuất hiện. Cần nhập mật khẩu để kết nối với WLAN. Đối với thông tin về nhập văn bản, tham khảo "Nhập văn bản". (tr. 107)
- Khi xuất hiện trang đăng nhập, tham khảo "Dùng trình duyệt đăng nhập". (tr. 105)
- Khi bạn chọn một AP không được bảo mật, máy ảnh sẽ kết nối với mạng WLAN.
- Nếu bạn chọn một AP có hỗ trợ tiêu sử WPS, chọn ➤ → **Kết nối WPS PIN**, và sau đó nhập một mã PIN vào thiết bị AP. Bạn cũng có thể kết nối với một AP có hỗ trợ tiêu sử WPS bằng cách chọn ➤ → **Kết nối nút WPS** trên máy ảnh và sau đó ấn nút **WPS** trên thiết bị AP.

Thiết lập các tùy chọn mạng

- 1 Trên màn hình Cài đặt Wi-Fi, chuyển tới một AP và sau đó bấm [😊].
- 2 Chọn mỗi tùy chọn và nhập thông tin yêu cầu.

Tùy chọn	Mô tả
Mật khẩu mạng	Nhập mật khẩu mạng.
Cài đặt IP	Thiết lập địa chỉ IP tự động hoặc bằng tay.

Thiết lập địa chỉ IP bằng tay

- 1 Trên màn hình Cài đặt Wi-Fi, chuyển tới một AP và sau đó bấm [☺].
- 2 Chọn **Cài đặt IP** → **Chính bằng tay**.
- 3 Chọn mỗi tùy chọn và nhập thông tin yêu cầu.

Tùy chọn	Mô tả
IP	Nhập địa chỉ IP ổn định.
Mô tả các chức năng máy ảnh	Nhập mật nạ mạng phụ.
Gateway	Nhập cổng vào mạng.
Máy chủ DNS	Nhập địa chỉ DNS.

Dùng trình duyệt đăng nhập

Bạn có thể nhập thông tin đăng nhập qua trình duyệt đăng nhập khi kết nối tới một số AP, site chia sẻ hoặc hệ phục vụ đám mây.

Nút	Mô tả
[DISP/📶/🔍/☺]	Chuyển đến một mục hoặc chọn trang.
[OK]	Chọn một mục.
[MENU]	Truy cập vào các tùy chọn sau: • Trang trước: Di chuyển tới trang trước đó. • Trang kế: Di chuyển tới trang tiếp theo. • Tải lại: Tải lại trang. • Dừng: Dừng nạp trang. • Thoát: Đóng trình duyệt đăng nhập.
[🔍]	Đóng trình duyệt đăng nhập.



- Có thể bạn sẽ không thể chọn một số mục tùy thuộc vào trang bạn kết nối. Đây không phải là trục trặc.
- Trình duyệt đăng nhập có thể sẽ không đóng tự động sau khi bạn đăng nhập vào một số trang. Nếu điều này xảy ra, đóng trình duyệt đăng nhập bằng cách bấm [🔍] và tiếp tục các hoạt động mong muốn.
- Có thể mất nhiều thời gian hơn để tải trang đăng nhập vì kích cỡ trang hoặc tốc độ mạng. Nếu điều này xảy ra, đợi cho đến khi xuất hiện cửa sổ nhập thông tin đăng nhập.

Những lời khuyên kết nối mạng

- Bạn phải lắp thẻ nhớ để sử dụng các tính năng Wi-Fi.
- Chất lượng kết nối mạng do AP quyết định.
- Khoảng cách giữa máy ảnh của bạn và AP càng xa, thời gian kết nối mạng càng lâu.
- Nếu một thiết bị ở gần đang dùng cùng tín hiệu sóng vô tuyến với máy ảnh của bạn, có thể gây gián đoạn kết nối của bạn.
- Nếu tên AP của bạn không bằng tiếng Anh, máy ảnh có thể không định vị được thiết bị hoặc tên có thể hiển thị không đúng.
- Để có các thiết đặt mạng hoặc mật khẩu, liên hệ với người quản trị mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn.
- Nếu WLAN yêu cầu xác thực từ nhà cung cấp dịch vụ, bạn có thể không được phép kết nối. Để kết nối với WLAN, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn.
- Tùy thuộc vào loại mật mã hóa, số chữ số trong mật khẩu có thể khác nhau.
- Kết nối WLAN có thể không khả dụng trong mọi trường hợp các vật thể xung quanh.
- Máy ảnh có thể hiển thị một máy in dùng qua mạng WLAN trên Danh sách AP. Bạn không thể kết nối mạng qua một máy in.
- Bạn không thể đồng thời kết nối máy ảnh của bạn với mạng và TV.
- Việc kết nối mạng có thể phát sinh phí bổ sung. Mức phí sẽ khác nhau tùy thuộc vào các điều kiện trong hợp đồng của bạn.
- Nếu bạn không thể kết nối với một mạng WLAN, hãy thử AP khác có trong danh sách AP khả dụng.
- Một trang đăng nhập có thể xuất hiện khi bạn chọn WLAN miễn phí được cung cấp bởi một số nhà cung cấp dịch vụ mạng. Nhập ID của bạn và mật khẩu để kết nối tới WLAN. Để có thông tin về việc đăng ký hoặc dịch vụ, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng.
- Hãy cẩn trọng khi bạn nhập thông tin cá nhân để thực hiện một kết nối AP. Không nhập bất kỳ thông tin thẻ tín dụng hay thanh toán nào vào máy ảnh của bạn. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm pháp lý cho bất kỳ vấn đề nào gây ra bởi việc nhập những thông tin như vậy.
- Các kết nối mạng có sẵn có thể khác trong từng quốc gia.
- Tính năng WLAN của máy ảnh của bạn phải tuân theo luật truyền sóng vô tuyến trong khu vực của bạn. Để bảo đảm sự tuân thủ, chỉ dùng tính năng WLAN trong quốc gia mà bạn đã mua máy ảnh.
- Tiến trình điều chỉnh các thiết đặt mạng có thể khác nhau, tùy thuộc vào các điều kiện mạng.
- Không truy nhập vào một mạng mà bạn không được cấp quyền sử dụng.
- Trước khi bạn kết nối tới một mạng, bảo đảm rằng pin của bạn đã được nạp đầy.
- Bạn không thể tải lên hoặc gửi các tập tin thu được ở một số chế độ.
- Các tập tin bạn chuyển sang thiết bị khác có thể không được hỗ trợ định dạng ở thiết bị đó. Trong trường hợp này, hãy sử dụng máy tính để phát lại các tập tin.

Nhập văn bản

Tìm hiểu cách nhập văn bản. Các biểu tượng trong bảng bên dưới cho phép bạn di chuyển con trỏ, thay đổi kiểu chữ, vv. Bấm [DISP/🔊/🔌/🌞] để di chuyển đến phím mong muốn và bấm [OK] để nhập phím.



Biểu tượng	Mô tả
←	Xoá chữ cái cuối cùng.
◀ ▶	Di chuyển con trỏ.
↑	Trong chế độ ABC, thay đổi kiểu chữ.
.com	Nhập ".com".

Biểu tượng	Mô tả
!@# / ABC	Chuyển đổi giữa chế độ Biểu tượng và chế độ ABC.
←	Nhập dấu cách.
Hoàn thành	Lưu văn bản đã hiển thị.
?	Xem hướng dẫn nhập văn bản.



- Bạn chỉ có thể sử dụng bảng chữ cái tiếng Anh trong một số chế độ, bất kể ngôn ngữ hiển thị nào.
- Để di chuyển đến **Hoàn thành** trực tiếp, bấm [↩].
- Bạn có thể nhập lên tới 64 ký tự.
- Màn hình có thể có sự khác biệt tùy thuộc vào chế độ nhập.

Tự động lưu các tập tin vào smartphone

Máy ảnh kết nối với một smartphone có hỗ trợ tính năng AutoShare qua một WLAN. Khi bạn chụp ảnh bằng máy ảnh, bức ảnh được tự động lưu vào smartphone.



- Tính năng AutoShare được hỗ trợ bởi các điện thoại thông minh dòng Galaxy hoặc các mẫu Galaxy Tab với Android 2.2 OS trở lên hoặc các thiết bị iOS với iOS 4.3 trở lên. Trước khi sử dụng tính năng này, hãy kiểm tra phần sụn của thiết bị và cập nhật nếu cần.
- Bạn nên cài đặt Samsung SMART CAMERA App trên điện thoại hoặc thiết bị của mình trước khi sử dụng tính năng này. Bạn có thể tải ứng dụng từ Google Play Store hoặc Apple App Store. Samsung SMART CAMERA App tương thích với các dòng máy ảnh Samsung được sản xuất từ năm 2013 hoặc mới hơn.
- Nếu cài đặt chức năng này, việc cài đặt được giữ lại thậm chí cả khi bạn chuyển sang chế độ Chụp khác.
- Tính năng này có thể không được hỗ trợ trong một số chế độ.

1 Trên máy ảnh, ở chế độ Chụp, bấm **[MENU]**.

2 Trên máy ảnh, chọn **AutoShare** → **Bật**.

- Nếu xuất hiện thông báo nhắc nhở yêu cầu bạn tải về ứng dụng, chọn **Tiếp**.

3 Trên smartphone, bật Samsung SMART CAMERA App.

- Đối với những thiết bị sử dụng hệ điều hành iOS, bật tính năng Wi-Fi trước khi bật ứng dụng.

4 Chọn máy ảnh từ danh sách và kết nối smartphone với máy ảnh.

- Smartphone có thể kết nối với duy nhất một máy ảnh trong một lần kết nối.

5 Trên máy ảnh, cho phép smartphone kết nối với máy ảnh của bạn.

- Nếu smartphone đã từng kết nối với máy ảnh của bạn trước đó, nó sẽ được kết nối tự động.
- Một biểu tượng hiển thị tình trạng kết nối (📶) sẽ xuất hiện trên màn hình máy ảnh.

6 Chụp một bức ảnh trên máy ảnh.

- Ảnh được chụp được lưu vào máy ảnh và sau đó được chuyển qua smartphone.
- Nếu bạn quay video, thì video chỉ được lưu trên máy ảnh.
- Một tập tin GIF được chụp trong chế độ Ảnh chuyển động hoặc Chụp nháy không thể lưu được trên điện thoại thông minh.

Gửi ảnh hoặc video tới smartphone

Máy ảnh kết nối với một smartphone có hỗ trợ tính năng MobileLink qua một WLAN. Bạn có thể dễ dàng gửi ảnh hoặc video tới điện thoại thông minh của bạn.



- Tính năng MobileLink được hỗ trợ bởi các điện thoại thông minh dòng Galaxy hoặc các mẫu Galaxy Tab với Android 2.2 OS trở lên hoặc các thiết bị iOS với iOS 4.3 trở lên. Trước khi sử dụng tính năng này, hãy kiểm tra phần sụn của thiết bị và cập nhật nếu cần.
- Bạn nên cài đặt Samsung SMART CAMERA App trên điện thoại hoặc thiết bị của mình trước khi sử dụng tính năng này. Bạn có thể tải ứng dụng từ Google Play Store hoặc Apple App Store. Samsung SMART CAMERA App tương thích với các dòng máy ảnh Samsung được sản xuất từ năm 2013 hoặc mới hơn.
- Khi không có một tập tin nào trong bộ nhớ của máy ảnh, bạn không thể sử dụng tính năng này.
- Nếu bạn chọn các tập tin từ smartphone, bạn có thể xem lên đến 1.000 tập tin gần đây và gửi đến 1.000 tập tin cùng một lúc. Nếu bạn chọn các tập tin từ máy ảnh, bạn có thể xem các tập tin đã được chọn từ máy ảnh. Số lượng tập tin tối đa có thể được gửi thay đổi tùy theo khả năng lưu trữ của smartphone.

1 Ở màn hình Trang chính của máy ảnh, cuộn tới **<Wi-Fi>**.

2 Trên máy ảnh, chọn .

- Nếu xuất hiện thông báo nhắc nhở yêu cầu bạn tải về ứng dụng, chọn **Tiếp**.

3 Trên máy ảnh, chọn tùy chọn gửi.

- Nếu bạn chọn **Chọn các tập tin từ điện thoại thông minh**, bạn có thể sử dụng điện thoại thông minh của mình để xem và chia sẻ tập tin đã lưu trong máy ảnh.
- Nếu bạn chọn **Chọn các tập tin từ máy ảnh**, bạn có thể chọn tập tin để gửi từ máy ảnh.

4 Trên smartphone, bật Samsung SMART CAMERA App.

- Đối với những thiết bị sử dụng hệ điều hành iOS, bật tính năng Wi-Fi trước khi bật ứng dụng.

5 Chọn máy ảnh từ danh sách và kết nối smartphone với máy ảnh.

- Smartphone có thể kết nối với duy nhất một máy ảnh trong một lần kết nối.

6 Trên máy ảnh, cho phép smartphone kết nối với máy ảnh của bạn.

- Nếu smartphone đã từng kết nối với máy ảnh của bạn trước đó, nó sẽ được kết nối tự động.

7 Trên smartphone hoặc máy ảnh, chọn các tập tin cần chuyển từ máy ảnh.

8 Trên smartphone, chạm vào nút sao chép hoặc trên máy ảnh, chọn **Chia sẻ**.

- Máy ảnh sẽ gửi đi các tập tin.

Dùng một smartphone như một nút bấm chụp từ xa

Máy ảnh kết nối với một smartphone có hỗ trợ tính năng Remote Viewfinder qua một WLAN. Sử dụng smartphone làm một nút bấm chụp từ xa có tính năng Remote Viewfinder. Ảnh được chụp sẽ hiển thị trên smartphone.



- Tính năng Remote Viewfinder được hỗ trợ bởi các điện thoại thông minh dòng Galaxy hoặc các mẫu Galaxy Tab với Android 2.2 OS trở lên hoặc các thiết bị iOS với iOS 4.3 trở lên. Trước khi sử dụng tính năng này, hãy kiểm tra phần sụn của thiết bị và cập nhật nếu cần.
- Bạn nên cài đặt Samsung SMART CAMERA App trên điện thoại hoặc thiết bị của mình trước khi sử dụng tính năng này. Bạn có thể tải ứng dụng từ Google Play Store hoặc Apple App Store. Samsung SMART CAMERA App tương thích với các dòng máy ảnh Samsung được sản xuất từ năm 2013 hoặc mới hơn.

1 Ở màn hình Trang chính của máy ảnh, cuộn tới **<Wi-Fi>**.

2 Trên máy ảnh, chọn .

- Nếu xuất hiện thông báo nhắc nhở yêu cầu bạn tải về ứng dụng, chọn **Tiếp**.

3 Trên smartphone, bật Samsung SMART CAMERA App.

- Đối với những thiết bị sử dụng hệ điều hành iOS, bật tính năng Wi-Fi trước khi bật ứng dụng.

4 Chọn máy ảnh từ danh sách và kết nối smartphone với máy ảnh.

- Smartphone có thể kết nối với duy nhất một máy ảnh trong một lần kết nối.

5 Trên máy ảnh, cho phép smartphone kết nối với máy ảnh của bạn.

- Nếu smartphone đã từng kết nối với máy ảnh của bạn trước đó, nó sẽ được kết nối tự động.

6 Trên smartphone, thiết lập các tùy chọn chụp sau.

Biểu tượng	Mô tả
	Tùy chọn đèn chớp
	Tùy chọn đếm ngược chụp
	Kích thước ảnh
	Vị trí lưu
	Tỷ lệ thu phóng

- Trong khi sử dụng tính năng này, một số nút không sẵn dùng trên máy ảnh của bạn.
- Nút thu/phóng và nút chụp trên điện thoại thông minh của bạn sẽ không hoạt động khi dùng tính năng này.
- Chế độ Remote Viewfinder hỗ trợ  và  các kích thước ảnh duy nhất.

7 Trên smartphone, chạm và giữ để lấy nét.

- Lấy nét được thiết lập tự động ở mức **Lấy nét tự động đa điểm**.

8 Nhả nút để chụp ảnh.

- Ảnh sẽ được điều chỉnh kích thước về 640X360 khi được lưu trữ trên điện thoại thông minh.



- Khi bạn sử dụng tính năng này, khoảng cách lý tưởng giữa máy ảnh và smartphone có thể thay đổi, tùy thuộc vào môi trường xung quanh.
- Điện thoại thông minh phải ở trong phạm vi 7 m cách máy ảnh khi sử dụng tính năng này.
- Phải mất một lúc để chụp ảnh sau khi nhả nút bấm chụp  trên smartphone.
- Chức năng Remote Viewfinder sẽ dừng kích hoạt khi:
 - máy ảnh hoặc smartphone bị tắt
 - một trong hai thiết bị mất kết nối với WLAN
 - kết nối Wi-Fi yếu hoặc không ổn định

Sử dụng chức năng Sao lưu Tự động để gửi ảnh hoặc video

Bạn có thể gửi ảnh hoặc video đã chụp bằng máy ảnh tới máy tính nối mạng không dây.

Cài đặt chương trình Sao lưu Tự động trên máy tính của bạn

- 1 Cài đặt i-Launcher trên máy tính. (tr. 96)
- 2 Kết nối máy ảnh với máy tính bằng cáp USB.
- 3 Khi xuất hiện biểu tượng chương trình Sao lưu Tự động, nhấp chuột vào đó.
 - Chương trình Sao lưu Tự động được cài đặt trên máy tính và thông tin về máy tính sẽ được lưu trữ trên máy ảnh. Tuân theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất cài đặt.
 - Bạn có thể lưu thông tin về máy tính trên máy ảnh bằng cách kết nối máy tính và máy ảnh thông qua Wi-Fi.
- 4 Tháo cáp USB.



Trước khi cài đặt chương trình, hãy kiểm tra xem máy tính đã kết nối với mạng chưa.

Gửi ảnh hoặc video tới máy tính

- 1 Ở màn hình Trang chính của máy ảnh, cuộn tới <Wi-Fi>.
- 2 Chọn .
 - Nếu xuất hiện thông báo nhắc nhở yêu cầu bạn cài đặt chương trình xuất hiện, chọn **Tiếp**.
 - Bạn phải cấu hình thông tin máy tính sao lưu để sử dụng tính năng Sao lưu Tự động. Để biết thêm chi tiết, tham khảo “Cài đặt chương trình Sao lưu Tự động trên máy tính của bạn”. (tr. 112) Nếu chương trình Sao lưu Tự động được cài đặt trên PC của bạn, lưu thông tin máy tính thông qua cáp USB hoặc kết nối Wi-Fi.
 - Máy ảnh sẽ tự động kết nối với một mạng WLAN qua thiết bị AP đã kết nối gần đây nhất.
 - Nếu máy ảnh trước đó chưa từng kết nối với một mạng WLAN, nó sẽ tìm kiếm các thiết bị AP khả dụng. (tr. 103)
- 3 Chọn một máy tính sao lưu.
 - Nếu bạn đã thực hiện sao lưu trước đó, hãy chuyển đến bước 4.
- 4 Chọn **OK**.
 - Để huỷ gửi, chọn **Hủy**.
 - Bạn không thể chọn các tập tin cá nhân để sao lưu. Chức năng này chỉ sao lưu các tập tin mới trên máy ảnh.
 - Tiến trình sao lưu sẽ được hiển thị trên màn hình máy tính.

- Khi hoàn tất chuyển, máy ảnh sẽ tự động tắt trong khoảng 30 giây. Chọn **Hủy** để quay lại màn hình trước và không làm máy ảnh tắt tự động.
- Để tắt máy tính tự động sau khi hoàn tất chuyển tin, bấm **[MENU]**, sau đó chọn **Tắt PC sau khi sao lưu** → **Bật**.
- Để thay đổi máy tính sao lưu, chọn **Đổi máy tính cá nhân**.



- Khi bạn kết nối máy ảnh với một mạng WLAN, chọn AP được kết nối với máy tính.
- Máy ảnh sẽ tìm kiếm các điểm truy cập sẵn có thậm chí nếu bạn lại đang kết nối với cùng một điểm truy cập.
- Nếu bạn tắt máy ảnh hoặc tháo pin trong khi đang chuyển tập tin, việc chuyển tin sẽ bị gián đoạn.
- Trong khi bạn đang sử dụng tính năng này, kiểm soát nút chụp vô hiệu hoá trên máy ảnh của bạn.
- Bạn chỉ có thể kết nối một máy ảnh với máy tính trong một lần để gửi tập tin.
- Việc sao lưu có thể bị huỷ do tình trạng mạng.
- Ảnh hoặc video có thể được gửi đến máy tính chỉ một lần duy nhất. Không thể gửi lại các tập tin cho dù bạn có kết nối máy ảnh với một máy tính khác.
- Khi không có một tập tin nào trong bộ nhớ của máy ảnh, bạn không thể sử dụng tính năng này.
- Bạn phải tắt Tường Lửa Bảo vệ Windows và các tường lửa bảo vệ khác trước khi sử dụng tính năng này.
- Bạn có thể gửi tối đa 1.000 tập tin gần đây.
- Trên phần mềm máy tính, phải nhập tên máy chủ bằng chữ La tinh và có thể bao gồm không quá 48 ký tự.
- Khi tạo ra nhiều loại tập cùng một lúc, chỉ có những tập tin ảnh (JPG) mới được gửi đến máy tính bằng tính năng này.

Gửi ảnh hoặc video qua email

Bạn có thể thay đổi cài đặt trong menu email và gửi ảnh hoặc video được lưu trên máy ảnh qua email.

Thay đổi cài đặt email

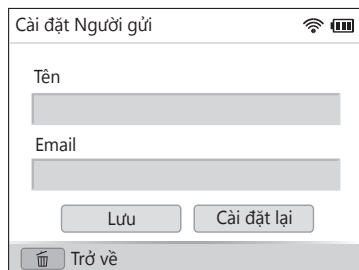
Trong menu email, bạn có thể thay đổi cài đặt để lưu thông tin của bạn. Bạn cũng có thể thiết lập hoặc thay đổi mật khẩu email. Đối với thông tin về nhập văn bản, tham khảo "Nhập văn bản". (tr. 107)

Lưu trữ thông tin của bạn

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Wi-Fi>.
- 2 Chọn .

 - Máy ảnh sẽ tự động kết nối với một mạng WLAN qua thiết bị AP đã kết nối gần đây nhất.
 - Nếu máy ảnh trước đó chưa từng kết nối với một mạng WLAN, nó sẽ tìm kiếm các thiết bị AP khả dụng. (tr. 103)

- 3 Bấm [MENU].
- 4 Chọn **Cài đặt Người gửi**.
- 5 Chọn **Tên**, nhập tên của bạn và chọn **Hoàn thành**.



- 6 Chọn **Email**, nhập địa chỉ email của bạn và chọn **Hoàn thành**.
- 7 Chọn **Lưu** để lưu thay đổi.
 - Để xoá thông tin của bạn, chọn **Cài đặt lại**.

Cài đặt mật khẩu email

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Wi-Fi>.
- 2 Chọn .

 - Máy ảnh sẽ tự động kết nối với một mạng WLAN qua thiết bị AP đã kết nối gần đây nhất.
 - Nếu máy ảnh trước đó chưa từng kết nối với một mạng WLAN, nó sẽ tìm kiếm các thiết bị AP khả dụng. (tr. 103)

- 3 Bấm [MENU].
- 4 Chọn **Cài đặt mật khẩu** → **Bật**.
 - Để xoá kích hoạt mật khẩu, chọn **Tắt**.
- 5 Khi xuất hiện thông báo nhắc nhở, bấm [OK].
 - Thông báo nhắc nhở sẽ tự động tắt dù bạn không bấm [OK].
- 6 Nhập vào mật khẩu 4 số.
- 7 Nhập lại mật khẩu.
- 8 Khi xuất hiện thông báo nhắc nhở, bấm [OK].



Nếu bạn quên mật khẩu bạn có thể cài đặt lại bằng cách chọn **Cài đặt lại** trên màn hình cài đặt mật khẩu. Khi bạn cài đặt lại thông tin, thông tin cài đặt người dùng được lưu trước đó, địa chỉ email, và các email được gửi gần đây sẽ bị xoá bỏ.

Thay đổi mật khẩu email

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới **<Wi-Fi>**.
- 2 Chọn .
 - Máy ảnh sẽ tự động kết nối với một mạng WLAN qua thiết bị AP đã kết nối gần đây nhất.
 - Nếu máy ảnh trước đó chưa từng kết nối với một mạng WLAN, nó sẽ tìm kiếm các thiết bị AP khả dụng. (tr. 103)
- 3 Bấm [MENU].
- 4 Chọn **Thay đổi mật khẩu**.
- 5 Nhập vào mật khẩu 4 số hiện tại của bạn.
- 6 Nhập mật khẩu 4 số mới.
- 7 Nhập lại mật khẩu mới.
- 8 Khi xuất hiện thông báo nhắc nhở, bấm [OK].

Gửi ảnh hoặc video qua email

Bạn có thể gửi ảnh hoặc video được lưu trong máy ảnh qua thư email. Đối với thông tin về nhập văn bản, tham khảo "Nhập văn bản". (tr. 107)

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới **<Wi-Fi>**.
- 2 Chọn .
 - Máy ảnh sẽ tự động cố kết nối tới WLAN qua thiết bị điểm cài đặt đã kết nối gần đây nhất.
 - Nếu máy ảnh trước đó chưa từng kết nối với WLAN, nó sẽ tìm kiếm các thiết bị điểm truy cập có sẵn. (tr. 103)
- 3 Chọn **Người gửi**, nhập địa chỉ email của bạn sau đó chọn **Hoàn thành**.
 - Nếu bạn đã lưu thông tin của bạn trước đó, nó sẽ được chèn tự động. (tr. 114)
 - Để sử dụng một địa chỉ từ danh sách người gửi trước đó, chọn ▼ → một địa chỉ.
- 4 Chọn **Người nhận**, nhập địa chỉ email và chọn **Hoàn thành**.
 - Để sử dụng một địa chỉ từ danh sách những người nhận trước, chọn ▼ → một địa chỉ.
 - Chọn + để thêm người nhận. Bạn có thể nhập tới 30 người nhận.
 - Chọn ✕ để xoá một địa chỉ khỏi danh sách.
- 5 Chọn **Tiếp**.

6 Cuộn các tập tin để gửi, sau đó nhấn **[OK]**.

- Bạn có thể chọn tối đa 20 tập tin. Tổng kích thước phải nhỏ hơn hoặc bằng 7 MB.

7 Chọn **Tiếp**.

8 Chọn **Bình luận**, nhập nhận xét của bạn sau đó chọn **Hoàn thành**.

9 Chọn **Gửi**.

- Máy ảnh sẽ gửi email đi.



- Thậm chí đã có thông báo gửi ảnh thành công, nhưng các lỗi với tài khoản email của người nhận có thể khiến tập tin ảnh được gửi đi bị từ chối hoặc nhảy vào hòm thư rác.
- Bạn không thể gửi email nếu không có kết nối mạng hoặc nếu cài đặt tài khoản email của bạn không đúng.
- Bạn không thể gửi email nếu kích thước tập tin vượt quá giới hạn gửi tin. Độ phân giải tối đa của ảnh bạn có thể gửi là 2M và video dài nhất bạn có thể gửi là 30 giây tại **QVGA** độ phân giải hoặc video được ghi sử dụng **2M** độ phân giải. Nếu độ phân giải của ảnh được chọn cao hơn 2M, nó sẽ được tự động thay đổi kích thước đến độ phân giải thấp hơn.
- Nếu bạn không thể gửi email do tường lửa bảo vệ hoặc cài đặt xác nhận người dùng, hãy liên hệ với quản trị mạng của bạn hoặc nhà cung cấp dịch vụ mạng.
- Khi không có một tập tin nào trong bộ nhớ của máy ảnh, bạn không thể sử dụng tính năng này.
- Bạn cũng có thể gửi email ở chế độ Phát lại bằng cách bấm **[MENU]** và chọn **Chia sẻ (Wi-Fi)** → **Email**.

Dùng website chia sẻ ảnh hoặc video

Đăng tải ảnh hoặc video lên các website chia sẻ tập tin. Các website chia sẻ sẵn có sẽ được hiển thị trên máy ảnh của bạn. Để đăng tải các tập tin lên một số website, bạn phải ghé thăm website đó và đăng ký trước khi kết nối máy ảnh của bạn.

Truy cập một website

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới **<Wi-Fi>**.
- 2 Chọn .
- 3 Chọn một website.
 - Nếu thông báo nhắc nhở xuất hiện nhắc bạn phải tạo một tài khoản, chọn **OK**.
 - Máy ảnh sẽ tự động kết nối với một mạng WLAN qua thiết bị AP đã kết nối gần đây nhất.
 - Nếu máy ảnh trước đó chưa từng kết nối với một mạng WLAN, nó sẽ tìm kiếm các thiết bị AP khả dụng. (tr. 103)
- 4 Nhập mã ID và mật khẩu của bạn để đăng nhập.
 - Đối với thông tin về nhập văn bản, tham khảo "Nhập văn bản". (tr. 107)
 - Để chọn một ID từ danh sách, chọn ▼ → một ID.
 - Nếu trước đó bạn đã đăng nhập vào trang web này, bạn có thể được đăng nhập tự động lại.



Bạn phải có sẵn một trương mục trên website chia sẻ tệp để dùng tính năng này.

Đăng tải hình ảnh hoặc video

- 1 Truy cập website bằng máy ảnh của bạn.
- 2 Cuộn tới các tập tin mà bạn muốn đăng tải, sau đó bấm **[OK]**.
 - Bạn có thể chọn tối đa 20 tập tin. Tổng kích thước phải nhỏ hơn hoặc bằng 10 MB. (Trên một số website, tổng kích thước hoặc số lượng tập tin có thể thay đổi.)
- 3 Chọn **Upload**.
 - Nếu bạn kết nối với Facebook, chọn **Upload** → **Tải lên**.
 - Trên một số website, bạn có thể nhập lời bình luận của mình bằng cách chọn ở **Bình luận**. Đối với thông tin về nhập văn bản, tham khảo "Nhập văn bản". (tr. 107)



- Bạn có thể đăng tải thư mục lên Facebook bằng cách bấm **[MENU]**, sau đó chọn **Thư mục tải lên (Facebook)** trên màn hình danh sách của website.
- Bạn không thể gửi đăng tải các tập tin nếu kích thước tập tin vượt quá giới hạn gửi tin. Độ phân giải tối đa của ảnh bạn có thể đăng tải là 2M và video dài nhất bạn có thể đăng tải là 30 giây tại **QVGA** độ phân giải hoặc video được ghi sử dụng . Nếu độ phân giải của ảnh được chọn cao hơn 2M, nó sẽ được tự động thay đổi kích thước đến độ phân giải thấp hơn. (Trên một số website, độ phân giải ảnh tối đa có thể thay đổi.)
- Phương pháp đăng tải hình ảnh hoặc video có thể khác nhau tùy thuộc vào website được chọn.
- Nếu bạn không thể truy cập được vào một website do tường lửa bảo vệ hoặc cài đặt xác nhận người dùng, hãy liên hệ với quản trị mạng của bạn hoặc nhà cung cấp dịch vụ mạng.
- Các hình ảnh hoặc video được đăng tải có thể tự động được gắn tiêu đề với ngày tháng được chụp.
- Tốc độ kết nối mạng có thể ảnh hưởng đến tốc độ đăng tải hình ảnh hoặc tốc độ truy cập vào các trang web.
- Khi không có một tập tin nào trong bộ nhớ của máy ảnh, bạn không thể sử dụng tính năng này.
- Bạn cũng có thể đăng tải hình ảnh hoặc video lên các website chia sẻ tập tin ở chế độ Phát lại bằng cách bấm **[MENU]**, sau đó chọn **Chia sẻ (Wi-Fi)** → một website mong muốn.
- Bạn không thể đăng tải video lên một số website.

Sử dụng Samsung Link để gửi các tập tin

Bạn có thể đăng tải các tập tin từ máy ảnh lên kho lưu trữ trực tuyến Samsung Link hoặc xem các tập tin trên một thiết bị Samsung Link được kết nối vào cùng AP.

Đang đăng tải ảnh lên kho lưu trữ trực tuyến

1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Wi-Fi>.

2 Chọn .

3 Chọn **Lưu trữ trên web**.

- Để thay đổi kích thước cho các hình ảnh đã được đăng tải, bấm [MENU], và chọn **Kích cỡ ảnh tải lên**.
- Nếu bạn đã đăng ký nhiều hơn một lưu trữ trên web, bạn có thể chọn từ danh sách bằng cách bấm [MENU], sau đó chọn **Thay đổi Lưu trữ trên web**.
- Nếu xuất hiện thông báo hướng dẫn, bấm [OK].
- Máy ảnh sẽ tự động kết nối với một mạng WLAN qua thiết bị AP đã kết nối gần đây nhất.
- Nếu máy ảnh trước đó chưa từng kết nối với một mạng WLAN, nó sẽ tìm kiếm các thiết bị AP khả dụng. (tr. 103)

4 Nhập ID và mật khẩu của bạn, và chọn **Đăng nhập** → **OK**.

- Đối với thông tin về nhập văn bản, tham khảo "Nhập văn bản". (tr. 107)
- Để chọn một ID từ danh sách, chọn ▼ → một ID.
- Nếu trước đó bạn đã đăng nhập vào trang web này, bạn có thể được đăng nhập tự động lại.



Để sử dụng tính năng này, bạn phải tạo một tài khoản Samsung Link và một tài khoản với dịch vụ lưu trữ trực tuyến liên kết sử dụng máy tính của bạn. Sau khi bạn đã hoàn tất việc tạo tài khoản, thêm tài khoản lưu trữ trực tuyến của bạn vào Samsung Link.

5 Cuộn tới các tập tin mà bạn muốn đăng tải, sau đó bấm [OK].

6 Chọn **Upload**.



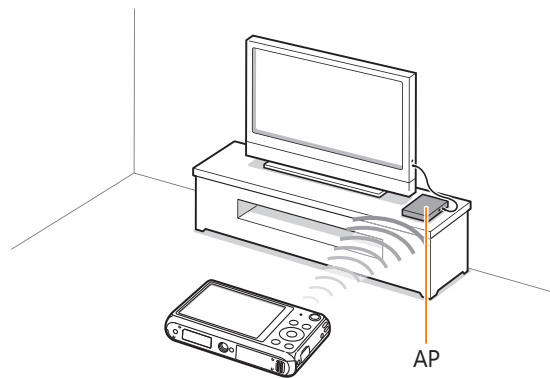
- Nếu bạn đã đăng ký nhiều hơn một lưu trữ trên web, chọn một lưu trữ trên web trước.
- Bạn không thể đăng tải các tập tin video lên lưu trữ trực tuyến trên Samsung Link.
- Khi không có một tập tin nào trong bộ nhớ của máy ảnh, bạn không thể sử dụng tính năng này.
- Bạn có thể đăng tải tối đa 20 tập tin.
- Bạn cũng có thể đăng tải ảnh ở chế độ Phát lại bằng cách bấm [MENU], sau đó chọn **Chia sẻ (Wi-Fi)** → **Samsung Link**.

Xem hình ảnh hoặc video trên các thiết bị có hỗ trợ Samsung Link

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <Wi-Fi>.
- 2 Chọn .
- 3 Chọn **Các thiết bị ở gần**.
 - Nếu xuất hiện thông báo hướng dẫn, bấm [OK].
 - Máy ảnh sẽ tự động kết nối với một mạng WLAN qua thiết bị AP đã kết nối gần đây nhất.
 - Nếu máy ảnh trước đó chưa từng kết nối với một mạng WLAN, nó sẽ tìm kiếm các thiết bị AP khả dụng. (tr. 103)
 - Bạn có thể cài đặt để chỉ cho phép các thiết bị được chọn hoặc tất cả các thiết bị kết nối bằng cách bấm [MENU] và chọn **Kiểm soát truy cập DLNA** trên màn hình.
 - Tạo một danh mục các tập tin được chia sẻ. Đợi cho đến khi các thiết bị khác có thể nhận diện được máy ảnh của bạn.
- 4 Kết nối mạng với thiết bị Samsung Link và bật tính năng Samsung Link.
 - Tham khảo sách hướng dẫn sử dụng thiết bị để biết thêm thông tin.
- 5 Trên máy ảnh, cho phép thiết bị Samsung Link kết nối với máy ảnh của bạn.
- 6 Trên thiết bị Samsung Link, chọn một máy ảnh để kết nối.

- 7 Trên thiết bị Samsung Link, trình duyệt các hình ảnh hoặc video được chia sẻ.

- Để biết thông tin về tìm kiếm máy ảnh và trình duyệt hình ảnh hoặc video trên thiết bị Samsung Link, hãy tham khảo sách hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Các video không thể phát trôi chảy tùy thuộc vào loại thiết bị Samsung Link hoặc tình trạng kết nối mạng. Nếu điều này xảy ra, ghi lại video với chất lượng **VGA** hoặc thấp hơn và phát lại. Nếu không thể phát video trôi chảy trên thiết bị của bạn qua kết nối mạng không dây, hãy thử kết nối máy ảnh của bạn với thiết bị bằng cáp A/V.



▲ Máy ảnh được kết nối vào TV có hỗ trợ Samsung Link qua WLAN.



- Bạn có thể chia sẻ tới 1.000 tập tin gần đây.
- Trên thiết bị Samsung Link, bạn chỉ có thể xem được những hình ảnh hoặc video được máy ảnh của bạn chụp.
- Phạm vi kết nối mạng không dây giữa máy ảnh của bạn và thiết bị Samsung Link có thể thay đổi tùy thuộc vào các thông số kỹ thuật AP.
- Nếu máy ảnh được kết nối với 2 thiết bị Samsung Link, việc phát lại có thể sẽ chậm hơn.
- Các hình ảnh và video sẽ được chia sẻ với kích thước gốc.
- Bạn chỉ có thể sử dụng tính năng này với các thiết bị có hỗ trợ Samsung Link.
- Các hình ảnh hoặc video được chia sẻ sẽ không được lưu trên thiết bị Samsung Link, nhưng chúng có thể được lưu trong máy ảnh để đáp ứng các yêu cầu về thông số kỹ thuật của thiết bị.
- Việc chuyển hình ảnh hoặc video đến thiết bị Samsung Link có thể mất một khoảng thời gian tùy thuộc vào tình trạng kết nối mạng, số lượng các tập tin được chia sẻ hoặc kích thước của các tập tin.
- Nếu bạn tắt nguồn máy ảnh bất thường trong khi đang xem ảnh hay video trên một thiết bị Samsung Link (ví dụ: bằng cách tháo pin), thiết bị này vẫn nhận kết nối máy ảnh.
- Thứ tự các hình ảnh hoặc video trên máy ảnh có thể khác biệt trên thiết bị Samsung Link.

- Tùy thuộc vào số lượng hình ảnh hoặc video bạn muốn chia sẻ, có thể mất một lúc để tải những hình ảnh hoặc video của bạn và hoàn tất quy trình cài đặt ban đầu.
- Trong khi đang xem hình ảnh hoặc video trên thiết bị Samsung Link, việc sử dụng liên tiếp điều khiển từ xa của thiết bị hoặc thực hiện thêm các thao tác lên thiết bị có thể cản trở hiệu quả làm việc của tính năng này.
- Nếu bạn sắp xếp lại thứ tự hoặc phân loại các tập tin trên máy ảnh trong khi đang xem chúng trên thiết bị Samsung Link, bạn phải lặp lại quy trình cài đặt ban đầu để cập nhật danh sách tập tin trên thiết bị.
- Khi không có một tập tin nào trong bộ nhớ của máy ảnh, bạn không thể sử dụng tính năng này.
- Chúng tôi khuyến nghị bạn nên sử dụng cáp mạng để kết nối thiết bị Samsung Link với AP. Điều này sẽ giảm thiểu hiện tượng "Giật" video mà bạn có thể sẽ gặp phải khi đang chuyển dữ liệu.
- Để xem các tập tin trên thiết bị Samsung Link sử dụng **Các thiết bị ở gần** kích hoạt chế độ phát đa điểm trên AP của bạn.

Cài đặt

Tham khảo các tùy chọn để lập cấu hình cài đặt của máy ảnh.

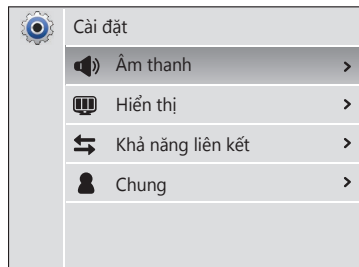
Menu cài đặt	123
Truy cập menu cài đặt	123
Âm thanh	124
Màn hình hiển thị	124
Khả năng liên kết	125
Chung	126

Menu cài đặt

Tìm hiểu các tùy chọn để lập cấu hình cài đặt của máy ảnh.

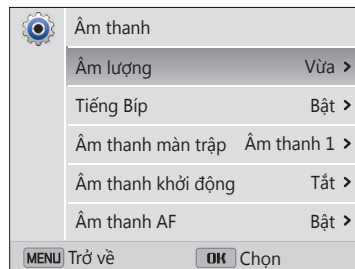
Truy cập menu cài đặt

- 1 Ở màn hình Trang chính, cuộn tới <**Chỉ hiển thị thông số cơ bản**>.
- 2 Chọn .
- 3 Chọn một menu.

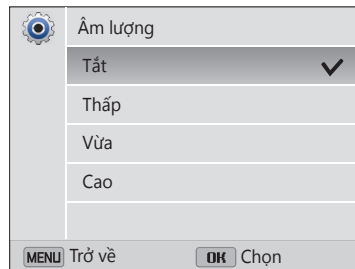


Biểu tượng	Mô tả
	Âm thanh: Cài đặt các loại âm thanh và âm lượng máy ảnh khác nhau. (tr. 124)
	Hiển thị: Tùy chỉnh cài đặt màn hình. (tr. 124)
	Khả năng liên kết: Cài đặt các tùy chọn kết nối. (tr. 125)
	Chung: Thay đổi cài đặt cho hệ thống máy ảnh như: xóa bộ nhớ và mặc định tên tập tin. (tr. 126)

4 Chọn một mục.



5 Chọn một tùy chọn.



6 Bấm [MENU] để quay trở lại màn hình trước.

Âm thanh

* Mặc định

Mục	Mô tả
Âm lượng	Cài đặt âm lượng của tất cả các âm thanh. (Tắt , Thấp , Vừa* , Cao)
Tiếng Bíp	Cài đặt âm thanh máy ảnh phát ra khi bạn bấm các nút hoặc đổi chế độ bật hoặc tắt. (Tắt , Bật*)
Âm thanh màn trập	Cài đặt âm thanh máy ảnh phát ra khi bạn nút chụp. (Tắt , Âm thanh 1* , Âm thanh 2 , Âm thanh 3)
Âm thanh khởi động	Cài đặt âm thanh máy ảnh phát ra khi bạn bật máy ảnh. (Tắt* , Bay bổng , Trình chiếu la-de , Đám mây)
Âm thanh AF	Cài đặt âm thanh máy ảnh phát ra khi bạn bấm nửa chừng nút chụp bật hoặc tắt. (Tắt , Bật*)

Màn hình hiển thị

* Mặc định

Mục	Mô tả
Ảnh bắt đầu	Cài đặt một ảnh bắt đầu hiển thị khi bật máy. • Tắt*: Không hiển thị ảnh. • Lô gô: Hiển thị một ảnh mặc định được lưu trong bộ nhớ trong. • Ảnh người dùng: Lựa chọn ảnh người dùng từ các bức ảnh chụp trong thẻ nhớ. •  Máy ảnh sẽ chỉ lưu một Hình ảnh Người dùng trong bộ nhớ trong mỗi lần. • Nếu bạn chọn một tấm ảnh mới làm Ảnh người dùng hoặc cài đặt lại máy ảnh, máy sẽ xóa hình ảnh hiện tại.
Hình nền	Thiết lập hình nền cho màn hình Trang chính với ảnh mong muốn. (Thư viện Hình nền , Album)
Hướng dẫn	Chọn một hướng dẫn giúp bạn bố cục một cảnh. (Tắt* , 3 X 3 , 2 X 2 , Đường ngang , Đường chéo)
Hiển thị ngày / thời gian	Cài đặt có hiển thị ngày tháng và thời gian hay không trên màn hình máy ảnh. (Tắt* , Bật)
Hiển thị hướng dẫn sử dụng	Hiển thị bản mô tả ngắn gọn về một tùy chọn hoặc một menu. (Tắt , Bật*)

* Mặc định

Mục	Mô tả
Hiển thị độ sáng	Điều chỉnh độ sáng của màn hình. (Tự động*, Tối, Bình thường, Sáng)  Bình thường được cố định ở chế độ Phát lại thậm chí nếu bạn có chọn chế độ Tự động.
Xem nhanh	Cài đặt có xem trước hay không bức ảnh được chụp trước khi quay lại chế độ Chụp. (Tắt, Bật*)  Tính năng này không được hỗ trợ trong một số chế độ.
Tiết kiệm năng lượng	Nếu bạn không thực hiện bất kỳ thao tác này trong 30 giây, máy ảnh sẽ tự động chuyển sang chế độ Tiết Kiem Năng lượng. (Tắt*, Bật)  Trong chế độ Tiết kiệm Năng lượng, bấm bất kỳ nút nào ngoài [⏻] để tiếp tục sử dụng lại máy ảnh.

Khả năng liên kết

* Mặc định

Mục	Mô tả
Đầu ra video	Chọn đầu ra tín hiệu video phù hợp với khu vực của bạn. • NTSC: Hoa Kỳ, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Mexico, vv • PAL (chỉ hỗ trợ BDGHI): Úc, Áo, Bỉ, Trung Quốc, Đan Mạch, Anh Quốc, Phần Lan, Pháp, Đức, Ý, Cô-oét, Ma-lai-xi-a, Hà Lan, Niu Di-lân, Na uy, Xinh-ga-po, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Switzerland, Thái Lan, vv
i-Launcher	Cài đặt i-Launcher để tự động phát khi bạn kết nối máy ảnh với máy tính. (Tắt , Bật*)

Chung

* Mặc định

Mục	Mô tả
Thông tin Mạng	Xem địa chỉ Mac và số sê-ri trên máy ảnh của bạn.
Language	Cài đặt ngôn ngữ cho văn bản hiển thị.
Múi Giờ	Cài đặt múi giờ cho khu vực của bạn. Khi đến một quốc gia khác, chọn Thăm quan , và chọn múi giờ phù hợp. (Trong nước* , Thăm quan)
Cài đặt ngày / thời gian	Cài đặt ngày tháng và thời gian.
Kiểu Ngày	Cài đặt một định dạng ngày tháng. (Năm/Tháng/Ngày, Tháng/Ngày/Năm, Ngày/Tháng/Năm)  Có thể có sự khác biệt giữa kiểu ngày tháng mặc định tùy thuộc vào ngôn ngữ được chọn.
Loại thời gian	Cài đặt định dạng thời gian. (12 Giờ, 24 Giờ)  Có thể có sự khác biệt giữa kiểu ngày tháng mặc định tùy thuộc vào ngôn ngữ được chọn.

* Mặc định

Mục	Mô tả
Tập tin số	Xác định cách đặt tên các tập tin. • Cài đặt lại: Cài đặt số tập tin bắt đầu từ 0001 khi bạn lắp một thẻ nhớ mới, xoá thẻ nhớ hoặc xoá toàn bộ các tập tin. • Sê ri*: Cài đặt số tập tin tiếp tục từ số tập tin trước đó khi bạn lắp một thẻ nhớ mới, xoá thẻ nhớ hoặc xoá toàn bộ các tập tin.  Tên mặc định của thư mục đầu tiên là 100PHOTO và tên mặc định của tập tin đầu tiên là SAM_0001. • Số tập tin tăng lên liên tiếp tương ứng, từ SAM_0001 đến SAM_9999, mỗi lần bạn chụp thêm được một ảnh hoặc ghi thêm được một video. • Số thư mục cũng tăng lên liên tiếp tương ứng, từ 100PHOTO đến 999PHOTO, mỗi lần một thư mục đã đầy. • Số tập tin tối đa được lưu trong một thư mục là 9.999. • Máy ảnh xác định tên tập tin theo quy tắc Thiết kế cho tiêu chuẩn hệ thống Tập tin Máy ảnh (DCF). Nếu bạn thay đổi tên của tập tin một cách không chủ định, máy ảnh sẽ không thể phát lại các tập tin đó.

* Mặc định

Mục	Mô tả
In	Cài đặt có hiển thị ngày tháng và thời gian hay không trên ảnh được chụp. (Tắt*, Ngày, Ngày & thời gian)  - Ngày tháng và thời gian sẽ được hiển thị ở góc bên phải phía dưới của bức ảnh. - Một số dòng máy in không thể in được ngày tháng và thời gian. - Ảnh sẽ không hiển thị ngày tháng và thời gian nếu: - bạn chọn Văn bản trong chế độ Các chế độ chụp cảnh - bạn chọn chế độ Ảnh toàn cảnh sống động, Tự chụp, Trẻ em, Chụp nhảy, Chụp ảnh màu đẹp hoặc Ảnh chuyển động - bạn chụp ảnh với màn hình trước
Tự động tắt nguồn	Cài đặt máy ảnh tự động tắt máy khi bạn không thực hiện bất kỳ thao tác nào trong một khoảng thời gian nhất định. (Tắt, 1 phút, 3 phút*, 5 phút, 10 phút)  - Cài đặt của bạn sẽ không thay đổi khi bạn thay pin. - Máy ảnh sẽ không tự động tắt khi máy ảnh được kết nối với máy tính, hoặc WLAN và khi bạn đang phát một trình chiếu ảnh hoặc video.

* Mặc định

Mục	Mô tả
DIRECT LINK (Nút Wi-Fi)	Bắt đầu một chức năng Wi-Fi với cài đặt ban đầu bằng cách bấm []. (AutoShare* , MobileLink , Remote Viewfinder , Sao lưu Tự động , Email , SNS & Cloud , Samsung Link)
Đèn AF	Cài đặt một đèn tự động bật ở những nơi tối để giúp bạn lấy nét. (Tắt, Bật*)
Định dạng	Xóa hết thẻ nhớ. Xóa thẻ nhớ hoặc xóa toàn bộ các tập tin, kể cả các tập tin được bảo vệ. (Có, Không*)  Có thể xảy ra lỗi nếu bạn sử dụng thẻ nhớ đã được xóa bằng máy ảnh, đầu đọc thẻ nhớ hoặc máy tính của nhà sản xuất khác. Hãy xóa các thẻ nhớ trong máy ảnh trước khi sử dụng chúng để chụp ảnh.
Cài đặt lại	Cài đặt lại menu và tùy chọn chụp ảnh. Ngày tháng, thời gian, ngôn ngữ, và cài đặt đầu ra video sẽ không được cài đặt lại. (Có, Không*)
Giấy phép mã nguồn mở	Xem giấy phép mã nguồn mở.

Phụ lục

Nhận thông tin về các thông báo lỗi, các thông số kỹ thuật và công tác bảo hành.

Các thông báo lỗi	129
Bảo dưỡng máy ảnh	130
Lau sạch máy ảnh	130
Sử dụng và bảo quản máy ảnh	131
Các loại thẻ nhớ	132
Pin	135
Trước khi liên hệ với một trung tâm dịch vụ	139
Thông số kỹ thuật máy ảnh	142
Bảng Thuật ngữ	146
Mục lục	151

Các thông báo lỗi

Khi thấy xuất hiện các thông báo lỗi sau, hãy thử các biện pháp khắc phục dưới đây.

Các thông báo lỗi	Các biện pháp khắc phục đề xuất
Lỗi Thẻ	• Tắt máy ảnh, và khởi động lại. • Tháo thẻ nhớ, và lắp lại. • Định dạng thẻ nhớ.
Không hỗ trợ thẻ.	Máy ảnh của bạn không hỗ trợ thẻ nhớ được lắp vào. Lắp một thẻ nhớ microSD, microSDHC, hoặc microSDXC.
Kết nối thất bại.	• Máy ảnh không thể kết nối với mạng đang sử dụng điểm truy cập được chọn. Chọn AP khác và thử lại. • Máy ảnh không thể kết nối với các thiết bị khác. Thử kết nối lại.
DCF Full Error	Tên tập tin không phù hợp với tiêu chuẩn DCF. Chuyển các tập tin từ thẻ nhớ sang máy tính và định dạng thẻ nhớ. Sau đó, mở menu Cài đặt và chọn Chung → Tập tin số → Cài đặt lại . (tr. 126)
Thiết bị ngắt kết nối.	Bị ngắt kết nối mạng trong khi đang truyền ảnh tới các thiết bị được hỗ trợ. Lựa chọn lại một thiết bị được hỗ trợ.
Lỗi tập tin	Xóa tập tin hỏng hoặc liên hệ với trung tâm dịch vụ.

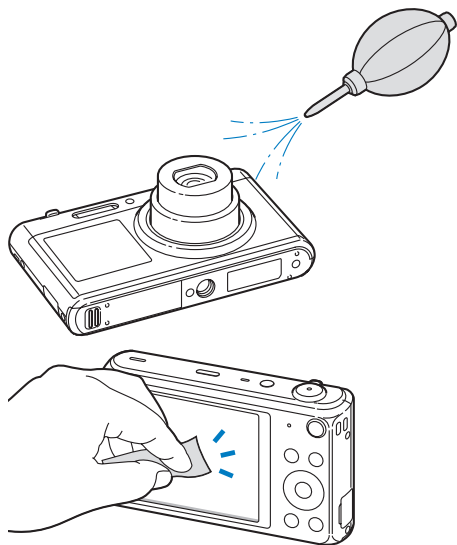
Các thông báo lỗi	Các biện pháp khắc phục đề xuất
Không hỗ trợ tập tin hệ thống.	Máy ảnh của bạn không hỗ trợ cấu trúc tập tin FAT của thẻ nhớ đang dùng. Định dạng thẻ nhớ trên máy ảnh.
Khởi tạo thất bại.	Máy ảnh không định vị thành công một thiết bị có hỗ trợ tính năng Samsung Link. Bật các thiết bị trên mạng có hỗ trợ tính năng Samsung Link.
Mật khẩu không đúng	Mật khẩu để chuyển các tập tin sang một máy ảnh khác không đúng. Hãy nhập mật khẩu đúng.
Pin Yếu	Lắp pin đã được sạc đầy hoặc sạc lại pin.
Bộ nhớ đầy	Xóa các tập tin không cần thiết hoặc lắp một thẻ nhớ mới.
Không có ảnh	Chụp ảnh hoặc lắp một thẻ nhớ có ảnh.
Truyền thất bại.	• Máy ảnh không thể gửi ảnh sang các thiết bị khác. Thử gửi lại. • Hãy kiểm tra kết nối mạng và gửi lại.

Bảo dưỡng máy ảnh

Lau sạch máy ảnh

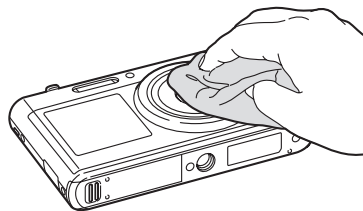
Ống kính và màn hình hiển thị của máy ảnh

Sử dụng chổi quét làm sạch để loại bỏ bụi và lau ống kính nhẹ nhàng bằng vải mềm. Nếu vẫn còn bụi, nhỏ dung dịch làm sạch ống kính lên một miếng giấy làm sạch ống kính và lau nhẹ nhàng.



Thân máy ảnh

Lau nhẹ bằng vải mềm, khô.



- Không được sử dụng benzen, chất pha loãng, hay rượu để lau chùi thiết bị. Các dung dịch này có thể làm hỏng máy ảnh hoặc khiến nó bị trục trặc.
- Không nhấn vào nắp ống kính hoặc sử dụng chổi quét làm sạch trên nắp đậy ống kính.

Sử dụng và bảo quản máy ảnh

Những nơi không phù hợp để sử dụng hoặc bảo quản máy ảnh

- Tránh để máy ảnh ở nơi có nhiệt độ quá lạnh hoặc quá nóng.
- Tránh sử dụng máy ảnh ở những nơi có độ ẩm quá cao, hoặc những nơi có sự thay đổi độ ẩm diễn ra nhanh chóng.
- Tránh để máy ảnh tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời và tránh để máy ảnh ở những nơi nóng, không thông thoáng như trong xe hơi vào mùa hè.
- Bảo vệ máy ảnh và màn hình hiển thị khỏi những va đập, trầy xước, và sự rung lắc mạnh để tránh những hỏng hóc nghiêm trọng.
- Tránh sử dụng hoặc bảo quản máy ảnh ở những nơi nhiều bụi, bẩn, ẩm thấp hoặc không thông thoáng để tránh làm hư hại đến các bộ phận có thể tháo rời và các cấu kiện bên trong.
- Không sử dụng máy ảnh gần nơi có các nhiên liệu, chất đốt, hoặc các hóa chất dễ cháy. Không lưu trữ hoặc đựng các chất lỏng, chất khí dễ cháy hoặc các vật liệu dễ gây cháy nổ trong cùng ngăn với máy ảnh hoặc các phụ kiện máy ảnh.
- Không bảo quản máy ảnh ở những nơi có băng phiến.

Sử dụng trên bãi biển hoặc bờ biển

- Bảo vệ máy ảnh khỏi cát và bụi bẩn khi sử dụng trên bãi biển hoặc những nơi tương tự.
- Máy ảnh không có khả năng chống thấm nước. Không tiếp xúc bằng tay ướt với pin, bộ điều hợp, hoặc thẻ nhớ. Dùng tay ướt để sử dụng máy ảnh có thể gây ra các hỏng hóc cho máy.

Bảo quản máy trong khoảng thời gian dài

- Khi bảo quản máy ảnh trong một khoảng thời gian dài, hãy đặt máy trong hộp đựng kín có chất hút ẩm, như gel silica.
- Sau một thời gian, pin không được sử dụng sẽ hết và cần được sạc trước khi sử dụng.
- Phải cài đặt lại thời gian và ngày tháng khi bật máy sau một khoảng thời gian dài tháo pin ra khỏi máy.

Cần lưu ý khi sử dụng máy ảnh trong môi trường có độ ẩm

Khi di chuyển máy ảnh từ môi trường lạnh sang môi trường ẩm, có thể hình thành nước ngưng tụ trên ống kính hoặc các cấu kiện bên trong máy ảnh. Trong trường hợp này, cần tắt máy và đợi trong vòng ít nhất 1 giờ. Nếu có nước ngưng tụ trên thẻ nhớ, cần tháo thẻ nhớ ra khỏi máy ảnh và đợi cho đến khi nước bốc hơi hết trước khi lắp lại thẻ nhớ.

Những lưu ý khác

- Không xoay máy ảnh bằng dây đeo. Việc này có thể gây thương tích cho chính bạn hoặc những người xung quanh, hoặc làm hỏng máy ảnh.
- Không được sơn máy ảnh, vì sơn có thể làm tắc các bộ phận có thể tháo rời và gây trở ngại cho quá trình sử dụng.
- Tắt máy ảnh khi không sử dụng.
- Máy ảnh có các bộ phận dễ vỡ. Tránh va đập mạnh vào máy ảnh.

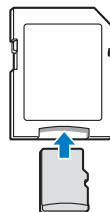
- Bảo vệ màn hình khỏi tác động lực bên ngoài bằng cách để máy trong vỏ hộp khi không sử dụng. Bảo vệ không làm trầy xước máy ảnh bằng cách không để máy ảnh tiếp xúc với cát, các dụng cụ sắc nhọn, hoặc các đồng xu tiền lẻ.
- Không sử dụng máy ảnh nếu màn hình bị xước hoặc vỡ. Bề mặt kính bị vỡ hoặc axit acrylic có thể gây ra các thương tích ở tay hoặc ở mặt. Đem máy ảnh đến trung tâm dịch vụ của Samsung để được sửa chữa.
- Không được đặt máy ảnh, pin, bộ sạc, hoặc các phụ kiện gần, ở trên, hoặc trong các thiết bị làm nóng, như lò vi sóng, bếp lò, hoặc bộ tản nhiệt. Các thiết bị này có thể bị biến dạng và quá nhiệt, cũng có thể gây cháy hoặc nổ.
- Không để ống kính tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời, vì việc này có thể làm mất màu bộ cảm biến ảnh hoặc làm cho nó trục trặc.
- Không để ống kính bị trầy xước hoặc dính dấu vân tay. Lau ống kính bằng vải lau ống kính mềm, sạch và không có các mảnh vụn.
- Nếu bị va đập hoặc bị đánh rơi, máy ảnh có thể bị tắt. Điều này nhằm bảo vệ thẻ nhớ. Bật máy ảnh lên và sử dụng lại.
- Trong khi sử dụng máy ảnh, máy có thể bị nóng lên. Đây là hiện tượng bình thường và không ảnh hưởng đến tuổi thọ hay hoạt động của máy.
- Khi sử dụng máy ảnh ở nhiệt độ thấp, có thể phải mất một lúc để khởi động máy, màu của màn hình có thể tạm thời thay đổi, hoặc có thể xuất hiện ảnh sau. Tình trạng này không phải là trục trặc và chúng có thể tự điều chỉnh khi sử dụng máy ảnh ở những nơi có nhiệt độ ấm hơn.

- Sơn hoặc kim loại bên ngoài máy ảnh có thể gây dị ứng, ngứa da, chàm hoặc sưng tấy ở những người có làn da nhạy cảm. Nếu bạn gặp phải những triệu chứng này, phải ngay lập tức dừng sử dụng máy ảnh và xin ý kiến bác sĩ.
- Không được nhét các vật thể lạ vào các khoang máy ảnh, khe cắm, hoặc các điểm truy cập. Những hỏng hóc do sử dụng không đúng cách sẽ không thuộc phạm vi được bảo hành.
- Không được để người không có trình độ sửa chữa máy ảnh hoặc cố tự mình sửa chữa máy. Mọi hỏng hóc do người không có trình độ gây ra đều không thuộc phạm vi được bảo hành.

Các loại thẻ nhớ

Các loại thẻ nhớ được hỗ trợ

Máy ảnh của bạn hỗ trợ các loại thẻ nhớ sau: microSD (Secure Digital), microSDHC (Secure Digital High Capacity), hoặc microSDXC (Secure Digital eXtended Capacity).



Để đọc dữ liệu trên máy tính hoặc bộ đọc thẻ nhớ, hãy lắp thẻ nhớ vào đầu đọc thẻ nhớ.

Dung lượng thẻ nhớ

Dung lượng thẻ nhớ có thể thay đổi tùy thuộc vào cảnh mà bạn chụp hoặc điều kiện chụp ảnh. Dung lượng này dựa trên một thẻ microSD 2GB:

Ảnh

Kích thước	Chất lượng cao	Chất lượng	Bình thường
16M	218	432	639
14MP	245	483	714
12MU	288	566	835
10M	341	669	984
5M	638	1.228	1.777
3M	1.006	1.897	2.692
2MU	1.329	2.461	3.437
1M	2.508	4.359	5.780

Video

Kích thước	30 fps
HD 1280 X 720	Khoảng 26' 20"
VGA 640 X 480	Khoảng 46' 55"
QVGA 320 X 240	Khoảng 261' 11"
240 WEB Để Chia Sẻ	Khoảng 261' 11"

Các chỉ số bên trên được đo mà không sử dụng chức năng thu phóng. Thời gian ghi có sẵn có thể thay đổi nếu bạn sử dụng chức năng thu phóng. Một số đoạn video được ghi lại liên tiếp để xác định tổng thời gian ghi.

Những lưu ý khi sử dụng thẻ nhớ

- Tránh để thẻ nhớ tiếp xúc với nhiệt độ quá lạnh hoặc quá nóng (dưới 0 °C/32 °F hoặc trên 40 °C/104 °F). Nhiệt độ khắc nghiệt có thể khiến thẻ nhớ bị trục trặc.
- Lắp thẻ nhớ theo đúng hướng. Lắp thẻ nhớ sai hướng có thể làm hỏng máy ảnh và thẻ nhớ.
- Không sử dụng thẻ nhớ đã bị xóa hết ở một máy tính hoặc máy ảnh khác. Xóa lại thẻ nhớ bằng máy ảnh của bạn.
- Tắt máy trước khi lắp hoặc tháo thẻ nhớ.
- Không tháo thẻ nhớ hoặc tắt máy ảnh trong khi đèn đang nhấp nháy, vì việc này có thể làm hỏng dữ liệu của bạn.
- Khi tuổi thọ tối đa của thẻ nhớ đã hết, bạn không thể lưu thêm bất kỳ hình ảnh nào vào thẻ nhớ. Hãy sử dụng một thẻ nhớ mới.
- Không được bẻ, đánh rơi, hoặc để thẻ nhớ dưới tác động mạnh hoặc áp lực cao.
- Tránh sử dụng hoặc bảo quản thẻ nhớ ở những nơi có từ trường mạnh.
- Tránh sử dụng hoặc cất giữ thẻ nhớ ở những nơi có nhiệt độ cao, độ ẩm cao, hoặc có các chất ăn mòn.

- Không để thẻ nhớ tiếp xúc với các chất lỏng, bụi bẩn, hoặc các chất lạ. Nếu thẻ nhớ bị bẩn, dùng khăn mềm lau sạch thẻ nhớ trước khi lắp vào máy ảnh của bạn.
- Không để các chất lỏng, bụi bẩn, hoặc các chất lạ tiếp xúc với thẻ nhớ hoặc khe cắm thẻ nhớ. Làm như vậy có thể khiến cho thẻ nhớ hoặc máy ảnh bị trục trặc.
- Khi đem theo thẻ nhớ, hãy sử dụng vỏ bảo vệ để bảo vệ thẻ nhớ khỏi sự phóng tĩnh điện.
- Chuyển các dữ liệu quan trọng sang một thiết bị khác như ổ cứng, CD, hoặc DVD.
- Khi sử dụng máy ảnh trong một khoảng thời gian dài, thẻ nhớ có thể nóng lên. Đây là điều bình thường chứ không phải là do trục trặc.



Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho mọi mất mát dữ liệu.

Pin

Chỉ sử dụng các loại pin được Samsung chấp thuận.

Thông số kỹ thuật của pin

Thông số kỹ thuật	Mô tả
Mẫu	BP70A
Loại	Pin lithi-ion
Dung lượng pin	700 mAh
Điện áp	3,7 V
Thời gian sạc* (khi máy ảnh tắt)	Khoảng 160 phút

* Sạc pin bằng cách kết nối pin với máy tính có thể mất nhiều thời gian hơn.

Tuổi thọ pin

Thời gian chụp trung bình/ Số lượng ảnh		Điều kiện thử nghiệm (khi pin được sạc đầy)
Ảnh	Khoảng 120 phút/ Khoảng 240 bức ảnh	Tuổi thọ pin được đo theo các điều kiện sau: trong Chế độ Chương trình, trong bóng tối, 16m độ phân giải, Chất lượng Chất lượng, DIS bật. 1. Cài đặt tùy chọn đèn chớp tới Lắp đầy , bấm máy một lần và thu phóng. 2. Cài đặt tùy chọn đèn flash tới Tắt , bấm máy một lần và thu phóng. 3. Thực hiện các bước 1 và 2, đợi khoảng 30 giây giữa mỗi bước. Lặp lại quy trình trong 5 phút, và tắt máy trong 1 phút. 4. Lặp lại từ bước 1 đến bước 3.
Video	Khoảng 100 phút	Ghi hình các video ở HD độ phân giải và 30 fps.

- Các chỉ số bên trên dựa trên các tiêu chuẩn thử nghiệm CIPA. Kết quả của bạn có thể có sự khác đi tùy thuộc vào điều kiện sử dụng thực tế.
- Một số đoạn video được ghi lại liên tiếp để xác định tổng thời gian ghi.
- Khi sử dụng các chức năng kết nối mạng, pin có thể bị yếu đi nhanh chóng hơn.

Thông báo pin yếu

Khi hết pin, biểu tượng pin sẽ chuyển sang màu đỏ và sẽ xuất hiện thông báo **"Pin Yếu"**.

Những lưu ý khi sử dụng pin

- Tránh để pin tiếp xúc với nhiệt độ quá lạnh hoặc quá nóng (dưới 0 °C/32 °F hoặc trên 40 °C/104 °F). Nhiệt độ khắc nghiệt có thể làm giảm dung lượng sạc của pin.
- Khi sử dụng máy ảnh trong một khoảng thời gian dài, khu vực xung quanh vị trí pin có thể nóng lên. Điều này không ảnh hưởng đến việc sử dụng bình thường của máy ảnh.
- Không được kéo dây cáp điện để ngắt kết nối phích cắm khỏi ổ cắm điện, vì điều này có thể gây cháy hoặc giật điện.
- Ở những khu vực có nhiệt độ dưới 0 °C/32 °F, dung lượng hoặc tuổi thọ pin có thể bị suy giảm.
- Dung lượng pin có thể bị suy giảm ở những nơi có nhiệt độ thấp, nhưng sẽ trở lại bình thường ở những nơi có nhiệt độ ấm hơn.
- Tháo pin ra khỏi máy ảnh khi cất giữ trong một thời gian dài. Pin lắp trong máy ảnh có thể bị cháy hoặc ăn mòn theo thời gian và gây ra những hỏng hóc nghiêm trọng cho máy ảnh của bạn. Việc bảo quản máy ảnh trong một khoảng thời gian dài mà vẫn lắp pin có thể khiến pin bị cạn kiệt. Bạn có thể sẽ không thể sạc lại pin đã hết điện.
- Khi không sử dụng máy ảnh trong khoảng thời gian dài (từ 3 tháng trở lên), phải thường xuyên kiểm tra và sạc lại pin. Nếu để tình trạng pin hết điện kéo dài, dung lượng và tuổi thọ của pin có thể bị suy giảm, điều này có thể dẫn tới những trục trặc, cháy, hoặc nổ pin.

Những lưu ý khi sử dụng pin

Bảo vệ không làm hỏng hóc pin, bộ sạc, và thẻ nhớ.

Tránh để pin tiếp xúc với các vật thể bằng kim loại, vì điều này có thể tạo lên kết nối giữa cực + và cực - của pin và dẫn tới những hỏng hóc về pin tạm thời hoặc lâu dài và có thể gây cháy hoặc giật điện.

Những lưu ý khi sạc pin

- Nếu đèn báo trạng thái tắt, phải kiểm tra để đảm bảo chắc chắn đã lắp đúng pin.
- Nếu bật máy ảnh trong khi đang sạc pin, sẽ không thể sạc đầy pin. Hãy tắt máy ảnh trước khi sạc pin.
- Không sử dụng máy ảnh trong khi đang sạc pin. Việc này có thể gây hỏa hoạn hoặc giật điện.
- Không được kéo dây cáp điện để ngắt kết nối phích cắm khỏi ổ cắm điện, vì điều này có thể gây cháy hoặc giật điện.
- Phải sạc pin trong ít nhất 10 phút trước khi bật máy.
- Nếu bạn kết nối máy ảnh với nguồn điện bên ngoài khi pin đã cạn kiệt, việc sử dụng các chức năng tiêu thụ năng lượng cao có thể khiến máy ảnh bị tắt. Để sử dụng máy ảnh bình thường, hãy sạc lại pin.

- Nếu bạn kết nối lại với nguồn điện khi pin đã được sạc đầy, đèn báo trạng thái bật trong khoảng 30 phút.
- Việc sử dụng đèn flash hoặc chức năng quay video có thể làm cạn pin rất nhanh. Sạc pin cho đến khi đèn báo trạng thái màu đỏ tắt đi.
- Nếu đèn báo trạng thái nhấp nháy màu đỏ, hãy kết nối lại với nguồn điện, hoặc tháo pin và lắp lại.
- Nếu bạn sạc pin trong điều kiện dây điện quá nhiệt hoặc nhiệt độ quá cao, đèn báo trạng thái sẽ nhấp nháy màu đỏ. Quá trình sạc sẽ bắt đầu khi pin mát trở lại.
- Sạc pin quá lâu có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Sau khi sạc xong, ngắt kết nối nguồn điện ra khỏi máy ảnh.
- Không được bẻ cong hoặc đặt các vật nặng lên dây AC. Làm như vậy có thể làm hỏng dây điện.

Lưu ý khi sạc pin bằng cách kết nối với máy tính

- Chỉ sử dụng dây cáp USB được cung cấp.
- Sẽ không thể sạc được pin khi:
 - bạn sử dụng dây nối USB
 - các thiết bị USB khác đang được kết nối với máy tính của bạn
 - bạn kết nối dây với cổng trước của máy tính
 - cổng USB máy tính của bạn không hỗ trợ nguồn điện đầu ra tiêu chuẩn (5 V, 500 mA)

Xử lý và tiêu hủy pin và bộ sạc một cách thận trọng

- Không được tiêu hủy pin bằng lửa. Tuân thủ mọi quy định của địa phương khi tiêu hủy các loại pin đã qua sử dụng.
- Không được đặt pin hoặc máy ảnh ở trên hoặc trong các thiết bị làm nóng, như lò vi sóng, bếp lò, hoặc bộ tản nhiệt. Khi quá nhiệt, pin có thể phát nổ.



Nếu xử lý pin bất cẩn và không đúng cách có thể gây ra những thương tích cá nhân hoặc dẫn đến tử vong. Để đảm bảo an toàn, phải tuân thủ các chỉ dẫn về việc xử lý pin đúng cách:

- Pin có thể cháy hoặc phát nổ nếu không được xử lý đúng cách. Nếu phát hiện thấy pin có dấu hiệu biến dạng, rạn nứt hoặc bất kỳ dấu hiệu bất thường nào khác, cần ngay lập tức chấm dứt việc sử dụng pin và liên hệ với trung tâm dịch vụ.
- Chỉ sử dụng các bộ sạc và bộ điều hợp pin nguyên gốc do nhà sản xuất khuyến cáo và chỉ sạc pin theo phương pháp được mô tả trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này.
- Không đặt pin gần các thiết bị phát nhiệt hoặc để pin tiếp xúc với môi trường quá nóng, như bên trong xe hơi đóng kín cửa vào mùa hè.
- Không được cho pin vào lò vi sóng.
- Tránh sử dụng hoặc bao quản pin ở những nơi nóng, ẩm, như phòng xông hơi hoặc nhà tắm.
- Không để thiết bị trên những bề mặt dễ bắt lửa trong khoảng thời gian dài, như giường, thảm, vỏ bọc điện.
- Khi bật thiết bị, không được để máy ảnh ở những không gian hạn chế trong khoảng thời gian dài.
- Không để các cực của pin tiếp xúc với các vật thể bằng kim loại, như vòng cổ, đồng xu, chìa khóa, hoặc đồng hồ.
- Chỉ dùng các pin chính hãng, được nhà sản xuất khuyên dùng hoặc pin sạc lại lithi-ion.

- Không được dùng các vật sắc nhọn để tháo rời hoặc đâm vào pin.
- Không để pin tiếp xúc với những nơi có áp suất cao hoặc lực nghiền mạnh.
- Tránh để pin chịu tác động mạnh, như đánh rơi từ trên cao.
- Không để pin tiếp xúc với nhiệt độ 60 °C (140 °F) hoặc cao hơn.
- Không để pin tiếp xúc với môi trường có độ ẩm hoặc chất lỏng.
- Không để pin tiếp xúc với các nguồn nhiệt quá nóng như ánh nắng mặt trời, lửa hoặc các nguồn tương tự.

Hướng dẫn tiêu hủy

- Thận trọng khi tiêu hủy pin.
- Không được tiêu hủy pin bằng lửa.
- Các quy định về tiêu hủy pin có thể có sự khác biệt ở từng quốc gia và khu vực. Việc tiêu hủy pin phải tuân thủ mọi quy định của địa phương và liên bang.

Hướng dẫn sạc pin

Chỉ sạc pin theo các phương pháp mô tả trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này. Pin có thể cháy hoặc phát nổ nếu không được sạc đúng cách.

Trước khi liên hệ với một trung tâm dịch vụ

Nếu gặp bất kỳ vấn đề gì với máy ảnh của bạn, hãy thử các quy trình xử lý sự cố sau đây trước khi liên hệ với một trung tâm dịch vụ. Nếu đã thử các biện pháp khắc phục được đưa ra mà vẫn gặp vấn đề với thiết bị của mình, hãy liên hệ với nhà phân phối hoặc trung tâm dịch vụ địa phương.

 Khi để lại máy ảnh của bạn tại trung tâm dịch vụ, hãy đảm bảo để cả các phụ kiện có thể gây ra những trục trặc cho máy, như thẻ nhớ và pin.

Tình trạng	Các biện pháp khắc phục đề xuất
Không bật được máy ảnh	• Kiểm tra xem đã lắp pin chưa. • Kiểm tra xem pin đã được lắp đúng chưa. (tr. 18) • Sạc pin.
Nguồn điện tắt đột ngột	• Sạc pin. • Máy ảnh của bạn đang trong chế độ Tự động tắt nguồn. (tr. 127) • Máy ảnh tắt có thể tránh không làm hỏng thẻ nhớ do bị va đập. Bật lại máy ảnh.
Pin máy ảnh yếu đi nhanh chóng	• Pin máy ảnh có thể yếu đi nhanh chóng trong môi trường có nhiệt độ thấp (dưới 0 °C/32 °F). Làm ấm pin bằng cách cho pin vào túi quần của bạn. • Việc sử dụng đèn flash hoặc chức năng quay video có thể làm cạn pin rất nhanh. Sạc lại nếu cần. • Pin là bộ phận có thể cạn kiệt và phải được sạc thường xuyên. Thay pin mới nếu tuổi thọ pin giảm nhanh.

Tình trạng	Các biện pháp khắc phục đề xuất
Không thể chụp được ảnh	• Thẻ nhớ đầy. Xóa các tập tin không cần thiết hoặc lắp một thẻ nhớ mới. • Định dạng thẻ nhớ. • Lỗi thẻ nhớ. Hãy sử dụng một thẻ nhớ mới. • Kiểm tra xem đã bật máy ảnh chưa. • Sạc pin. • Kiểm tra xem pin đã được lắp đúng chưa.
Máy ảnh bị treo	Tháo pin và lắp lại.
Máy ảnh quá nóng	Trong khi sử dụng máy ảnh, máy có thể bị nóng lên. Đây là hiện tượng bình thường và không ảnh hưởng đến tuổi thọ hay hoạt động của máy.
Đèn flash không hoạt động	• Đèn flash có thể được cài đặt ở chế độ Tắt. (tr. 61) • Trong một số chế độ, bạn không thể sử dụng đèn flash.

Tình trạng	Các biện pháp khắc phục đề xuất
Đèn flash khởi động không chủ định	Đèn flash có thể khởi động do tĩnh điện. Máy ảnh không bị trục trặc.
Ngày tháng và thời gian không chính xác	Cài đặt lại ngày tháng và thời gian trong chức năng cài đặt màn hình. (tr. 126)
Màn hình hiển thị hoặc các nút bấm không hoạt động	Tháo pin và lắp lại.
Màn hình máy ảnh phản ứng kém	Nếu bạn đang sử dụng máy ảnh ở nơi có nhiệt độ thấp, có thể khiến màn hình máy ảnh gặp trục trặc hoặc bị mất màu. Để có được hiệu quả tốt hơn của màn hình máy ảnh, hãy sử dụng máy ảnh tại những nơi có nhiệt độ trung bình.
Lỗi thẻ nhớ	- Tắt máy ảnh, và khởi động lại. - Tháo thẻ nhớ, và lắp lại. - Định dạng thẻ nhớ. Xem phần “Những lưu ý khi sử dụng thẻ nhớ” để biết thêm chi tiết. (tr. 134)

Tình trạng	Các biện pháp khắc phục đề xuất
Không thể phát lại tập tin	Nếu bạn đổi tên một tập tin, máy ảnh của bạn sẽ không thể phát lại tập tin đó (tên của tập tin phải đáp ứng tiêu chuẩn DCF). Nếu gặp phải tình huống này, hãy phát lại tập tin trên máy tính của bạn.
Ảnh bị mờ	- Kiểm tra xem lựa chọn tiêu cự mà bạn thiết lập có phù hợp với những bức ảnh chụp gần không. (tr. 64) - Kiểm tra xem ống kính có sạch không. Nếu bẩn, hãy lau sạch ống kính. (tr. 130) - Kiểm tra xem đối tượng chụp có nằm trong phạm vi của đèn flash không. (tr. 143)
Màu sắc của bức ảnh không phù hợp với phong cảnh thực tế	Chế độ Cân bằng Trắng không đúng có thể tạo ra màu sắc không thực tế. Chọn đúng tùy chọn Cân bằng Trắng để phù hợp với nguồn sáng. (tr. 71)
Ảnh quá sáng hoặc quá tối	Ảnh của bạn thừa hoặc thiếu sáng. - Hãy tắt hoặc bật đèn chớp. (tr. 61) - Điều chỉnh độ nhạy sáng ISO. (tr. 63) - Điều chỉnh giá trị phơi sáng. (tr. 69)

Tình trạng	Các biện pháp khắc phục đề xuất
TV không hiển thị những bức ảnh của bạn	- Kiểm tra xem đã kết nối máy ảnh với TV bằng cáp A/V đã đúng chưa. - Kiểm tra xem thẻ nhớ của bạn có ảnh không.
Máy tính của bạn không nhận máy ảnh	- Kiểm tra xem cáp USB đã được kết nối đúng chưa. - Kiểm tra xem đã bật máy ảnh chưa. - Kiểm tra xem bạn có đang sử dụng hệ điều hành được hỗ trợ không.
Máy tính của bạn ngắt kết nối với máy ảnh khi đang chuyển tập tin	Việc chuyển tập tin có thể bị gián đoạn do tính điện. Ngắt kết nối cáp USB và kết nối lại.
Máy tính của bạn không thể phát video	Video có thể sẽ không phát được trên một số chương trình phát video. Để phát các tập tin video đã được ghi bằng máy ảnh, sử dụng chương trình Multimedia Viewer mà bạn có thể cài đặt với chương trình i-Launcher trên máy tính của mình.

Tình trạng	Các biện pháp khắc phục đề xuất
i-Launcher không hoạt động đúng	- Tắt i-Launcher và khởi động lại chương trình. - Kiểm tra xem i-Launcher đã được cài đặt ở chế độ Bật trong menu cài đặt. (tr. 125) - Tùy thuộc vào thông số kỹ thuật và môi trường máy tính của bạn, chương trình không thể khởi động tự động được. Trong trường hợp này, nhấp chuột vào Bắt đầu → Tất cả các chương trình → Samsung → i-Launcher → Samsung i-Launcher trên Windows máy tính của bạn. (Đối với Windows 8, mở màn hình Bắt đầu, và chọn Tất cả ứng dụng → Samsung i-Launcher.) Hoặc, nhấp chuột vào Ứng dụng → Samsung → i-Launcher trên máy tính Mac OS của bạn.
TV hoặc máy tính của bạn không thể hiển thị ảnh đã được lưu trong thẻ nhớ microSDXC của bạn.	Thẻ nhớ microSDXC sử dụng hệ thống tập tin exFAT. Kiểm tra xem thiết bị ngoại vi có tương thích với hệ thống tập tin exFAT hay không trước khi kết nối máy ảnh với thiết bị đó.
Máy tính của bạn không nhận thẻ nhớ microSDXC.	Thẻ nhớ microSDXC sử dụng hệ thống tập tin exFAT. Để sử dụng thẻ nhớ microSDXC trên một máy tính Windows XP, tải và cập nhật driver của hệ thống tập tin exFAT từ trang web của Microsoft.

Thông số kỹ thuật máy ảnh

Bộ cảm biến ảnh

Loại	1/2,33" (Khoảng 7,73 mm) CCD
Điểm ảnh hiệu dụng	Khoảng 16,2 mega-pixels
Tổng số pixel	Khoảng 16,6 mega-pixels

Ống kính

Tiêu cự	Ống kính Samsung f = 4,5–22,5 mm (35 mm phim tương đương: 25–125 mm)
Phạm vi khẩu độ F	F2.5 (W)–F6.3 (T)
Thu phóng	Chế độ ảnh tĩnh: 1,0–5,0X (Thu phóng quang X Thu phóng số: 25,0X, Thu phóng quang X Thu phóng thông minh: 10,0X)

Màn hình hiển thị

Loại	TFT LCD
Tính năng	- Màn hình chính: 2,7" (67,5 mm) 230 K - Hiển thị phía trước: 1,48" (37,6 mm) 61 K

Lấy nét

Loại	Lấy nét Tự động TTL (Lấy nét trung tâm, Lấy nét tự động đa điểm, Tự động lấy nét di chuyển theo chủ thể, Tự động lấy nét Nhận diện Khuôn mặt)
------	---

Phạm vi		Rộng (W)	Từ xa (T)
	Lấy nét tự động bình thường	80 cm–vô cực	250 cm–vô cực
	Cận cảnh	5–80 cm	100–250 cm
	Cận cảnh tự động	5 cm–vô cực	100 cm–vô cực

Tốc độ màn trập

- Tự động: 1/8–1/2.000 giây.
- Chương trình: 1–1/2.000 giây.
- Đêm: 16–1/2.000 giây.
- Pháo hoa: 2 giây.

Độ phơi sáng

Độ phơi sáng	Chương trình AE
Đo sáng	Đa, Tâm điểm, Trung tâm, Nhận diện khuôn mặt
Bù sáng	±2 EV (1/3 EV Bước)
ISO tương đương	Tự động, ISO 80, ISO 100, ISO 200, ISO 400, ISO 800, ISO 1600, ISO 3200

Đèn chớp	
Chế độ	Tắt, Nhận diện cảnh quan Tự động, Tự động, Mắt đỏ tự động, Lắp đầy, Đồng bộ chậm
Phạm vi	- Rộng: 0,3–4,2 m (ISO Tự động) - Từ xa: 0,5–1,6 m (ISO Tự động)
Thời gian sạc lại	Khoảng 4 giây.
Giảm độ rung	
Chống rung Kỹ thuật số (DIS)	
Hiệu ứng	
Chế độ Chụp Ảnh	- Bộ lọc Ảnh (Lọc thông minh): Thu nhỏ, Tối bốn góc ảnh, Tranh Thủy mặc, Tranh sơn dầu, Hoạt hình, Bộ lọc Tỏa ánh sáng, Phác họa, Tiêu điểm mềm, Mắt cá, Phim Cũ, Chấm Nửa Tổng, Cổ điển, Hoài cổ, Zoom Ảnh - Điều chỉnh ảnh: Độ sắc nét, Độ tương phản, Độ bão hòa
Chế độ Chụp Quay video	Bộ lọc Phim (Lọc thông minh): Thu nhỏ, Tối bốn góc ảnh, Chấm Nửa Tổng, Phác họa, Mắt cá, Cổ điển, Hoài cổ, Hiệu ứng bảng màu 1, Hiệu ứng bảng màu 2, Hiệu ứng bảng màu 3, Hiệu ứng bảng màu 4
Cân bằng Trắng	
Cân bằng trắng tự động, Ánh sáng ban ngày, Đám mây, Huỳnh quang_Trắng, Huỳnh quang_Vàng, Vonfam, Cài đặt tùy biến	
Hiển thị ngày giờ trên ảnh	
Ngày & thời gian, Ngày, Tắt	

Chụp	
Ảnh	- Chế độ: Nhận diện cảnh quan tự động (Chân dung, Chụp Chân dung Đêm, Chụp Chân dung Ngược sáng ngược, Đêm, Ngược sáng, Phong cảnh, Trắng, Xanh tự nhiên, Bầu trời Xanh, Hoàng hôn, Cận cảnh, Văn bản cận cảnh, Màu Cận cảnh, Chân máy, Hành động, Pháo hoa, Nến, Tiêu điểm, Tiêu điểm (Cận cảnh), Tiêu điểm (Chân dung)), Chương trình, Các chế độ chụp cảnh (Phong cảnh, Hoàng hôn, Bình minh, Ngược sáng, Bãi biển & tuyết, Văn bản), Ảnh toàn cảnh sống động, Tự chụp, Trẻ em, Chụp nhảy, Chân dung đẹp, Chụp cảnh đêm, Chụp Cận Cảnh, Khung hình Điều kỳ, Chụp ảnh màu đẹp, Bộ lọc Ảnh, Ảnh rời, Ảnh chuyển động - Chế độ chụp liên tục: Một ảnh, Liên tiếp, Chụp chuyển động, AEB - Đếm ngược chụp: Tắt, 10 giây, 2 giây, Kép (10 giây, 2 giây)
	- Chế độ: Phim Thông minh (Phong cảnh, Bầu trời Xanh, Xanh tự nhiên, Hoàng hôn), Phim, Bộ lọc Phim - Định dạng: MP4 (H.264) (Thời gian ghi tối đa: 20 phút) - Kích thước: 1280 X 720, 640 X 480, 320 X 240, Để Chia Sẻ - Tỷ lệ Khung ảnh: 30 fps - Sound Alive: Bật âm thanh sống động, Tắt âm thanh sống động, Tắt tiếng - Chỉnh sửa video (nhúng): Tạm dừng khi đang quay
Video	

Phát lại	
Ảnh	- Kiểu: Một ảnh, Hình nhỏ, Trình diễn ảnh liên tục có Nhạc và Hiệu ứng, Clip Phim - Chỉnh sửa: Định cỡ lại, Xoay, Lọc thông minh, Cắt - Hiệu ứng: Điều chỉnh ảnh (Độ sáng, Độ tương phản, Độ bão hòa, Cân bằng tương phản tự động, Sửa khuôn mặt), Lọc thông minh (Bình thường, Thu nhỏ, Tối bốn góc ảnh, Tranh Thủy mặc, Tranh sơn dầu, Hoạt hình, Bộ lọc Tỏa ánh sáng, Phác họa, Tiêu điểm mềm, Mắt cá, Phim Cũ, Chấm Nửa Tông, Cổ điển, Hoài cổ, Zoom Ảnh)
Video	Sửa video: Chụp ảnh tĩnh, Thời gian cắt
Lưu trữ	
Media	- Bộ nhớ trong: Khoảng 10 MB - Bộ nhớ ngoài (Tùy chọn): thẻ microSD (2 GB có bảo hành), thẻ microSDHC (lên đến 32 GB có bảo hành), thẻ microSDXC (lên đến 64 GB có bảo hành) Dung lượng bộ nhớ trong có thể không đáp ứng các thông số kỹ thuật này.
Định dạng tập tin	- Ảnh Tĩnh: JPEG (DCF), EXIF 2.21, GIF - Đoạn Phim: MP4 (Video: MPEG-4.AVC/H.264, Âm thanh: AAC)

Kích thước ảnh	Biểu tượng	Độ phân giải
	16M	4608 X 3456
	14MP	4608 X 3072
	12MU	4608 X 2592
	10M	3648 X 2736
	5M	2592 X 1944
	3M	1984 X 1488
	2MU	1920 X 1080
	1M	1024 X 768
Mạng không dây		
MobileLink, Remote Viewfinder, Sao lưu Tự động, Email, SNS & Cloud, Samsung Link, AutoShare		

Giao diện

Bộ kết nối đầu ra số	USB 2.0
Âm thanh vào/ra	Loa trong (Mono), Micro (Mono)
Đầu ra video	A/V: NTSC, PAL (có thể chọn)
Bộ kết nối đầu vào nguồn điện DC	5 V

Nguồn điện

Pin có thể sạc lại được	Pin lithi-ion (BP70A, 700 mAh)
Loại Bộ kết nối	Micro USB (5 pin)

Có thể có sự khác biệt về nguồn điện tùy thuộc vào khu vực của bạn.

Kích thước (Rộng X Cao X Sâu)

95,5 X 55,2 X 18,7 mm (không có phần nhô ra)

Trọng lượng

112 g (không có pin và thẻ nhớ)

Nhiệt độ Làm việc

0–40 °C

Độ ẩm Làm việc

5–85 %

Phần mềm

i-Launcher

Các thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không có thông báo nhằm nâng cao hiệu quả.

Bảng Thuật ngữ

ACB (Cân Bằng Tương phản Tự động)

Tính năng này tự động cải thiện độ tương phản của các hình ảnh của bạn khi chủ thể bị ngược sáng hoặc khi có độ tương phản cao giữa chủ thể của bạn và hình nền.

AEB (Dự phòng Phơi sáng Tự động)

Tính năng này tự động chụp một số bức ảnh ở những điểm phơi sáng khác nhau để giúp bạn chụp được hình ảnh có độ phơi sáng tốt nhất.

AF (Lấy nét Tự động)

Một hệ thống tự động tập trung ống kính máy ảnh vào đối tượng. Máy ảnh của bạn sử dụng độ tương phản để lấy nét tự động.

Khẩu độ

Khẩu độ kiểm soát lượng ánh sáng tiếp xúc với bộ cảm biến của máy ảnh.

Rung máy (Mò)

Nếu máy ảnh bị di chuyển trong khi nút chụp đang mở, toàn bộ mức ảnh có thể sẽ bị mờ. Điều này xảy ra thường xuyên hơn khi tốc độ màn trập chậm. Tránh làm rung máy bằng cách tăng độ cảm biến sáng, sử dụng đèn chớp, hoặc sử dụng tốc độ màn trập nhanh hơn. Ngoài ra, cũng có thể sử dụng chân máy ảnh, chức năng OIS hoặc DIS để tránh làm rung máy ảnh.

Bố cục

Trong nhiếp ảnh bố trí nghĩa là việc sắp xếp các đối tượng trong một bức ảnh. Luôn tuân thủ quy tắc 1/3 để có được một bố cục đẹp.

DCF (Quy tắc thiết kế cho hệ thống Tập tin Máy ảnh)

Một thông số để xác định một định dạng tập tin và hệ thống tập tin đối với dòng máy ảnh kỹ thuật số do Hiệp hội Công nghiệp Công nghệ Thông tin và Điện tử Nhật Bản (JEITA) đề ra.

Độ sâu trường ảnh

Khoảng cách giữa điểm gần nhất và điểm xa nhất mà có thể lấy nét được trong một bức ảnh. Độ sâu trường ảnh thay đổi theo khẩu độ ống kính, độ dài tiêu cự, và khoảng cách từ máy ảnh đến đối tượng. Ví dụ, lựa chọn khẩu độ nhỏ hơn sẽ làm tăng độ sâu trường ảnh và làm mờ hình nền của một bố cục ảnh.

Thu phóng kỹ thuật số

Một đặc tính làm tăng lượng thu phóng sẵn có bằng tay thông qua ống kính thu phóng (Thu phóng tùy chọn). Khi sử dụng Thu phóng kỹ thuật số, chất lượng ảnh sẽ xấu đi do độ phóng đại tăng lên.

DIS (Chống rung Kỹ thuật số)

Tính năng này bù thời gian thực cho việc lắc hoặc rung trong khi chụp. Có thể có sự suy giảm chất lượng ảnh nhất định so với Ổn định Hình ảnh Quang.

EV (Giá trị phơi sáng)

Tính năng này giúp bạn nhanh chóng điều chỉnh giá trị phơi sáng do máy ảnh đo được, theo giá số giới hạn, để cải thiện độ phơi sáng của bức ảnh của bạn. Thiết lập bù sáng EV về -1,0 EV để điều chỉnh giá trị một bước tối hơn và 1,0 EV để làm sáng hơn một bước.

Bù sáng EV

Mọi sự kết hợp của tốc độ màn trập máy ảnh và khẩu độ ống kính đều đem lại độ phơi sáng như nhau.

Exif (Định dạng Tập tin Hình ảnh Có thể Thay đổi)

Một thông số để xác định một định dạng tập tin hình ảnh đối với dòng máy ảnh kỹ thuật số do Hiệp hội Công nghiệp Công nghệ Thông tin và Điện tử Nhật Bản (JEIDA) đề ra.

Sự phơi sáng

Lượng ánh sáng được phép tiếp xúc với bộ cảm biến của máy ảnh. Có thể kiểm soát độ phơi sáng bằng cách kết hợp tốc độ màn trập, giá trị khẩu độ, và độ nhạy sáng ISO.

Đèn chớp

Một đèn tốc độ giúp tạo ra độ phơi sáng đầy đủ trong điều kiện ánh sáng yếu.

Tiêu cự

Khoảng cách từ giữa ống kính cho đến điểm lấy nét của nó (tính theo mm). Độ dài tiêu cự càng dài sẽ khiến góc ngắm càng hẹp và đối tượng chụp sẽ bị phóng to lên. Độ dài tiêu cự càng ngắn, góc ngắm càng rộng.

H.264/MPEG-4

Một định dạng video có độ nén cao được tổ chức tiêu chuẩn quốc tế ISO-IEC và ITU-T thiết lập và được phát triển bởi Joint Video Team (JVT). Định dạng này có khả năng tạo ra chất lượng video tốt ở tỷ lệ bit thấp.

Bộ cảm biến ảnh

Phần vật lý của một máy ảnh kỹ thuật số có chứa một tế bào quang ảnh cho mỗi điểm ảnh trong bức ảnh. Mỗi tế bào quang ảnh ghi lại độ sáng của ánh sáng chiếu vào nó trong một lần phơi sáng. Các loại cảm biến thông thường là CCD (Charge-coupled Device) và CMOS (Complementary Metal Oxide Semiconductor).

Độ nhạy sáng ISO

Độ nhạy sáng của máy ảnh dựa trên tốc độ phim tương đương được sử dụng trong máy ảnh dùng phim. Ở mức cài đặt độ nhạy sáng ISO cao hơn, máy ảnh sử dụng tốc độ màn trập cao hơn, có thể làm giảm độ mờ do rung máy hoặc do ánh sáng yếu. Tuy nhiên, những bức ảnh có độ nhạy sáng cao thường dễ bị nhiễu.

JPEG (Liên hiệp nhóm các chuyên gia về ảnh)

Một phương pháp nén những bức ảnh kỹ thuật số. Những bức ảnh có định dạng JPEG được nén để làm giảm toàn bộ kích thước tập tin đồng thời tối thiểu hóa việc giảm độ phân giải hình ảnh.

LCD (Màn hình Tinh thể Lỏng)

Một màn hình hiển thị thường được sử dụng trong điện tử dân dụng. Màn hình này cần một đèn nền riêng biệt, như CCFL hoặc LED, để tái tạo màu sắc.

Cận cảnh

Tính năng này cho phép bạn chụp những bức ảnh về những đối tượng rất nhỏ ở cự ly gần. Khi sử dụng tính năng chụp cận cảnh, máy ảnh có thể duy trì độ lấy nét sắc nét trên các đối tượng nhỏ ở tỷ lệ kích thước thực gần (1:1).

Đo sáng

Đo sáng tức là cách máy ảnh đo chất lượng ánh sáng để thiết lập giá trị phơi sáng.

MJPEG (JPEG chuyển động)

Một định dạng video được nén giống như một hình ảnh JPEG.

Độ nhiễu

Các điểm ảnh được dịch sai trong một bức ảnh kỹ thuật số là các điểm ảnh sáng ở sai vị trí hoặc ngẫu nhiên. Nhiễu thường xuất hiện khi ảnh được chụp với độ nhạy sáng cao hoặc khi độ nhạy sáng được thiết lập tự động tại địa điểm chụp tối.

Thu phóng quang

Đây là tính năng thu phóng chung có thể mở rộng hình ảnh bằng một ống kính và không làm giảm chất lượng hình ảnh.

Chất lượng

Diễn tả tỷ lệ nén được sử dụng trong một bức ảnh kỹ thuật số. Những bức ảnh chất lượng cao có tỷ lệ độ nén thấp hơn, điều đó thường tạo ra kích thước tập tin lớn hơn.

Độ phân giải

Số điểm ảnh có trong một bức ảnh kỹ thuật số. Những bức ảnh có độ phân giải cao có nhiều điểm ảnh hơn và thông thường thể hiện nhiều chi tiết hơn so với những bức ảnh có độ phân giải thấp.

Tốc độ màn trập

Tốc độ màn trập chỉ lượng thời gian cần để mở và đóng cửa nút chụp, và nó rất quan trọng đối với độ sáng của bức ảnh, vì nó kiểm soát lượng ánh sáng chiếu qua khẩu độ trước khi tiếp xúc với bộ cảm biến hình ảnh. Tốc độ màn trập nhanh làm ánh sáng có ít thời gian hơn để lọt vào và ảnh sẽ tối hơn và dễ dàng đóng băng những chủ thể vận động.

Tối bốn góc ảnh

Việc làm giảm độ sáng hoặc độ bão hòa của ảnh ở phần ngoại biên (các cạnh ngoài) so với khu vực trung tâm của bức ảnh. Tối bốn góc ảnh có thể tạo ra sự tập trung vào đối tượng ở phần trung tâm của bức ảnh.

Cân bằng trắng (cân bằng màu)

Một điều chỉnh cường độ màu trong một bức ảnh (thông thường là các màu cơ bản như màu đỏ, màu xanh lục, và màu xanh dương). Mục đích của việc điều chỉnh cân bằng trắng, hoặc cân bằng màu là để diễn tả đúng màu của một bức ảnh.



**Loại thải sản phẩm đúng cách
(Rác thải Thiết bị điện & điện tử)**

(Áp dụng tại các quốc gia có hệ thống thu thập rác riêng)

Dấu hiệu này trên sản phẩm, phụ kiện hoặc tài liệu cho biết không được loại bỏ sản phẩm và các phụ kiện điện tử này (như bộ sạc, bộ tai nghe, cáp USB) cùng với rác thải sinh hoạt khi đã hết tuổi thọ sử dụng. Để ngăn ngừa các nguy hại đối với môi trường hay sức khỏe của con người từ hành động loại bỏ rác thải không kiểm soát, vui lòng tách riêng các thành phần này khỏi các loại rác khác và tái sinh chúng một cách có trách nhiệm để tăng cường tái sử dụng lâu dài các tài nguyên vật liệu.

Người dùng là hộ gia đình nên liên hệ với nhà bán lẻ nơi họ đã mua sản phẩm này hoặc cơ quan chính phủ tại địa phương để biết thông tin chi tiết về nơi và cách thức họ có thể mang những vật phẩm này đi tái sinh một cách an toàn cho môi trường.

Người dùng là doanh nghiệp nên liên hệ với nhà cung cấp và kiểm tra các điều khoản và điều kiện trong hợp đồng mua. Không để lẫn sản phẩm này và các phụ kiện điện tử của nó với các rác thải thương mại khác khi vứt bỏ.



PlanetFirst đại diện cho cam kết của Samsung Electronics về sự phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội thông qua các hoạt động quản lý và doanh nghiệp thân thiện với môi trường.



Loại thải đúng cách pin của sản phẩm này

(Áp dụng tại các quốc gia có hệ thống thu thập rác riêng)

Dấu hiệu này trên pin, tài liệu hướng dẫn sử dụng hoặc bao bì cho thấy không loại thải pin của sản phẩm này cùng các rác thải sinh hoạt khác khi hết vòng đời sử dụng. Khi được đánh dấu, các ký hiệu hóa học Hg, Cd hay Pb cho thấy loại pin đó có chứa thủy ngân, catmi hay chì trên mức chỉ dẫn quy định trong Chỉ thị EC 2006/66. Nếu pin không được loại thải đúng cách, các chất này có thể gây hại đến sức khỏe con người và môi trường.

Để bảo vệ các tài nguyên tự nhiên và tăng cường tái sử dụng vật liệu, vui lòng tách riêng pin khỏi các loại rác khác và tái sinh chúng thông qua hệ thống đổi pin miễn phí tại địa phương bạn.

Mục lục

A

AutoShare 108

Ảnh Bắt đầu 124

Âm thanh AF 124

B

Bảo dưỡng máy ảnh 130

Bảo vệ một tập tin 82

Bấm nửa chừng nút chụp 36

Bù vệt Phơi sáng Tự động
(AEB) 73

C

Các biểu tượng

Chế độ chụp 22

Chế độ Phát lại 79

Các chế độ chớp sáng

Bù vệt Phơi sáng Tự động
(AEB) 73

Chụp Chuyển động 73

Liên tiếp 73

Cài đặt 123

Cài đặt âm thanh 30

Cài đặt lại 127

Cài đặt múi giờ 20, 126

Cài đặt Ngày/Thời gian 126

Cài đặt ngôn ngữ 126

Cài đặt thời gian 20, 126

Các thông báo lỗi 129

Cân bằng Trắng 71

Cận cảnh 65

Cổng A/V 15

Cổng USB 15

Chất lượng ảnh 59

Chế độ Ảnh Rời 55

Chế độ Ảnh toàn cảnh sống
động 44

Chế độ Bộ lọc Ảnh 53

Chế độ Bộ lọc Phim 54

Chế độ Chương trình 40

Chế độ Chụp ảnh màu đẹp 52

Chế độ Chụp Cận Cảnh 50

Chế độ Chụp Cảnh 43

Chế độ Chụp Chân dung đẹp 46

Chế độ Chụp nhảy 48

Chế độ Khung hình Diêu kỳ 51

Chế độ Phát lại 79

Chế độ Phim Thông minh 41

Chế độ quay phim 42

Chế độ tiết kiệm năng lượng 125

Chế độ Trẻ em 48

Chỉnh sửa ảnh 89

Chỉnh sửa video

Chụp 88

Đang Cắt 87

Chống nháy mắt 68

Chống rung Kỹ thuật (DIS) 34

Chụp ảnh từ video 88

Chụp chân dung

Chống nháy mắt 68

Chụp nụ cười 67

Nhận diện Khuôn mặt 67

Chụp Chuyển động 73

Chụp nụ cười 67

Chuyển các tập tin

Email 114

Mac 95

Sao lưu Tự động 112

Windows 94

D

Đầu ra video 125

Đèn báo trạng thái 16

Đèn chớp

Đồng bộ Chậm 62

Lắp đầy sáng 62

Mắt đỏ 62

Tắt 61

Tự động 61

Đèn hỗ trợ AF

Cài đặt 127

Vị trí 15

Đếm ngược chụp

Chế độ chụp 60

Đèn đếm ngược chụp 15

Điều chỉnh Ảnh

Cân bằng tương phản tự động 91

Độ bão hoà

Chế độ chụp 74

Chế độ Phát lại 91

Độ sắc nét 74

Độ sáng

Chế độ chụp 69

Chế độ Phát lại 91

Độ tương phản

Chế độ chụp 74

Chế độ Phát lại 91

Định dạng 127

Đo sáng

Đa điểm 70

Tâm điểm 70

Trung tâm 70

Độ bão hoà

Chế độ chụp 74

Chế độ Phát lại 91

Độ nhạy sáng ISO 63

Độ phân giải

Chế độ chụp 58

Chế độ Phát lại 89

Độ sáng

Chế độ chụp 69

Chế độ Phát lại 91

Độ sắc nét 74

Độ tương phản

Chế độ chụp 74

Chế độ Phát lại 91

G

Giấy phép mã nguồn mở 127

H

Hiển thị Độ sáng 125

Hiển thị ngày giờ trên ảnh 127

Hiển thị phía trước

Bật 32

Tự chụp Dễ dàng 47

Tùy chỉnh 47

Hình nhỏ 80

Hướng dẫn 124

I

i-Launcher 96

K

Kết nối với một máy tính

- Mac 95
- Windows 94

Kiểu hiển thị 29

L

Làm sạch

- Màn hình hiển thị 130
- Ống kính 130
- Thân máy ảnh 130

Lọc thông minh

- Chế độ chụp ảnh 53
- Chế độ Phát lại 90
- Chế độ quay video 54

Lỗ gắn chân máy 15

M

MobileLink 109

Màn hình Trang chính 23

Mạng không dây 103

Mở hộp 14

Mở rộng 83

N

Ngắt kết nối máy ảnh 94

Nhận diện cảnh quan tự động 39

Nhận diện Khuôn mặt 67

Nút DIRECT LINK 17

Nút menu 16

Nút chụp 15

Nút nguồn 15

Nút Phát lại 16

P

Pin

- Lắp 18
- Lưu ý 136
- Sạc 19

Phụ kiện tùy chọn 14

R

Remote Viewfinder 110

S

Samsung Link 119

Sao lưu Tự động 112

Sạc 19

Sửa lại khuôn mặt

- Chế độ chụp 46
- Chế độ Phát lại 92

Sự phơi sáng 69

T

Tự động Cân bằng Tương phản (ACB)

- Chế độ chụp 70
- Chế độ Phát lại 91

Tự động lấy nét di chuyển theo chủ thể 66

Thẻ nhớ

- Lắp 18
- Lưu ý 134

Thông số kỹ thuật máy ảnh 142

Thu phóng

- Cài đặt âm thanh thu phóng 75
- Nút thu phóng 16
- Sử dụng chức năng thu phóng 32

Thu phóng kỹ thuật số 33

Thu phóng thông minh 33

Trình chiếu 85

Trung tâm dịch vụ 139

V

Video

Chế độ chụp 42

Chế độ Phát lại 86

Vùng lấy nét

Lấy nét trung tâm 65

Lấy nét Tự động Đa điểm 65

Tự động lấy nét di chuyển theo chủ thể 65

W

Website

Đăng tải hình ảnh hoặc video 117

Truy cập 117

X

Xem các tập tin

Ảnh hoạt hoạ 85

Ảnh toàn cảnh 84

Hình nhỏ 80

Mục 81

Trình chiếu 85

TV 93

Xem nhanh 125

Xoá các tập tin 82

Xoay 89



Hãy tham khảo giấy bảo hành được gửi kèm với sản phẩm của bạn hoặc ghé thăm trang web của chúng tôi tại www.samsung.com để biết thêm thông tin về các dịch vụ sau bán hoặc nếu có bất kỳ thắc mắc nào.

CE 0678